

NĂM 2 — 8 OCTOBRE 1938 — N^o 56 — MỖI SỔ 20 TRƯỞNG: 0 \$ 15

BÁO QUẢN

150, Rue Lagrandière

SAIGON

MUA BÁO XIN TRẢ TIỀN

TRU'Ó'C

mai

DEPOT LEGAL
• INDOCHINE •
N° A. 12173

GIÁ BẠO

1 nam 7\$ 00 - 6 thang

3 \$ 60 — 3 tháng 1 \$ 80

Abonnement administratif:

10 \$ 00 par an

tuần báo ra ngày thứ bảy

Directeur : Đào-trình-Nhật



CL. CEN.

TRONG SỔ NÀY :

Cảm đề

**Âu-châu tránh được họa binh đao.
Chú Tiệp riêng oan bị thốt đao.
Anh-Pháp đứng dùm ông Hieh chặt,
Bỏ thương vương tội biết làm sao?**

CÁI TỰ'-DO DỒ' DANG...

Hai nhà tiên-tri TRĂNG-TRÌNH và NOSTRADAMUS nói y nhau

THẾ GIỚI SẮP CÓ 7 NĂM ĐẠI CHIẾN

Một tờ báo Tàu ở Hương-cảng nói :

NỮ SẮC VÀ HÁN-GIAN CỦA NHỰT SAI QUA VIỆT-NAM

NHỮNG NGƯỜI BỊ QUÊN :

Tổng-độc Lộc, Tổng-độc Phướng,
Thủ-khoa Huân, Ma-xuân-Thường

CHỖ PHIÊN BẢN "VỢ"

như dầu giá hàng hóa, ai trả
mắc hơn thì kẻ ấy mua được

Ai mua sách ?

Quý-ngài cần món chi về văn học, khoa-học, hoặc bất kỳ môn học nào khác nữa, bằng chữ Nho, chữ Pháp, quốc ngữ, hay chữ ngoại-quốc, mà các tiệm trong Nam không sẵn xin cứ viết thư cho :

Mr. ĐÀO-VĂN-HÀNH, 40 rue Maréchal Pétain-Hanoi.

Ở đó có bán đủ thứ sách, truyện, theo nguyên-giá Pháp Có đủ thứ tự vựng Pháp, ngoại-quốc, Pháp Nam và Nam-Pháp của : Génibrel, R. P. Hué, Cordier, Barbier, Larousse v.v. Có mua giùm các sách cũ, sách biếm cớ, và vật dụng cho bà con ở xa. Quý ngài hồi thêm điều chi xin viết thư và nhớ gởi timbre trả lời.

TRƯỜNG XE HƠI

của TRỊNH-HƯNG-NGÀU

95-95 bis rue Lagrandière - SAIGON Tél. : 20.425
66, rue Piquet - PHNOMPENH

Bảo kiết lấy giấy thi xe nhà, xe đồ v.v.

Giúp xét xe và có đường chạy

Làm mau và chỗ đáng tin cậy

MUA BÁN XE

DU'-THANH BAZAR SINGAPORE

138 rue Colonel Boudonnet

(ngang ga xe lửa Mỹ) Saigon
TÉLÉPHONE : 21.858

Bồn hiệu có bán đủ các thứ chén đĩa Tây, Tàu, Annam kim thời, máy hát đủ thứ, đĩa hát, các hiệu Béka, Columbia v.v. Filtre lọc nước giản tiện, mỗi giờ có thể lọc 5 litres ; giá 5 đồng. Cho mượn đồ sành đủ các kiểu dùng trong các đám tiệc Tây Nam.



Quý ngài đã thầy chắc chắn

Sâm - Nhung Bô -
Thận - Tinh

hiệu « MÊ CON » 1 ve 0p. 60
trị đau lưng, mỗi một, di-tinh,
mộng-tinh, huyết-tinh, đái đêm,
tinh-thần suy, sức lực kém.

Bô-Đào-Tiên chỉ khái lệ

Công hiệu linh-nghiệm thế nào ?

Chỉ thử thuốc

hiệu « MÊ CON » 1 ve 1p.50 uống
nhiều ngày trị ho lao trong ba
thời-kỳ làm cho ốm o gầy mòn,
mệt mỏi, yếu sức cũng Hoàn-
toàn công-hiệu chắc chắn.

* Nhà thuốc PHỤC-ĐĂNG
130, rue de Paris - Cholon
Téléphone N° 30.888

BIÊN SỰ PHÒNG

HUỲNH VĂN NGHE

cựu thông ngôn tòa

100, LAGRANDE - SAIGON
Tél. : 20.962

Gần 2 năm rồi, phòng-văn
được thân chủ đủ mặt người
tây, người Annam và người
khách hoan nghinh. Phần đông
người thân chủ cũ và mới từ-tế
đúng đắn đến giao nhiều việc
khó khăn và trắc trở đều gặp
sự kết quả mỹ mãn và chưa gặp
việc bất thành. Phòng-văn không
lãnh những việc không đáng tốt,
và không bao kien cho ai hết.
Công việc làm mau lẹ và đáng
vừa lòng.

TIỀN KHÔNG MẮT

Người đời có thể toại được mọi nguyện vọng, tránh hoạ nạn mà an hưởng mãi hạnh phúc được chăng ? Những nguyện vọng, lý tưởng, dự-vọng tha thiết, tiền tài, vợ con, bạn hữu, tình nhân, tánh tình, tâm sự, công danh, bịnh tật, thọ yếu, tiền kiếp, hậu vận, xu hướng của mình và con cái, chỉ có dung hòa khoa học Tĩ vi, Cõi tay, Cõi tướng mặt, Cõi tên ký, Địa lý và Lý học (Géomancies) và khoa phân-tâm môn-thần học (Dialectique de l'influence ancestrale psychologique) là giải quyết được thôi.

Vậy những ai chưa tin toán số, đã thất vọng và bị lừa dối nhiều rồi xin mau biến đủ : Tên, chữ ký, tuổi, quê quán đầu, tên thật một vài người anh em, cha mẹ, vợ con và dấu in bàn tay trái gởi cho giáo-sư Đô-văn-Thiếp là một học-giá cao siêu đã từng du học ngoại-quốc về, và gia-tâm nghiên cứu khoa học của Tàu, Tây, Ấn-độ, Ai cập rành rẽ. Trong 3 ngày sẽ tiếp được một tập lời đoán suốt đời cho biết 156 đầu bí ẩn của mỗi cuộc đời không sai một mảy. Có thể hồi thêm về chuyện tâm tánh bí ẩn khác. Nên giới thiệu cho mọi người đều biết vì chỉ còn 3 tháng nữa giáo-sư Thiếp lại trở qua Pháp.

Thơ từ xin đề : ĐÔ-VĂN-THIỆP Professeur des Lettres et des Langues Etrangères - 89 rue Paul Blanchy - Saigon

Chú ý : Chỉ giao thiệp bằng thơ từ. Bất phí chỉ mất có 0p.80. (Coi cả một gia-đình trên 5 người : 2p.50 ; hai vợ chồng hay hôn ước : 1p.20). Vì giáo-sư bận việc lắm, nên bao nhiêu mandat và lettre recommandée xin đề M. Mạnh-trọng-Thành nhận lãnh. Quá 6 ngày không tiếp được tập lời đoán xin cho biết ngay.

QUINAFORCE

RƯỢU MÁU BÒ



Bịnh mới đỡ, xanh xao, yếu đuối, ban rét, yếu phổi, kinh nguyệt không đều, đang kỳ thai nghén, và sau khi sanh, kém ăn, ít ngủ.

Rượu bổ huyết, thanh khai vị, tiêu thực, được nhiều vị lương y trọng dụng.

1 LITRE 2\$00

DỰ TRỮ TẠI :

Pharmacie Vương-hữu Lê

144, rue d'Espagne - SAIGON (sau Chợ-mới)

Ở xa gởi theo cách lãnh hóa giao ngân

BÁO MỚI

BÁO MỚI

BÁO MỚI

Thứ năm, 29 Septembre 1938

Tiểu-thuyết THỨ NĂM

Tạp-chí HANOI và TIỂU-THUYẾT, rất nhiều tranh ảnh

Sẽ ra số 1 trong 20 trang lớn

✱ TRANG thơ, trang Chiều-bóng, trang Thanh-niên, trang Phụ-nữ, trang HANOI ĐẸP.

✱ NHỮNG truyện ngắn, truyện cổ-tích những truyện HANOI, những THƠ BẠN GÁI độc-giã.

✱ Ba Truyện Dài, một truyện dài Phiêu-lưu, một truyện dài Tình-Cấm, một truyện dài Thần-Tiên.

✱ NHỮNG nhà-văn danh-tiếng, mà địa-vị đã định-đoạt trong văn-học sử Việt-Nam. Những nhà văn mới, mà tài năng đương phát-triển một cách bùng-bột, mạnh-mẽ.

✱ NHỮNG Cuộc Thi tò-chức hàng năm, hàng tháng, mỗi tuần, về truyện Dài, truyện Ngắn, Thơ... Một giải-thưởng, chưa từng có. Giải-thưởng " Du-lich Hanoi-Paris "

" Vui và Lợi ích ", " Đẹp và Đặc sắc ", " Mỗi tuần mỗi lạ "

THƠ TỪ GỞI VỀ IMPRIMERIE LÊ-CƯỜNG HANOI

Mỗi số 6 xu

Số 1 bán giá đặc-biệt 3 xu, và có đánh số, để độc-giã dự một cuộc xổ số, giải đầu 20 \$ 00 bằng tiền mặt. Nên đón mua

mai

Năm thứ hai — Số 56 — Samedi 8 Octobre 1938
Báo-quán n° 150 Lagrandière — Chủ-nhiệm Đào-trinh-Nhất

CÁI TỰ-DO DỒ' DANG...

Một văn-sĩ Tây-phương đã khéo tưởng tượng ra một nước dồ dang (Royaume d'à-peu-près) vì trăm công ngàn việc đều dồ dang lung, thứ gì cũng chỉ có một phần hay là một nửa, chớ không được đầy đủ trọn vẹn.

Cái nước lạ lùng ấy ở đâu, tên gì, mà tôi chưa hề nghe nói đến bao giờ?

Chắc có độc-giã cần hỏi như vậy.

Chúng tôi có thể chỉ ra một cách không bợ ngỡ:

— Thì nó là nước Việt nam nhà mình chớ phải ai đâu xa lạ nữa.

Quả vậy, các ngài thử dòm lại ở xứ mình, từ Người đến Việc, có thứ gì mà không phải là dồ dang lung chừng. Nhất là những cái có mỹ-danh là cái cách, tự do, ân-huệ, ta mới thấy tưởng đâu là miếng ngon trọn vẹn nguyên lành, nhưng dòm kỹ lại chỉ có phân nửa đó thôi.

« Pháp-quốc Quan-báo » ngày 6 Septembre công bố đạo chỉ-dụ Tổng-thống ký ngày 30 Août 1936, hủy bỏ khoản thứ 2 và khoản thứ 4 của chỉ-dụ 20 Déc. 1898, quan hệ về chế-độ báo-giới ở Đông-dương, là hai khoản này:

I.— Tất cả báo chí chữ quốc ngữ, chữ Tàu hay chữ ngoại quốc nào khác, muốn xuất-bản ở Đông-dương, phải được quan Toàn-quyền chiếu theo đề-nghị của ban thường trực Hội-đồng chánh phủ Đông-dương và ký nghị định cho phép trước rồi mới được xuất bản. Phép « đó bắt cứ lúc nào hủy đi cũng được, hủy cũng theo cách thức « như trên.

IV.— Báo chí quốc-ngữ, chữ Hán hay chữ ngoại-quốc nào khác xuất bản không xin phép trước hoặc là bị thu hồi giấy phép rồi mà cũng xuất bản đều « bị truy-lỗi ».

Các ngài nhận kỹ dùm hai khoản trên đây thì hành chung cả chế độ báo giới Đông-dương, nay chánh quốc hủy bỏ 2 khoản ấy đi, chẳng phải là cho cả Đông-dương được tự do xuất bản là gì! Nhất là trong chỉ dụ 30 Août mới rồi không hề nói rõ ràng hai khoản 2 và 4 chỉ hủy riêng cho Nam-kỳ thôi.

Ái không phải hiểu như thế. Nhưng mà không!

Chỉ dụ tổng-thống là một việc mà sự thi hành của các vị thủ hiến địa-phương lại là một việc khác. Trong khi anh em Trung Bắc sắp đặt như anh em Nam kỳ để hưởng cái quyền tự do của chánh quốc rồi hồ thí cho,

sau 70 năm bảo hộ và sau 45 năm có tờ « Gia Định báo » là tờ báo phải xin phép khai sanh trước hết, bỗng có nghị định của quan Thống-sứ và quan Khâm-sứ cản lại: « Với các anh thì vẫn ở như cũ »

Nghĩa là hai xứ Trung-Bắc ra báo vẫn phải xin phép trước.

Chắc lấy cớ rằng Nam kỳ là đất Pháp trực-thuộc, còn Trung Bắc-kỳ là đất bảo hộ, việc gì thay đổi cũng còn có quyền vua. Quả vậy thì đức Kim-thượng ta chỉ châu-phê cho mấy hàng « Khâm thử », tức thị chỉ dụ 30 Août có hiệu lực ban hành cả Trung Bắc-nửa. Dân chúng mong mỗi mấy hàng đó mà chưa được thấy.

Cùng trong một nước mà cái tự do báo chí kẻ được người không. Thật là một cái tự do dồ dang.

TIẾNG vậy, ngay ở Nam kỳ mình bây giờ làm báo quốc ngữ cũng chưa phải là được tự do hoàn toàn như báo tây đâu.

Vẫn biết lúc này nếu các ngài có vốn, biết nghề và có kinh nghiệm (hai điều sau cần dùng lắm) muốn ra tờ báo quốc ngữ thì chỉ làm tờ khai sanh cho nó trước 24 giờ là đủ, không phải xin phép nghiêm khế chờ đợi như trước nữa.

Song không phải trên tờ báo ra tự-do ấy, các ngài muốn phát biểu ý kiến tự do chơn thật sao cũng được đâu.

Ngay dưới cổ ta, còn treo lưỡi gươm tôn ten, sắc lêm, là chỉ-dụ Varenne và điều-khoản 9I sửa lại cho dân bốn-xứ, nhà đờng-cuộc muốn dờ cái khi-giới lợi hại ấy ra bắt các ngài vô khâm một cách dễ dàng và bất cứ lúc nào cũng được. Như cái trường-hợp của mấy anh Thâu Ninh Tạo đó.

Hai cái Tự-do dồ dang!

ĐẾN cái dồ dang thứ ba, mặc dầu là một sự thật, cả thàng nay chúng tôi muốn nói trắng ra cho phần

nhiều bà con khỏi bị gạt lừa, thiệt hại. Nhưng chúng tôi tần ngần không muốn hạ bút, chễ lủ tiều nhơn, vô ý thức và nghịch ý với mình, tưởng đâu mình sợ cạnh tranh, tấn hóa. Chúng nó dám vu-cáo người ta bất cứ chuyện gì.

Sự thật ấy, nay có một bạn đồng nghiệp chúng tôi đem phơi ra.

Bạn đồng-nghiệp ấy có tư cách nói và lời nói có giá-trị phải tin, vì là một người đã làm nguyên-nhơn mặt thiết cho sự tự do xuất bản phải được buông tha ngày nay: ấy là ông Cendrieux, chủ báo « Đông-Dương ».

Hôm rồi ông viết:

— « Sau nữa, sự bất lệ xin « phép trước, tất nhiên sẽ nảy « ra vô số báo mới, mà phần « nhiều chỉ xuất bản ít ngày rồi « ngưng, chắc làm thiệt hại cho « những báo hiện-hành và những « tờ đứng đắn sắp ra nay mai. « Công chúng annam — như « là phần đông ở vườn — chưa « được tấn tới cho lắm. Rồi mấy « kẻ trệt búa, vô liêm sỉ, dám vô « ngực xưng mình làm báo, tất « sẽ thừa dịp này đem ra những « tư tưởng bợ dân, lý thuyết « rỗng tuếch, để nhồi sọ người « ta, cốt có mục đích là thủ lợi. « Chúng tôi ước ao rằng công- « chúng sẽ không bị họa vì cái « tự do xuất bản báo chí. Họ sẽ « biết lấy tinh thần hay tài chánh « mà giúp những tờ báo quốc- « âm nào đứng đắn, có một tôn « chỉ rõ ràng, còn những tờ kia « thì không thêm ngó ngang, để « cho nó chết » (1) T. V.

Coi qua trang 18

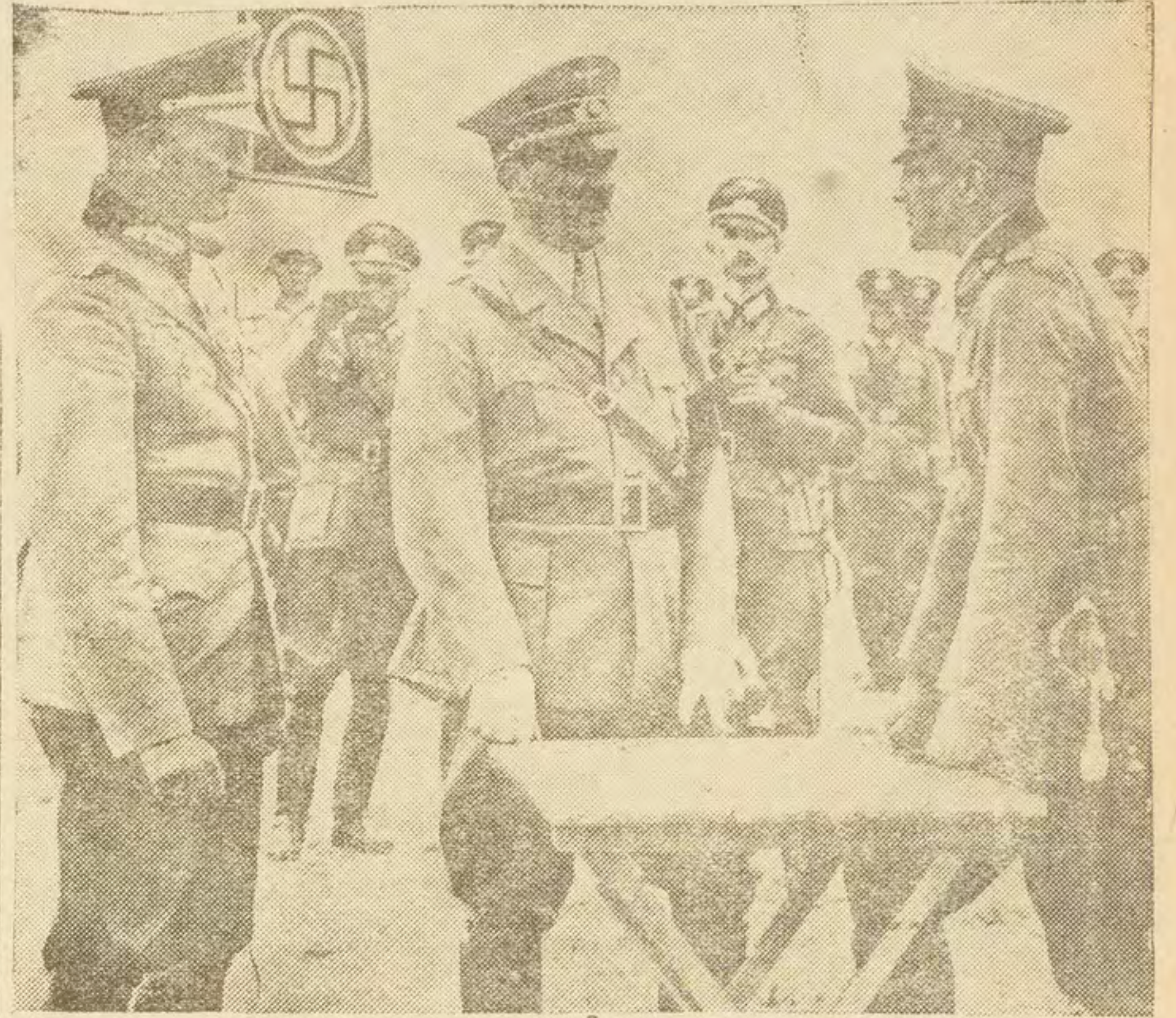
(1) Ensuite l'abolition de l'autorisation préalable amènera nécessairement la parution d'un nombre considérable de journaux dont la plupart, éphémères, causeront un tort certain aux feuilles existantes et aux feuilles sérieuses qui vont naître. Le public annamite, — celui de la campagne en particulier — n'est pas encore assez évolué. Et quelques énergumènes, sans scrupule, qui se réclament du journalisme ne manquent jamais l'occasion de lui... « Bourrer le crâne » dans un but intéressé, par des idées démagogiques ou des formules qui sonnent creux. Espérons toutefois que le public ne sera pas une victime de la liberté de la presse. Et qu'il saura soutenir moralement ou financièrement les journaux annamites sérieux ayant une ligne de conduite nette et « laisser tomber » les autres, par son indifférence »

Kỳ tới

- ◆ Đề kỷ niệm cái đầu mới cho chế-độ báo-giới tự do ngày nay, « MAI » sẽ nhắc lại câu chuyện: một tờ báo chỉ có một vị độc-giã: sớ mật-thám
- ◆ Ông Phan-văn-Thiết, Luật-khoa cũ-nhơn, chỉ vẽ cách thức cho đồng bào Lục-tỉnh: Xin nhà nước cho thầy kiện cãi thì phải làm thế nào?

V...V...

NÊU NHU' CO CHIẾN TRANH ?



HITLER, Đức-quốc hải, lục, không-quân Đại-nguyên-soái, đang nói chuyện đờ-trận với đại-tướng BRAU-CHITSCH và đại-tướng BLASKOWITZ trong cuộc đại-thao-diễn lục-quân ở gần biên-giới Tiệp-khắc hôm tháng tám rồi, cốt để thị oai với Âu-châu

(Coi bài ở trang 5)



CHUYÊN MỖI TUẦN

BÌNH XÃ-HỘI

Trong tuần lễ vừa rồi, tôi nhận được giấy mời đi nghe diễn thuyết về « các bệnh xã-hội » (les maladies sociales)

Đọc cái đầu đề tôi đã tưởng cách hùng biện đã làm cho bài diễn rằng « bình xã-hội » sẽ là những thuyết được người ta chú ý đặc biệt.

Tôi khi đến nghe mới biết rằng những bệnh xã-hội chính là những tâm-trạng của người đến nghe câu bình của thần Vệ-Nữ mà diễn giả không dám nói trắng ra trước sự không được trang nhã và thứ nhất là sự phe phẩy mũi chẳng đến nghe.

Hôm đó, thứ tư 28-9, một đêm vừa gió, lại vừa mưa, tưởng rằng cuộc diễn thuyết không thành, thế mà thỉnh giả đến cũng đông đảo.

Ông Đặng-thúc-Liêng giới thiệu diễn giả: Ông Nguyễn-duy-Ứng, Tổng thư-ký Đông-Tây-Tung thư ở Hanoi vào chơi.

Nguyễn-quân dâng đàn, nói chuyện trên một giờ đồng hồ về nghề mãi dâm, về bệnh lặn, bệnh giang mai, và bày tỏ ra những phương pháp bài trừ các chứng bệnh đó.

Việt sách nói về những bề trái của xã-hội thì đã có nhiều người. Nhưng diễn thuyết mà dám đề cập những chuyện đó thì Nguyễn-quân mới là người thứ nhất.

Trước một cử tọa phần nhiều là những người dãi dãi phong lưu tưởng rằng đến nghe diễn thuyết về những chứng bệnh xã-hội nào khác, ông Nguyễn-duy-Ứng đã rành mạch chứng ra:

Ở Hanoi có bao nhiêu dĩ.

Ở Saigon có bao nhiêu điểm.

Bệnh lặn hình trạng ra sao. Bệnh giang mai nguy hiểm thế nào.

Sau khi đã nghe câu chuyện chắc nhiều người phải bằng lòng rằng « bị gạt » một cách hữu-ích vì đã được biết rằng:

Ở Hanoi có gần 10.000 gái mãi dâm.

Ở Saigon và Cholon có trên 20.000 gái cùng nghề

Ở Hanoi năm 1937 có 12.331 đi khám bệnh phong tình.

Ở Saigon năm 1936 có 31.509 người đến xin chữa bệnh lặn và giang mai ở nhà thương Phong-tinh.

Những con số ấy dẫn ra một cách hùng biện đã làm cho bài diễn rằng « bình xã-hội » sẽ là những thuyết được người ta chú ý đặc biệt.

Cái đêm « vừa gió vừa mưa » đã ngẫu nhiên hưởng ứng với cái tâm-trạng của người đến nghe câu bình của thần Vệ-Nữ mà diễn giả không dám nói trắng ra trước sự không được trang nhã và thứ

Có nhiều cuộc diễn thuyết người ta cốt đến dự để nghe cho khoái tai.

Cuộc diễn thuyết của ông Ứng trải lại đã làm cho bạn trí.

Đứng trước những vết thương lớn-lao và trầm-trọng của xã-hội đầu mình không phải là người có tư cách để hàn gắn nó lại, nhưng mình cũng không thể không đau lòng cho được.

THIỆU-SƠN

KINH CÁO ĐỘC-GIẢ Cao-miến

Hai bạn Nguyễn-đức-Kính và Trương-văn-Nửa vẫn kế tiếp đi viếng độc-giã Việt-kieu ở toàn hạt Cao-miến, để thâu tiền và cổ-động thêm độc-giã mới cho bốn-báo.

Vì đường xa xa xuôi cách trở, mỗi năm mới có một lần phái-viên bốn báo tới thăm chư-vị, xin chư vị sẵn lòng chiếu-cổ cho hai bạn Nguyễn Trương được đề dăng kết-quả phận sự, bốn-báo đa tạ.

M.

PHONG, BAN, ĐEN

Con nít thường hay có chứng Phong, Ban, nếu cho uống không hết thuốc, dễ diễn tri thì nó sanh biến nhiều bệnh nguy đến tính mạng, chớ chẳng vừa. Vậy ai có con nít nếu mới ốm đầu, phải đề phòng trước, thì cứ cho uống thuốc CHAU-PHACH-TAN hiệu ÍCH-NGUON-DUONG nội trong nửa giờ thấy hết. Vì thuốc này công hiệu cấp kỳ và chuyên môn trị đủ các chứng bệnh con nít: Phong, Ban, Ốc sứa, ỉa mửa, ỉa nước, đau bụng, ỉa lợm, khóc đêm, sinh bụng, làm kinh, trọc thị v.v.v... trăm bệnh không sai một, nên mua đề phòng mà nuôi con nít.

Giá mỗi ve Op.20

Thuốc HO bao sấp hiệu ÍCH-NGUON-DUONG trị đủ các chứng ho, danh tiếng hơn 60 năm, không có thứ nào bì kịp, người lớn con nít đều uống được.

Giá mỗi hũn Op.15

Hỏi mua trong các tiệm thuốc Bắc khắp lục-châu.

Tổng phát hành 295 Phú-nhuan-SAIGON.



LAIT
LE PATRE
OVOMALTINE
R. MONESTIER-SAIGON

AUX
OISEAUX D'ART
38, RUE SABOURAIN



15 năm kinh nghiệm
về nghề may cắt
NGUYỄN - ĐÌNH - LƯƠNG

Nên noi... Nên nghe...

SAO không xin Đức Vua cũng nên đóng thuế luôn?

Hình như hôm rồi ở Dân-viện Trung kỳ, cụ viên-trưởng Hoàng-văn Khái có điều thỉnh-cầu nhà nước từ nay nên bãi cái lệ miễn thuế cho dân « Quý-hương » đi. Quý-hương là gì? chắc hầu hết đồng-bào Nam-kỳ ta không biết. Ngay đến Trung Bắc có lẽ cũng vậy.

Nó chính tên là Gia-miêu ngoại-trang (ở tỉnh Thanh-hóa), nơi chôn nhau cắt rốn của đức Triệu-tổ Nguyễn-Kim là người đã sáng tạo ra trào vua nhà Nguyễn ta bây giờ.

Chỉ nhờ có vậy mà làng Gia-miêu được cái mỹ-danh là Quý-hương và dân làng ấy — mặc dầu không phải cùng họ Nguyễn — đều được miễn thuế mấy trăm năm nay. Từ lúc Pháp-quốc qua bảo-hộ ta cũng vẫn giữ y lệ ấy.

TRONG khi cả nước đều là nhơn-dân thần tử của vua — ấy là nói theo nhà vua — phải làm nghĩa-vụ nạp thuế cho nhà nước, không lẽ bà con ở Quý-hương chỉ vì là dân làng vua mà khỏi đóng thuế mãi.

Chắc ông Hoàng-văn Khái lấy lẽ công bằng đó mà có khoản thỉnh-cầu như đã nói trên.

Chúng tôi tin chắc dân-quyền càng ngày tấn-tới, sẽ có ngày kia, một ông dân-biểu đưa ra khoản thỉnh-cầu chính Đức Vua cũng phải đóng thuế nữa.

Mà thỉnh-cầu vậy là phải. Vua chẳng phải là tên dân thứ nhứt của một nước sao?

Thì vua Hồng-mao oai quyền vinh-biến nhứt thiên-hạ, cũng không khi nào quên cái phận sự đi bỏ thăm và đóng thuế như hết thấy thần-dân của mình đó chi.

HỒI nào các trường Võ-bị bên Pháp là nơi cấm-địa, chỉ những người là dân Pháp hay nhập-tịch Pháp mới được vô học, dân bản-xứ thuộc-địa chỉ đứng ngoài cửa ngõ mà thêm. Nay người bản-xứ cũng được vô học.

Học đặng nửa về làm sĩ-binh hay quân-quan trong Quân-đội Đông-dương mà nhà nước Bảo-hộ đang tổ-chức đó.

Bởi vậy, người ta cho là một việc ân-diễn mới lạ, chúng tôi chỉ nghĩ là một chuyện đương-nhiên đó thôi.

TIẾP-khắc đến bị tam-phân ngũ-liệt, chớ không phải chỉ trả lại địa-phương Sudètes cho Đức là xong chuyện yên thân đâu.

Ngó thấy Đức thành công rồi Ba-lan cũng đòi dân thiêu-số của họ lọt vô trong đất Tiệp-bắc-lâu, tiếp đã phải nhượng bộ.

Bây giờ sắp tới Hồng-gi cũng sắp yên cầu như thế. Hồng-gi có cả Hitler và Musso ini đồ đầu chắc rồi cũng được như nguyên. Chưa phải hết.

Vì còn dân Khắc (Slovaques) cũng muốn thừa thời tách ra độc lập nữa Họ nói hồi đó người ta gạt gẫm họ nhập chung với Tiệp thành một nước, có giao kết bình đẳng về quyền lợi nhưng sau dân Tiệp lấy đa số đề ép cư xử với họ như cách chủ tớ vậy.

KẾ cuộc nay mai tất là nước Tiệp chia năm xẻ bảy, dân nào tự trị độc lập dân ấy. Những dân như Sudètes, Ba-lan, Hồng-gi, ai trở về tổ quốc nấy đã đánh, còn dân Khắc cũng tách riêng dân Tiệp ra làm thành hai nước.

Ông cố tổng thống Wilson nước Mỹ ở tuổi vàng có linh chắt ông vui cười đắc ý lắm.

— « Lúc nhóm Ba-lê Hòa-hội « tôi xướng lên cái quyền dân-tộc tự quyết (Le droit des peuples à disposer d'eux-mêmes), các « chú không chịu nghe, để ép « uổng mầy dân tộc nhập lại cho « thành nước Tiệp khắc, bây giờ « các chú thấy chưa? ».

CÁU nói « Cạnh tranh để ra tấn bộ » thật đúng. Châu thành ta có hai ông chủ đại-nhứt báo cạnh tranh về việc thực tế khai hóa đồng bào (mấy tiếng hơi lớn quá, nhưng lúc viết không nghĩ ra chữ nào khác hơn) mỗi ông một cách.

Trong khi ông chủ « Điện-tín » làm công cuộc « Đồng-xu học-sanh » chưa biết đến năm nào mới đủ số tiền đi mọi cậu học sanh sang Pháp thì ông chủ « Saigon » làm công cuộc « Bình dân học-hiệu » đã lập được mấy trường dạy mấy trăm con em dân nghèo học.

Hôm thứ tư rồi ông lại dề đề thuyết về vấn đề giáo hóa bình dân nữa.

Nếu tin tức của chúng tôi sai lầm thì tuần tới ở hội-quán S.A.M.I.P.I.C. ông chủ « Điện-tín » không đăng đàn diễn thuyết vấn đề đồng xu học sanh.

MẤY hôm cuối tháng trước, đầu tháng này, bên tây chọn rộ, ở Saigon mình đây, chắc nhiều người đã được thấy vẻ buồn và nước mắt của ít nhiều ông tây.

Bà con ta, trái lại, hình như đứng-dừng-dừng. Những người biết suy xét đề-yên tình như không. Giá sanh-hoạt cũng không vì thời cuộc ấy mà tăng cao hơn vì nó đã tăng cao lắm rồi còn gì.

Đến đời người ta cho mấy hàng bồ-cáo của Địa-phương là dư.

Người ta còn lấy làm lạ trong bồ-cáo ấy khuyển nhủ ai có thân nhơn ở vườn thì về đó mà nương náu, nhưng không nói rõ còn những người bơ-vơ, chẳng có thân nhơn ở đâu mà lánh nạn thì sao?

NGOÀI Bắc lại khác hẳn. Châu thành Hanoi đã tắt đèn hết thảy, tập cách phòng không. Nhon dân lo sợ lạ thường. Bọn đầu cơ lại phao ra những tin láo-lếu để dọa nạt thêm mà thu lợi. Chúng tăng giá gạo lên hai ba chục phần trăm, vì nhiều nhà đổi lấy bạc thiết để dành phòng hậu.

Cũng may là tình hình bên tây êm lền và nhà đương cuộc tìm đủ cách trấn định dân tâm và trừng trị bọn đầu cơ, nếu không thì người ta còn lo sợ thêm, thiệt hại thêm nữa.

Nghĩ không lạ gì. Xứ Bắc ta giáp ranh Quảng-tây và Vân-nam là hai nơi phi-cơ Nhứt-bản phá giữa lúc bên kia tình thế Âu-châu đang căng thẳng ra đồng bào ta ngoài Bắc có tới hai sự lo xa, chớ không phải một như ta ở đây, hèn gì chẳng có những cảnh tượng xao xuyến thế kia.

CỦ theo ngay tin báo Tàu, thì hiện thời Nhứt-bình đang công-kích dữ dội ở Tin-dương, phía trên, và ở Đông-an, phía dưới. Họ còn cách xa Hôn-khẩu 100 cây số. (Nơi mục Hoa-Nhứt chiến-tranh kỳ này, có chỗ chúng tôi muốn nói 150 cây số, mà để lẫn là 50, vì sự thiệt đầu cho Nhứt có chiếm quan hệ gì đâu mà sau với trước hai địa-diểm nói trên đây, cũng thừa ngại.

còn hết giờ tồn sức lắm mới đến Võ-Hôn đặng).

Phía sơn-mạch Đại-biệt, nhiều ngọn núi nguy nga hiểm trở, quân Tàu chống giữ đảo đê, mà Nhứt cũng vượt qua được bọn rồi. Nhứt là Bản-bích-sơn, hai bên huyết chiến gồm ghê, rồi cuộc Tàu cũng tháo lui để cho Nhứt chiếm mất rồi.

THỦ - tướng Daladier nước Pháp lúc này được quốc-dân tôn-sùng như chúa cứu-thế, cũng ngang như Chamberlain, Mussolini, Hitler được quốc-dân họ tôn sùng vậy. Vì thật có nhờ sự cương-quyết, khôn khéo của ông mà Pháp-quốc vừa mới tránh khỏi cái họa chiến-tranh nó chỉ còn xa có một sợi tóc thì tới.

Bởi vậy hôm thứ ba rồi, toàn thể Nghị-viện bỏ thăm tin nhiệm, chỉ trừ ra có 72 nghị-viên cộng-sản. Không lạ gì mấy ông này vâng lệnh Moscou chỉ muốn cho có chiến-tranh chớ không muốn sự hòa-bình.

Tự nhiên họ không hoan-nginh cái việc của ông Daladier vừa mới thành-công.

Sau trận Âu-chiến kỳ trước đến giờ, đúng 20 năm, người ta mới lại thấy một ông thủ-tướng được bầu hết Nghị-viện cả hữu với tả cùng tổ lòng hoan nghinh tin nhiệm như thế.

CHÚNG tôi mới tiếp được bức thư của một vị độc-giã ở Lục-tỉnh gửi lên, bởi một câu chuyện thật khó trả lời:

— « Q. lại lại hai bài thi của « ông Hoài-nam thi-sĩ ở Huế « cảm-ta ông Huê-kiều A-Soue, « báo Mai đã đăng vào số ra « ngày thứ bảy trước, là ngày « 1er Oct rồi qua tuần sau 4 oct. « dưới. Họ còn cách xa Hôn-khẩu « 100 cây số. (Nơi mục Hoa- « Nhứt chiến-tranh kỳ này, có « chỗ chúng tôi muốn nói 150 « cây số, mà để lẫn là 50, vì sự « thiệt đầu cho Nhứt có chiếm « quan hệ gì đâu mà sau với trước « hai địa-diểm nói trên đây, cũng « thừa ngại.

SUỐT cả Đông-Dương chỉ có một tờ học báo về bậc tiểu-học (cycle primaire):

POUR LA JEUNESSE SCOLAIRE

là tờ học-báo soạn riêng cho nam-nữ học sanh lớp nhứt và 2 lớp nhì các trường Pháp-Việt ở Đông-Dương.

Các bạn muốn luyện Pháp-văn cho mau giỏi và muốn đi thi C.E.P.C.I. chắc chắn được đầu thì không có một tờ học-báo nào giúp ích các bạn tốt bằng tờ:

POUR LA JEUNESSE SCOLAIRE

của nhà in Mai-Linh Hanoi, Haiphong, Saigon xuất-bản đã được 2 năm nay.

Về niên học 1937-1938 báo

POUR LA JEUNESSE SCOLAIRE

vì thêm bài, thêm tranh nên bán 5 xu một số và một năm 2, \$50. Nhưng bạn nào mua báo trả tiền ngay trước ngày 15 Octobre 1938 vẫn được hưởng giá cũ 1 p.80 một năm.

Về niên học 1937-1938 báo

POUR LA JEUNESSE SCOLAIRE

đã đóng xong thành bộ gáy-da, mạ chữ vàng, dày ngót 2.000 trang có 1.764 bài, bán giá đặc-biệt 3 p.00. Ở xa thêm Op. 50 cước gửi. Thơ và mandat mua báo gửi về.

Nhà in Mai-Linh, 57, Phúc-kien Hanoi

hTơ mua báo không có tiền xin miễn gửi và trả lời.

DAINAN KOOSI

XUẤT CẢNG VÀ NHẬP CẢNG
7 et 9, Rue G. Guynemer — SAIGON
M. MATSUITA PROPRIÉTAIRE

CÁC CỬA HIỆU "AU JAPON"

SAIGON HANOI PNOMPENH
46, Rue Viénot 83, Rue des Paniers 2, Rue Ohier
BÁN ĐỦ CÁC THỨ HÀNG HÓA NHỰT - BÓN

Giá-ti' như'

ngày 2 Octobre
Âu-chiến phat ra ?

HITLER SẼ THẮNG HAY LÀ THUA TO ?

TỔ-Cường Tướng-quốc hội-nghị ở Munich đã ép buộc Tiệp-khắc phải chịu rút binh đi, nhường dân cắt đất Sudètes cho Đức. Binh Đức đã tới chiếm lãnh cả miền đó rồi. Theo được ăn tàn, Ba-lan cũng đòi Tiệp-khắc phải trả dân thiểu số cho mình, nay mai tới Hồng-giê cũng yêu cầu như vậy nữa.

Tiệp-khắc, một nước do Liệt-cường thắng trận 1914-18 tạo lập ra, nay cũng mấy Liệt-cường ấy chịu để cho con đẻ của mình bị băm chặt, chia xé.

Nhờ vậy mà Âu-chiến đã tránh khỏi. Không thế, thì đại-quân Đức, y theo kế hoạch Hitler đã định, hôm 2 octobre tất đã tấn-công Tiệp-khắc mà gây nên Âu-châu đại-chiến rồi. Trước hết 3 nước Anh Pháp Nga phải nhô đầu vào chiến-cuộc này, chánh thức tuyên chiến với Đức bởi Pháp Nga phải vì sự an nguy bản thân và có hiệp-v ước lôi kéo phải binh vực Tiệp-khắc, còn Anh thì có tình thân thiện hiệp tác với Pháp.

Năm ngày chót tháng Sept. rồi, khắp cả Âu-châu hồi hộp, lo sợ, ngay đến Đức quốc là nước khêu chiến mà dân tâm cũng phải bàng hoàng, tỏ vẻ không khoái chiến-tranh. Khi hay tin tướng-quốc 4 nước điều đình ổn thỏa, cứu vớt hòa bình được rồi, thì nhơn dân khắp xứ nẩy núa vui mừng, không bớt mực nào tả ra cho hết. Đến đối cả 4 vị tướng-quốc đều được dân mình hoan hô sùng bái là vị cứu cứu thế hết thấy.

Có nhiều người nói :
— Hitler khôn ngoan quỷ quyết ghê đi, lão dòn thấy rõ cái tâm lý các nước lo sợ chiến tranh quá lắm, cho nên lão được trốn dọ gia vậy thôi. Nếu như hôm đó ông Chamberlain đừng bay qua Đức, hai nước Anh Pháp cũng lấy «mắt chọi mắt, răng chọi răng» mà nói :
— «Đánh nhau thì đánh nhau», chắc hẳn Hitler cũng phải tìm cách khéo léo để thoái lui, chứ không dám đánh đâu. Cứ xem hôm 26, nghe tin Anh-quốc hạ lệnh động-viên Hải-quân mà Hitler hơi đổi thái độ êm dịu một chút thì biết.

Những người suy nghĩ như trên đây không phải không đúng sự thật một đôi phần. Nhưng ta phải biết Hitler như người đã

cỡi trên lưng cọp rồi, không thể tự nhiên nhảy xuống được nữa. Một là phải được như-nguyên về chuyện Sudètes, hai là phải chiến-tranh. Nếu hổng việc trên tất nhiên Hitler phải dùng tới cách dửi là đánh, phải đánh để giữ thể diện và oai lực mình, thà đánh mà chết, chứ khèn khích mà rồi thụt lùi không đánh thì Hitler còn gì là Hitler?

Gã tí như hôm cuối tháng, hai ông Chamberlain và Daladier không rần đi điều đình một lần chót với sự nhượng bộ, hay gã tí như hết ngày Đức kỳ hạn cho Tiệp là ngày 1er octobre, mà binh Tiệp không rút ra khỏi địa-phương Sudètes để nhường êm cho Đức, thì sao sao Hitler cũng phải dùng đến võ-lực. Thế rồi Âu-châu đại-chiến bùng ra.

Việc dụng binh, kỳ thiết Hitler đã sắp đặt trước để đối phó nhứt thiết, chứ không phải là dọ xằng như nhiều người tưởng đâu.

TA thử nghe các nhà quân sự chuyên môn đã dò biết cái chiến lược của Đức ra thế nào?

M.J.J Cummings đã viết báo «News Chronicle» hôm trung tuần Sept. bày tỏ đại-khái chiến lược của quân bộ Đức đã bố-tí như vậy : Đức tính cứ binh là đánh ngã Tiệp-khắc một cách rất mau, trước khi Tiệp chưa có cửa binh tới nơi thì đã bị Đức làm cho tàn bại mất rồi. Muốn vậy Đức sẽ đem trọng binh tới biên-giới phía tây để cầm giữ binh Pháp tại đó, một mặt khác cũng đem trọng binh án ngữ phía đông để dọ quân đội Ba-

lan, không cho tiếp cứu. Tiệp-khắc sẽ bị Đức-binh tấn công hai ngã, biên giới Sudètes và ở hướng nam từ Áo đánh vào.

Đồng thời quân bộ Đức lại mượn đường đem binh đi qua Hồng-giê để dọ Ru-ma-ni và ngăn cản quân Nga ở dài theo giải đất phía nam Ru-ma-ni, phân cách Nga và Tiệp-khắc.

Đức quyết lấy đại đội Phi-cơ bắn phá kinh thành Prague cho tiêu Cốt sao trong ba tuần lễ là phá tan cái sức kháng chiến của quân Tiệp rồi đó Đức mới dọ binh trở lại, đem toàn lực mà đánh với địch-quân ghê gớm của mình là Anh Pháp với Nga.

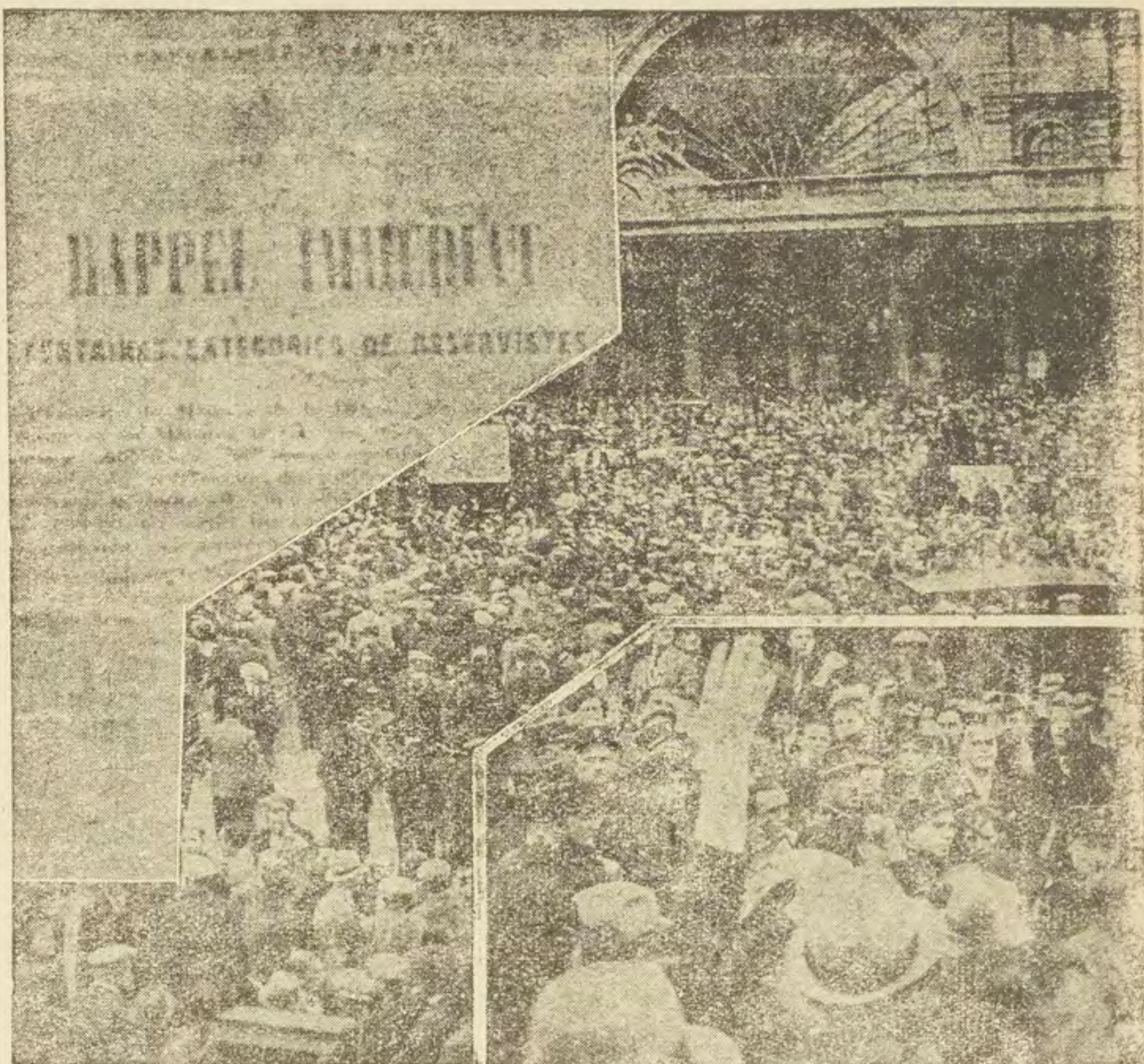
Theo một vị đại-tướng Pháp thì Đức sẽ dùng tới binh lực 40 sư đoàn để đánh bại Tiệp-khắc cho mau, và lại họ tấn công ba mặt : đông, nam, và đông bắc làm cho Tiệp như nằm lọt mình trong cái bàn ép làm sao chống cự lâu ngày cho được.

Nga muốn cứu cấp Tiệp-khắc nhưng không có ngã nào cho Nga đem binh tới mau được. Mượn đường Ba-lan ư ?

Ta không nói ở rằng nhiều lần Ba-lan đã thế không cho binh Nga lọt qua đất nước mình, bất cứ vì một lẽ gì cũng vậy. Ba-lan có 266 000 quân thường bị có thể chống cự Nga đây đưa, ví dầu họ có bại chẳng nữa thì địch-quốc kia cũng phải hao tổn sanh mạng khí-giới nhiều lắm mới đánh bại họ được. Đến lúc Nga đánh bại Ba-lan cho có đường đi cấp cứu Tiệp-khắc, thì nước này bị Đức nhai mất lâu rồi.

Mượn đường Ru-ma-ni ư ? Nước này sợ cái mãnh-lực của Đức, không cho Nga mượn đường đất mình để qua đánh Đức đâu. Ru-ma-ni có lực-quân thường-hội tới 214.000, đủ làm chậm trễ quân Nga trong một lúc lâu.

Còn nếu Nga mượn đường của nước Esthonie thì cố nhiên dễ dàng rồi, nhưng khi họ vừa tới Lettonie thì đã đụng đầu quân Đức ở đó đối địch rồi. Nếu như quân đội Nga có thể đánh bại quân đội Đức — nhưng thử hỏi bao nhiêu lâu ? — thì Nga tràn tới Đông Phổ (Prusse Orientale) đi nữa, nhưng chớ này có những bãi sinh và hồ ao, rất tiện cho binh Đức cầm cự. Giá-ti' Nga-binh đi qua được Đông Phổ-lô-si mà tới con đường hẻm Ba-lan (tức là đường hẻm Dant-



Quang cảnh ở Paris hồi cuối tháng Septembre rồi, Đức-gia thấy thấy yết thị ở nước kêu lính lưu hậu ra nhập ngũ. Lính lưu hậu ra ga xe lửa đi biên-giới. Và một cuộc biểu tình phản đối chiến tranh

zitz) thì lại đụng đầu quân Ba-lan đây nữa.

Người ta lấy hình - thế mà chiến-lược đại khái vậy đó mà đoán chắc rằng Đức nhai ngấu Tiệp-khắc trong vài ba tuần, quân đội Đông-minh không kịp cứu cấp. Cũng lấy Tiệp-khắc rồi, Hitler dùng thủ đoạn ngoại giao và thị-oai bằng binh-lực để huộc các nước Đông-minh kia đành phải nhìn nhận một sự dĩ-nhiên cho rồi.

Thế là Đức thắng trận.

SONG có những thuyết khác nói Hitler xâm - chiếm Tiệp-khắc, tất là đại-bại. Chúng ta thử nghe hai tiếng (huông). Theo ý-kiến nhiều nhà quân-sự Anh Pháp, binh lính Tiệp-khắc đông cầm, thiện chiến và có đủ các khí-giới tối tân. Không-quân của họ cũng có lực lượng đáng phải kiêng nể. Nếu như Hitler tưởng tượng rằng Đức chỉ nhai Tiệp ngon lành như một miếng bánh và chỉ đánh Prague như đất bằng, thì Hitler lầm chết.

Hễ khai chiến rồi, tức thời các thành thị trong yếu của Đức làm bia cho Không-quân bên đối địch bắn phá, vừa Không-quân Tiệp, vừa Không-quân Nga.

Không kể phi đội của Tiệp chẳng phải tầm thường, riêng 2000 chiếc phi-cơ Nga đủ đối địch 3000 phi-cơ Đức, huống chi còn thêm 1.500 phi-cơ Pháp và 2000 Anh xúm lại, bốn phía giáp-công, Đức chịu sao nổi.

Vấn biết là Không-quân Đức có giá trị lớn lắm, nhưng nếu họ bay đi bắn phá người ta thì chắc cũng bị người ta bắn phá lại đủ dội lắm.

Làm sao Hitler có hy vọng thắng nổi ba nước Pháp, Anh và Mỹ nhập lại? Mặc dầu Đức có Không-quân đứng vào lực nhứt và có những súng lớn có lẽ tài hơn súng Pháp, nhưng mà Đức thiếu quân lưu hậu có học thức, kinh nghiệm.

Nếu Hitler động viên tới 150

sư-đoàn, thật là một cái binh lực ghê gớm, còn Pháp chỉ có thể động viên nhiều lắm là 100 sư-đoàn thôi, nhưng đánh nhau lâu ngay thì Pháp có nhiều lính hậu-bị để tiếp-tế hoai, chớ Đức không có bao nhiêu. Bởi vậy t thấy hôm 6 Septembre rồi, Binh bộ Tổng-trưởng Đức ra lệnh bắt buộc hết thảy những lính hậu-bị Đức, dưới 45 tuổi, đều phải ra lập dượt trong vòng 3 tháng. Ấy là Đức tự biết cái nguồn tiếp-tế của mình thiếu hụt thua người vậy.

Nhưng muốn tập rèn cho nên một tên lính có trí thức về việc binh, ít nào cũng phải năm sáu tháng mới được. Pháp thắng thế hơn Đức là nhờ vì Pháp có nhiều số lính đó. Pháp có quân đội tới 5.000 000 người. Nếu mới rồi Hitler điên-cuồng gây sự đánh nhau với Pháp, thì Hitler sẽ bại trận còn đau đớn hơn là vua Guillaume II bại trận hai chục năm trước nữa kia. X.Y.

SÁCH CẦN ÍCH

ẤY là bộ «DÂN LUẬT NAM KỲ» cần kíp cho mỗi gia đình dân Nam-Kỳ, Hanoi, Hải-phòng và Tourane, có lời tựa khen tặng của t.ạng sư Trĩnh-dinh Thảo, được lời khen ngợi khuyến khích của quan Thống đốc, vị chủ tịch Quân-hạt nghị-viện, quan Đốc lý Saigon, vị trạng-sư như quý ông Kim, Nương v.v., các vị quan hạt nghị-viện như quý ông Dục, De Lache-vrotiere v.v. Có đủ mọi vấn đề thuộc về « người » (thộ tịch, việc đi xa, chỗ trú cư, việc cha con, việc vợ chồng, việc giá t.ầu, việc ly hôn, v.v. và tài sản « quyền thừa kế » và các quyền khác, việc di-sản, việc chúc thư việc khế ước và nghĩa vụ v.v. rất đúng với Pháp luật và án lệ đương hành. In kỹ nhĩ tại nhà in Tây Testelin rất khéo có bộ chữ rất đẹp màu. Mỗi cuốn giá 5 đồng và in giả bộ, bộ sách «DÂN LUẬT NAM-KỲ» trên 30 trang mà chỉ bán 10,20, trước 10,10. Xin chú toàn hãy gởi thư mua ngay nơi tá giả kèm theo giá tiền t. eo, số in t.ẩm, ci.âm hoặc t.ẩm không có sách, mất một cái đinh-bàn chỉ nam quý với giá cũ gia đình. Mỗi gói mua nơi tác giả : ông PHAN-VĂN-THIỆT, Cử Nhon-Luật, Pháp-Luật Cổ vấn, N° 43 Rue Aviateur Garros ở Saigon.

Mỗi lần hỏi một việc tại Phòng-vấn ông Phan-van-Thiệt tốn 5 đồng, ngoài ra có ăn lam đơn, trạng, lý-đoán v.v. thì tốn thêm từ 10 cho tới 100 trăm tùy việc khó dễ.

□ TẬN TÂM VÀ KÍN NHIỆM □

CLINIQUE PELLERIN

93, RUE PELLERIN

DOCTEUR TRẦN-VĂN-ĐỒ Tél.: 20.912

Có nhiều phòng rộng rãi, mát mẻ sẵn chỗ tắm và rửa mặt riêng, mỗi phòng cho người dễ và bệnh nằm.

Có nhà mổ và nhà đẻ đủ đồ khí cụ để mổ và đẻ khó.

Coi mạch và trị bệnh : tim, gan, phổi, thận, và bao tử, ruột, trĩ, ban, kiết.

Trị bệnh đàn bà : tử cung, bạch đới.

Trị bệnh bằng điện khí : Diathermie.

• Phòng rọi kiến (Rayon X) (chụp hình, vẽ hình không hại người, coi phổi, bao tử, ruột).

COI MẠCH : Sáng 8 giờ tới 11 giờ. — Chiều 3 giờ tới 5 giờ.

Savon TRÁI-THO'M

HIỆU THÁI-PHONG
72% dầu - 186 Quai de Belgique - Saigon



(Tiếp theo số báo 55)

ĐÔI ÔNG HOÀNG BÀ CHÚA LÚC SA-CƠ

LẮC bạn không thể nào tưởng tượng được cái cảnh đời trụy lạc của các ông Hoàng bà Chúa nước nhà lúc sa cơ.

Chính các vua Hàm-Nghi, Thành-Thái trước khi được «lôi» lên ngai vàng cũng đã phải chịu sống qua những ngày khổ nhục. Cách sống huy hoàng, cách chơi ch kỳ và ngông cuồng đến nỗi lại của những bậc quý phái ấy lúc hưng-thời, hẳn các bạn đã nghe nói. Ra đường gặp gái đẹp thì dám cho kỳ được và thấy ai có cái gì thích con mắt thì tìm cách lấy mới nghe. Lúc cỡi ngựa rũi mà có ai tránh chưa kịp thì những ngón roi mây của các vị vương bá công hầu ấy đã quất xuống óc, xuống lưng người ta, và có khi để cho vó ngựa đạp nhừ lên đầu khách bộ hành nữa. Thậm chí có ông phải cạy đến a-hoàn thì-nữ thay quần áo cho và có ông lúc làm cái công việc kín lại tình nghịch, nhờ lính hầu phụ sức họ mình!

Nhưng cả thấy đũa thua cái cách chơi ngông của Hải-ninh quận-công, cái ông Hoàng đã đem bạc ra phôi cho khỏi mốc meo mà lịch sử tình ái của ông đã làm cho ai cũng khét tiếng.

Người ta kể rằng vợ hầu của ông đều là cô đào hát. Cho nên những lúc các cô ấy bước lên sân khấu, người chông kỳ di ấy mới kịp nghĩ đến chuyện kiếm con (1). Rồi lấy dao cắt đứt xiêm giáp của vai đào mà đâm, cho được có cái mộng tưởng rằng hiện mình đang phối hợp với một nhan sắc đã xa vời trong lịch sử.

Nhưng cũng ông Hoàng ấy, trong những ngày tuổi già đã phải sa vào bước gian nan khổ nhục. Có lúc không có nơi trú ẩn, Công đã phải sống trong một chiếc dờ nhỏ, bên chợ Dinh-ông. Rồi sau cùng, một buổi chiều, Công lẫn dưng ra chết, giữa lúc đang chen chúc xem một đám chơi gà. Tần liêm Công, người ta phải lấy đồ áo mảo theo hàng quốc-công, nhưng bằng giấy mã, vì áo mảo của vua ban cho Công, Công đã bán sạch rồi.

Đời của Công thành ra đã tượng-trưng được cả lúc hưng thời và buổi sa cơ của các ông Hoàng bà Chúa.

Hôm nay, trong một buổi chiều triền miên, tôi đi ngang một phủ đệ điêu tàn. Tôi thấy lòng mình xúc động mỗi cảm hoài và tưởng đến cái thời nguy nga tráng lệ xưa đã đi qua như một giấc mộng vắn. Còn lại gì? Nếu chẳng một mảnh vôi tàn, một viên gạch nát. Tôi cảm thấy bao nhiêu cái kỳ lạ của cuộc đời và bao nhiêu cái trả đũa của thời gian ngấm nấp.

Thời phong-kiến đã tạo ra cái giai-cấp thượng tầng, ăn không ngồi rồi để hà hiếp, và ý lại vào quyền thế của nhà Vua là kẻ cũng giống họ, để làm những việc quá lỗ. Ngày nay nền quân chủ đã không còn vẻ hách-dịch như xưa. Hoàng-phái vì thế mà suy đồi. Không thể ngồi mà trông những thành quách cũ, rũ nhau ra đi, họ phải lẫn xã vào cuộc đời hằng ngày, dành giựt với đám lê dân mà xưa họ đã khinh cái mệnh sống.

Cái quan niệm họ ôm ấp từ ngàn năm khinh khi bình dân và coi như nô lệ nay đã phá sản. Họ hết còn yên trí rằng tất cả thiên hạ đều ăn nhờ cơm, mặc chịu áo của ông cha mình.

Như bạn đọc đã thấy trong số trước, một công chúa thất thời đã ra làm gái giang hồ. Còn biết bao nhiêu việc bên khác mà kể con ông cháu cha đã vì cái cơ hàn, cái đói khổ phải hạ mình xuống làm cả? Những «mẹ» và những «mụ», tôi đã gặp từng xâu làm nghề bện ghế mây, làm thợ vá tay, làm má cạo (3). Và

đụng đầu nhau côm cộp ở các sông bạc lớn nhỏ, ở các mâm đèn á-phiện, ở...

Tuy nhiên có cái này buồn cười nhất là đã cực, họ còn chưa chịu bỏ những kiểu cách quý phái trong cử chỉ và trong lời nói. Gọi nhau họ còn kêu bằng «yên» (4) và có một «mẹ» một hôm đã đôi lá vừa gặp người ta mời ăn khoai lang bí. Muốn ăn thì muốn chết đi được, nhưng lại sợ thất thể diện. Thành thử «mẹ» ta mới đem giọng quý-

phái ra nói, vừa đỏ mặt cỡ vừa ăn được khoai.

— Yên (5) đã mời thì ta cũng chén đầu chơi một củ!

Một «mẹ» khác tên là Bơm nghèo khổ quá nên thường đi bắt gà trộm, có một thời-nhân phải đặt ra câu hát:

Tưởng là mẹ Bơm đi chơi,

Không hay mẹ Bơm mang gỏi bắt gà.

Hiện bây giờ giữa chốn Huế đẹp còn sót nhiều ông Hoàng và bà Chúa nghèo túng đảo đèo. Trừ ra Hoàng-tử Bảo-Long và công chúa Phương Mai.

Ngoài ra các ông được phong tước Vương (và có con gái 16 tuổi gả cho một ông nghị già ở Bắc) còn đứng vững, hết thấy đều sa cơ. Tuy nhiên đứng vững gọi là đứng vững thế thôi, nhà vương làm lúc túng cũng «toan lên bán cả trời!»

Một ông hoàng khác thì bây giờ không còn thiết gì cuộc đời. Bệnh giang-mai kinh niên đã đóng ông vào lòng giường. Ông không thấy rõ và tay chân lúc nào cũng cảm cập run rẩy: kết quả của một thiếu thời đắm say trong hoan lạc! Người ta kể rằng hồi còn là ông Hoàng trai tráng, người đã hại bao nhiêu sắc đẹp, và làm bao nhiêu việc quá tay!

Thế đó, mà đến bây giờ có lúc «ngài» đã phải hỏi tên lính hầu cận vậy chờ bây giờ ngoài đường, trước phủ đã có sự gì

3-Đàn ông như ông Hoàng nên kêu bằng «mẹ». 4-Anh 5-Mỹ



Cô Nguyễn-thị Nguyệt-Tiên

Ái muốn biết những cái bi-ân của đời mình thì xin viết tên, tuổi và chữ ký hoặc tự tay gach ba đường mực gửi cho Mme NGUYỄN-THỊ NGUYỆT-TIÊN n° 191, rue Frères Louis Saigon kèm theo mandat 1p.00 (coi 2 năm), 3p.00 (coi suốt đời). Trong 7 ngày sẽ có thư trả lời và bản số (không mandat không trả lời).

Có tiếp khách tại nhà và nhận dạy khoa

thời-miên.

NGUYỄN-THỊ NGUYỆT-TIÊN Nữ giáo-sư chuyên dạy khoa thời-miên. Nữ tiên-tri coi tướng s đoán vận mạng theo khoa-học mới

Xacat, le 27 Avril 1938

Kính chào cô.

Tôi có tiếp dạng bản số của cô đoán cho tôi... Tôi rất khâm phục tài nghệ của cô... Cuộc đời, thân thể, sự nghiệp, tình duyên, sự thọ, yêu và tiền của của đời tôi từ nhỏ tới 35 tuổi thiệt đúng in như lời cô đoán mà trong mấy tháng đây tôi cũng gặp đủ cảnh ngộ y như lời tiên đoán của cô. Xin cảm ơn cô. Kính chào cô dạng vạn an.

M. NGUYỄN-BÁ-MƯỜI
Surveillant général des
Plantations de Xacat



Le français parlé par LE-VAN-BAY

Chuyên môn dạy nói tiếng Pháp cho người lỡ hội. Dạy các việc anh em thường dùng hằng ngày. Tôi hứa chắc anh em sẽ đặng vừa lòng từ cách sắp đặt ngồi học cho tới các bài vở và cách giảng dạy của tôi. Thật là một cảnh trường riêng lập để biệt đãi những nhà lỡ hội. Ở xa có lãnh nấu cơm tháng. Học mau, kết quả chắc. Địa-chỉ: 49 rue Boreesse, Saigon

GIỜ HỌC: } Sớm mai từ 7 giờ rưỡi tới 9 giờ
Chiều từ 2 giờ rưỡi tới 4 giờ
Lớp tối từ 7 giờ rưỡi tới 9 giờ

LE-VAN-BAY Ancien instituteur en collaboration avec VO-VAN-QUOI bachelier

thay đổi! Nếu «ngài» thấy được cái cửa phủ rêu bám thì ngài e có lẽ phải đau lòng lắm lắm! Con cái của ngài đều chẳng có một ai nên thân cả. Được một «mẹ» con gái đẹp thì phải cái hư hỏng. Đời của ông Hoàng ấy bây giờ thành ra một buổi chiều đi qua, nặng trĩu cả một nỗi buồn không ngọt. Chính trong phủ của ngài thường mở hai ba phòng mà ngài không biết. Có lúc lũ con bạc vui chơi lớn tiếng làm ngài giựt mình hồi thì gia-nhơn trả lời:

— Lũ trẻ đùa giỡn đó!
Đời của ông hoàng tạt nguyên ấy bây giờ chỉ có một mục đích là chờ chết. Thế thôi.

Còn các bà chúa? Hai phủ đệ của hai bà có tên tuổi nhất là hai nơi cờ bạc nhất Thần-kinh. Chính hai bà này đã tượng trưng cho sự suy vi của Hoàng tộc. Người ta kể rằng hồi còn hơ hớ, các bà đẹp lắm. Thiên tình sử của các bà cũng tốt đẹp như lớp khăn vành vắn trên đầu ngày chọn được lang quân.

Trong hai bà ấy, hiện một bà phục lại cái xa hoa ngày trước. Nhờ ở hai người con gái không đẹp lắm nhưng không xấu lắm. Người lớn, mẹ B. T. sau khi làm chủ một tiệm nhảy đã lấy... một ông Hoàng! Người nhỏ mẹ P. K. đã làm mẹ mần cẩu con của một cụ Thượng danh tiếng nhưt trong Triều. Đời nhơn tình son trẻ ấy đã đem nhau ra Bắc. Cuộc đời hôm nay là cuộc phục thù cho cuộc đời hôm trước. Thời phong kiển đã lùi lại sau dĩ vãng. Lấy tình mà nói hàng quý-phái sa-sút, kẻ cũng đáng thương.

Không biết rồi con cùi của các ông Hoàng bà Chúa sa-cơ ấy họ sẽ đi tới đâu?

Kỳ sau

THU NUONG,

CA KỸ

1- Xem Tuy-lý-Vương của Trần-thanh-Mai

Lựa rất tốt của người Việt-nam mới chế tạo
Nguyên chất tơ 100%: trắng, mịn, bền, không hề nỡ

Ấy là lựa tiên **VAN-MINH** và **NHƯ-Y** trực bán ở
N° 128 rue Lagrandière - 160 rue Lagrandière - 18 rue Garros - SAIGON



Thượng hạng hơn hết
các dầu đèn trị bá chúng

VỀ MẤY BÀI THI CỦA VIỆT-CHÂU

Báo « Mai » ra ngày 17-9 vừa rồi, ông Nguyễn-tân-Phương có cái mỹ ý viết bài « Giới-thiệu những thi-sĩ trẻ tuổi ở Nam-kỳ » thật đã làm thỏa được lòng mong chờ của bao người yêu mến thơ mà trong đó tôi là một.

Nhưng về mấy nét đản-thanh của thi-sĩ Việt-châu tôi thấy tác giả — ông N. T. P. — có ít chỗ sai lầm trong khi trích-cầm, và nhân đó tôi xin phép bổ-chính.

Bài « Vọng-Phu » của thi-sĩ, tôi đã đọc nhiều lần: bài ấy trước đăng ở một tờ báo trong Nam, rồi sau đó một tờ báo Bắc lại trích đăng nữa, và hình như một phê-bình-gia cũng đem ra nói ở trên Đ.N.N. thì phải! Vì thế tôi đã được nhiều lần ngâm đọc mà nhớ rõ nguyên-văn như vậy:

« Gió quẩn mây bay, nhận cuốn sương... »

« Âm thầm tơ liễu khóc ven tường. »

« Em trông anh mãi nơi xa thăm... »

« ...Chỉ thấy mây bay nhận cuốn sương!... »

Chớ nếu như ông N. T. P. trích (câu 2) « Âm-thầm tơ liễu rũ bên đường » thì kém hay nhiều quá, lại hơi ngô-nghe bởi chữ « rũ âm-thầm » nữa!

Đến như câu:

« Làn gió chiều hôm lay cánh hoa » lại càng đáng ân-hận lắm! Nguyên-văn là:

« Làn gió chiều hôm lay bóng hoa »...

Câu này ở bài « Người tựa cửa » — cũng như bài Vọng-Phu đã đăng mấy lượt trên báo — mà chữ « bóng » chính là nhỡn-tự của câu văn vậy!

Chữ « bóng » đã tồn về diễm-ảo của HOA, của CẢNH biết bao!

Tiện đây, tôi xin nói thêm.

Có lẽ ông Nguyễn-tân-Phương cũng như tôi, đã từng chú ý nhiều đến thơ của thi-sĩ Việt-Châu đăng trên các báo gần đây.

Nhưng theo tôi đọc những bài bát-cú của thi-sĩ đã xướng họa với cụ Bá-Nghiêm Nguyễn-chánh Sắt các Thi-Đàn, hơn là những vần tình-ái lãng-mạn kia. Hoặc thơ mới, thì những vần xã-hội của ông ta như bài « Chờ chiều » đăng ở « Tiểu-Thuyết Thứ-Bảy » độ nọ là một. Vì ngôn đơn lòng của thi-sĩ Việt-châu không phải thuần nầy những điệu ái ân như ông N. T. P. đã tưởng.

Viết bài này chủ ý của tôi chỉ là làm cho lời giới thiệu kia được thêm giá trị xác đáng và để nhắc ông N. T. P. sẽ thận trọng trong những bài giới-thiệu thi-sĩ sau này...

Một nữ độc-giả:

Melle HOÀNG-THUY-ANH

MỘT MÓN THUỐC TIỀN

AI HO ?

mà uống thuốc mà cũng không hiệu nghiệm, không dứt tuyệt, thì nên uống thuốc của

GIA-BƯU-ĐƯƠNG

Nº 90, Tổng đốc.Phương CHỢ LỚN

Có thuốc ho rất thần-hiệu. Bất cứ đàn bà, con nít, ho gió, ho đàm, hoặc lâu hoặc mau, uống thuốc nước này hết bệnh liền.

* Người đang mạnh uống thuốc này cũng bổ tinh thần khoẻ khoắn.

Vài trường

Lịch Sử

NAM-KY

Những người bị quên:

TRẦN-BÁ-LỘC, ĐỖ-HỮU-PHƯƠNG

NG-HỮU-HUÂN, MAI-XUÂN-THUỜNG

TÔI đi Trung-Bắc hơn một tháng nay mới về đọc mấy bài ông Tự-do viết trong « Populaire » nói về Tổng-dốc Lộc.

Tôi cảm ơn ông Tự-Do nhiều vì ông đã giúp tôi một dịp đổi chiều ngày giờ về lịch sử Mai-xuân-Thuởng và thủ-khoa Huân.

Tôi cũng xin ông T. D. nhận những chỗ thất-thiệt của ông, những chỗ thất thiệt không biết vì vô tâm hay cố ý mà tôi sẽ lược ra dưới đây.

Trước hết tôi xin bạn đọc biết rằng tôi không phải có ý muốn bình vực Tổng-dốc Phương, Thủ-khoa Huân hay Mai-xuân-Thuởng.

Không! nói ngay ra thì mấy vị này có cần gì bạn đọc hay tôi làm trạng-sư hộ, mấy ông đã không cần gì mà ta cũng không cần bình vực mấy ông, vì bia miệng còn kia, nhiều cụ già còn sống sót đó, sử sách còn ghi chép đây.

TỔNG
ĐỐC
LỘC



Không muốn bình vực, nhưng thấy chỗ thất thiệt của ông T. D. tôi phải đính-chánh, cũng như thấy chỗ xét đoán mờ hồ của ông, tôi phải cải-lai, nghĩa là đem câu « xét việc theo lời khách-quan và đừng dùng lối mông muội của sự thiên kiến » (qui jugent les faits et les choses en leur objectivité et non avec l'aveuglement du parti pris) ở bài tựa của ông mà khuyên ông lại.

Huân bị chém tại đâu?

Ông Tự-Do nói tại Lương-phủ (Bên-tranh), thì không đúng.

Mời bạn đọc theo tôi đến xem dấu cũ đoạn-dầu-dài.

Giữa chặng đường Tân-an-Bến-tranh-Mytho, ta đi ngang một cái cầu đúc to: cầu Cai-Lộc (không phải cai tổng, hay cai bếp đa. Đó là Cai-vệ Đại-tướng-quân Phạm-qui-Lộc).

Cầu này bắc trên rạch Cai-Lộc, chảy từ vịnh ông Trấn (Trấn-bắc kinh, trấn thủ khâm sai Phạm-qui-Công, con ông Cai) ra kinh giúp nước (arroyo de la poste).

Đứng trên cầu ngó xuống giáp nước bên tả là đình làng Tịnh-hà (sau đình có nền nhà cũ của Thủ-khoa Huân), bên hữu ta là một khoảnh ruộng nhỏ, chỗ lính Pháp đóng đồn thuở đó; trước đồn cũ, dựa mé rạch, nếu gặp nước ròng, ta sẽ thấy nước gợn ở gốc đa xưa, chỗ ấy chính là chỗ Thủ-khoa Nguyễn-hữu-Huân thọ hình.

Chỗ này thuộc làng Tịnh-hà, nay kêu là làng Mỹ-tĩnh-An tổng Thạnh-quơn (Mytho).

Có rãnh ta qua mé bên kia kinh (Arroyo de la poste), ta sẽ thấy mộ ông Thủ-khoa xây bằng đá xanh, hùng-vĩ thọ cùng đất nước.

Mai-xuân-Thuởng có tự xưng vua chúa không?

Ông Tự-Do đã viết: « Thuởng avait pris un moment le titre de roi ». Phần tôi, tôi không thấy ở đâu cả, chỉ nghe ông Mai tự xưng là Linh-Đồng-Đôn Đại-nguyên-soái để tiện việc chỉ huy quân đội Cần-vương ở vùng Bình Phú (Bình-định và Phú-yên).

Trên đầu họ Mai lúc ấy còn có vua Hàm-Nghi đương buổi mông-trần.

Có chăng là tại người ta nghe lầm mấy lời lên án của các quan Nam-triều lúc bấy giờ.

Ai còn lạ gì tình cảnh đáng thương hại của các cụ-lớn nhà ta.

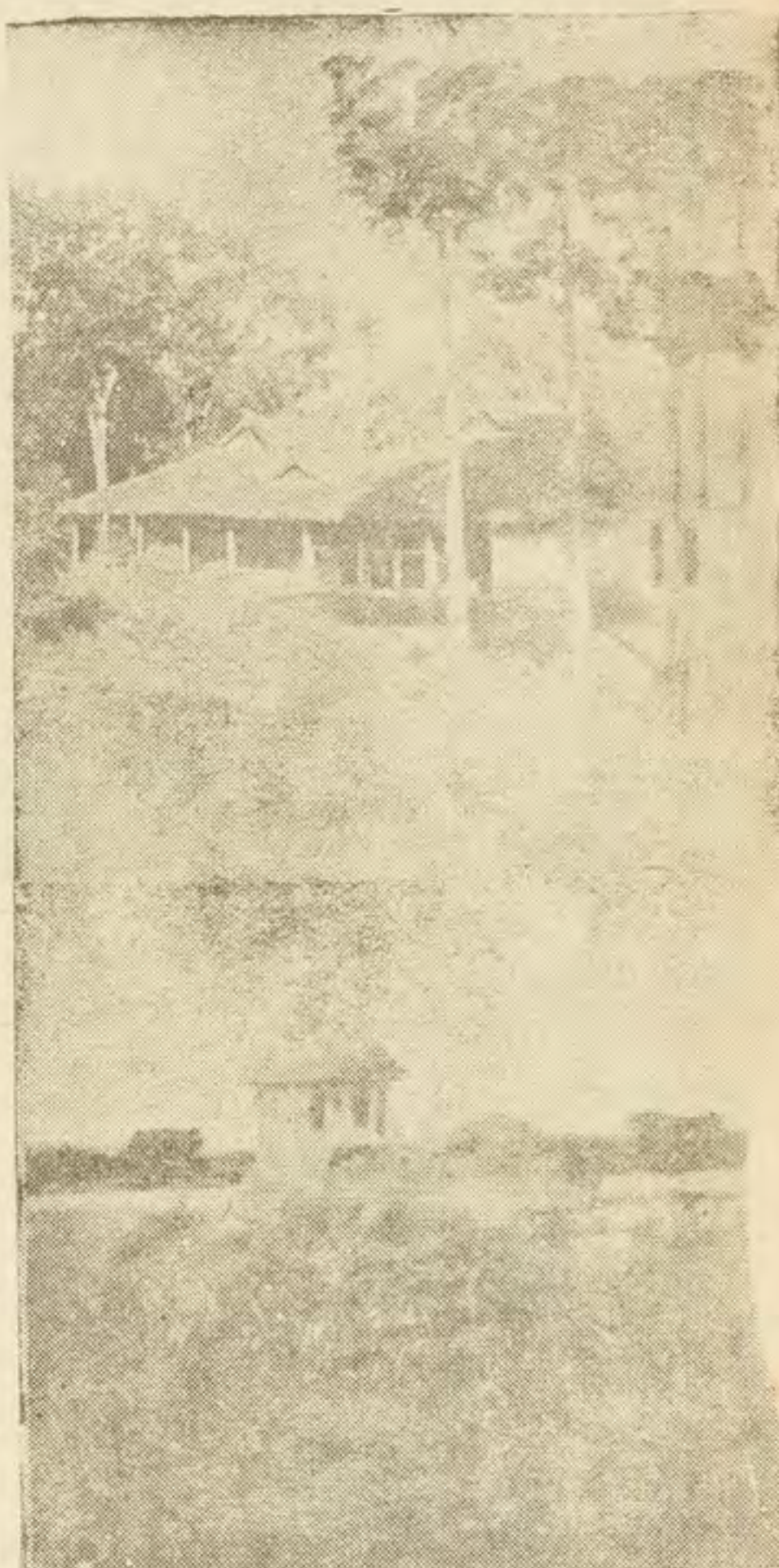
Ai còn không nhớ một khi bị bắt buộc làm tội nặng một tên dân, không đủ bằng-cớ, các cụ phải dùng câu « bạn-trạng vị hình, bạn-tâm dĩ súc » mà lên án đày người chưa rõ tội-danh đấy ư?

Thì không biết lên án Mai-xuân-Thuởng thế nào cho hay, các cụ kết như vậy:

« Dương vị Hàm-Nghi khởi nghĩa,

« Âm vị Nhạc Huệ phục thù. » Nghĩa là làm họ khởi nghĩa vì vua Hàm-Nghi, nhưng mà ngầm mưu phục thù cho anh em Nhạc-Huệ.

Có lẽ người ta tưởng lầm là vị Nhạc-Huệ (1) tức phải xưng vương, xưng đế.



Trên là đình làng Tịnh-hà
Dưới là mộ thủ khoa Huân

Và có lẽ cũng vì đó mà để ba phen ông Tự-do quả-quyết rằng Mai tự xưng là dòng giống của Nguyễn-Nhạc chăng?

Nếu quả Mai khai là con cháu vua Tây-sơn để cứu mẹ, vợ và các con (il chercha à sauver sa mère, sa femme et ses enfants) như ông T. D. nói thì càng không thể tin lắm.

Đã thấy mấy việc có bằng-cớ hiển-nhiên rồi, bây giờ ta lấy lý trí mà xét vài việc khác.

Thủ-Khoa Huân có quả bị De Champeaux đánh hai bạt tai chúi - lúi không? Tại làm sao?

Ông T. D. nói: Tổng-dốc Lộc mời Huân ngồi trên ván giữa nhà-việc và mời ăn cơm chung. De Champeaux tới, đánh Huân hai bạt tai rồi truyền trói lại lập tức.

Điều đó thật khó tin lắm.

Đừng kể gì Huân là người ở gần ông thầy Nhân (thầy võ có tiếng ở vùng Tịnh-Hà), hay là bạn thân của Thiên-Hộ Dương (Võ-di-Dương hoặc kêu Nguyễn-duy-Dương, người Bình-định, võ rất giỏi, sau xưng Đề-đốc, còn Huân là Phó-đề-đốc), đừng kể ông Huân là người biết võ, như người bà con của ông, ông Bái Hào 83 tuổi đã nói với tôi, chỉ kể Huân là người không sợ chết, trong bước đường cùng,

- 1 - Nhạc, Huệ và Thuởng đều là người Hòn-Một ở Quỳnh-hơn.

PHOTO NGHỆ-QUANG

190-192, rue des Marins (Đường Thủy-binh, hàng cháo múi)

CHOLON — Tél.: 30.209

COI HÁT KHÔNG TÔN TIỀN

Chụp hình 4 tấc (format 9x12) có tặng cho một cái giấy hát bóng của Cinéma Trung-quốc Cholon hoặc cho thêm một tấm hình rọi lớn (format 13x18). Kể từ ngày 24-9-38 cho tới 23-10-38.

Chiếu cổ mua hàng từ năm đồng (5p.00) sắp lên được tặng chụp cho một tấm hình Mỹ-thuật. Kể từ ngày 24-9-38 cho tới 8-10-38. Xin quý vì chiếu cổ, chớ bỏ qua rất ưong. (Trừ ra mua sỉ, không có tặng chụp hình).

thì phỏng ông de Champeaux có thể đánh được hai bạt tai mà khỏi bị Huân trả lại cho vài quả đấm hay vài cái đá không? Huân phải đầu là Đức-Chúa Jésus mà chịu bị vả ở má bên hữu lại đưa má bên tả.



Nói rằng Huân ở nhà Tổng-Đốc-Phương trốn về lại ghé thăm Chánh-tham-biện Tân-an có thể nghe được không?

Tại sao?

Lạ quá, quan Tham-biện Tân-an đã quen mặt Huân, dĩ biết Huân bị giam lỏng tại nhà Tổng-Đốc-Phương, mà nay tình-cờ thấy anh chàng nguy-hiểm đó thông thả đi chơi, sao chẳng nghi-ngờ hoặc hạch hỏi giấy phép, hoặc cớ cấm-cộng để mặt hỏi quan trên, chờ lại để Huân được ung-dung cất bước vậy sao?

Đó rồi ông Phương bị Thũ-sư đề-đốc Duperré đòi chém đầu, mà Tham-biện Tân-an lại không thấy bị quở,

Bơ-thờ để giặc trốn, lỗi ông Phương còn có thể tha; sốt sắng mới giặc xáo dinh, rồi từ-tế để giặc ra cửa, Tham-biện Tân-an thật là khó thử; vậy mới phải chờ.

Nhứt là chúng tôi không biết ông Huân gan thế nào hay khờ thế nào mà đã lên trốn, lại dám đến trêu một ông quan có thể-lực, có oai quyền để bắt mình. Ông Tự-Do nghĩ cho kỹ thử nào!

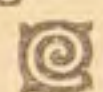
Chỗ này ông lại nói: lúc đối diện, ông Phương muốn thông-trách ông Huân, người bạn bữa qua, nhưng vì lời đáp vô-tình (froide réplique) của Huân mà ông Phương bị khóa miệng (dut se taire).

Phương là bạn của Huân, có người nói là học trò, cư-xử rất tử tế với Huân, lẽ đầu trước giờ chết, Huân đành chơi ác vậy.

Vả ông Lộc không ưa gì ông Phương, nghĩ ông Phương a-y với Huân, nên trước làm bí, xin đề Phương đi dẹp giặc, sau lại xin đem Phương về làm ở tòa bố Mỹ-tho cho tiện việc coi chừng coi dõ (garder à vue), thì trước tình cảnh nói trên, sao ông Lộc lại êm cho.

Vì sự này — ông Tự-Do nói — ông Phương căm hờn, nên nhiều phen qua Pháp và không từ một cách vận-dộng nào (n'hésita devant aucune démarche) để được đồng phạm-hàm và địa-vị với ông Lộc.

Theo ông Tự-Do thì Tổng-Đốc và Mề-day của ông Lộc là xứng đáng, còn Tổng-Đốc và Mề-day của ông Phương là nhờ chỗ vận-dộng không từ một cách nào. Thật vậy chăng?



Về chuyện ô. Thũ-khoa Huân bị quan Tàu dụ dỗ

Thũ-Khoa Huân có phải bị các quan Tàu dụ dỗ (séduit par

les mandarins chinois) và có ăn-năn vì tại nghe lời bạn không (regretter d'avoir écouté ses amis)?

Tại sao?

Vì theo lối khách-quan (không căn-cứ vào ý-kiến định trước của mình) mà xét việc làm và thi-văn còn sót lại của ông Huân, bạn đọc và tôi sẽ nhận thấy ông không phải là hạng người « bị giật dây-dụ » như ông Tự-Do nghĩ đâu.

Lần trước (1863) cùng Thiên-hộ-Đương khởi nghĩa bị thất bại. Lần thứ nhì lại bị thất bại, bị bắt tại Châu-Đốc (1864) và bị đày qua Cayenne 10 năm. Lúc ấy ông có làm nhiều bài thơ có những câu:

« Anh hùng chỉ cả nam nhi phận

« Hề đứng làm trai chát nợ đời. (Đi câu cảm tác)

« Giang đông vẫn biết nhiều anh tuấn,

« Cuốn đất, kìa ai dám hỏi đon. (Cảm tác 1865)

« Văn võ bao nhiêu ồm ồm để đó

« Chờ khi nấu nước sẽ đem ra. (Bữa cửi)

« Tư cò trung lương đặc lộ nan

« Nhứt danh danh khải hậu nhân khan

Và những câu mỉa mai than trách người trong nước:

Hảo-quan! Hảo quan! Hoạn-hải cự đảo dữ cuồng lan,

Nịch nhân vô số kim vị cần!

Văn chương mẫn phúc bất như tiền nhứt nang!

(Bài hát « khoan hò khoan » làm lúc đi chài lưới).

Năm 1873, Huân được ân xá, về ở yên dạy học tại nhà Tổng-Đốc-Phương. Vừa một năm, ông làm bài thơ có câu:

« Ngọn cờ phá lỗ bao giờ thấy,

« Thiên-hạ người đều ngóng cõ

rồi lại trốn về khởi nghĩa lần thứ ba

Đến khi bị đóng gông tre, chờ về Tịnh-Hà để chém, ông có khẩu-chiêm mấy câu này:

« Hai bên thiên-hạ thấy hay không?

« Một gánh cang-thường há phải gồng?

« Oằn-oại hai vai quân-tử trước,

« Long lay một cõ trượng-phu tòng ..

(Còn một kỳ nữa)

LÊ-THO-XUÂN

Giúp người làm phước

Thuốc gia-truyền của danh-y chuyên-môn đã cứu được cả muôn người, bệnh ho lao, ho khạc ra đàm trắng, xanh, vàng, ho khức khặc, ra máu, đã dùng đủ thuốc Tây-Nam không hết, mau viết thơ kèm mandat cho M. TRINH-VĂN-TÚ Ancien Institutteur à Hiệp đức MYTHO sẽ có thuốc uống lành bệnh.

Có thuốc 5 đồng và thứ 3p.80

Ông Khanh-Son ngoài Bắc

Một nhà tiên tri coi số mạng



Nói mười trúng tám (chỉ có thánh thần mới nói được hoàn toàn cả mười thôi). Bà con trong Nam ta nếu đã từng mất tiền coi nhiều thầy mà chưa được vừa ý thì mau biên thơ cho ông Khanh Son — 36 Jambert Hanoi.

Nhiều ông thầy chỉ nói môi mép rằng: Có thể bảo cho ta biết được con số mà mua giấy đăng trúng số bạc lớn, hãy hỏi ông thầy ấy sao chẳng tìm cách mua cho mình trước để có nhà lầu xe hơi, vạ chi mà phải ngồi làm nghề này.

Lại còn có thầy mang phép mường mán làm mê hoặc lòng người, định pha sự dị-đoan vào với khoa học văn minh sao được.

Nay bà con ta hãy gửi tuồng chữ ký, hoặc viết tên họ, tuổi (tuổi ta cũng được) kèm ngân-phiếu 9 các làm bút-phí trong năm hôm sẽ nhận đăng quy-kỳ cần-tắc.

KHANH-SON

Nº 36, RUE JAMBERT, HANOI

Nếu chẳng biết viết thì cần cho biết ngày sinh tháng đẻ và tên tuổi cũng được.
(Xin gửi thơ bảo đảm hay là muốn trả tiền bằng cò lại càng tiện)



Gửi về cho bạn

« Của Nguyễn-thượng-Huyền, cử-nhơn, cháu cụ Mai-sơn Ng-thượng-Hiền, gửi về cho bạn ở Hanoi sau lúc đã trốn nước qua Tàu »

Lặn dạn phong trần] đến chốn này
Đau lòng nhau lắm, lúc chia tay
Dấu không vương vịn tình nhi-
nữ
nhưng cũng bàng khuâng nỗi
nước mây
Đèn sách ai ôi bên chỉ đó.
Kiếm cung ta quyết vững lòng đây
Bao giờ non nước tỏ màu lai.
Hội ngộ đôi ta sẽ có ngày.

Quét nhà

(Thơ của Bạch-xi một nhà khởi nghĩa đồng thời Phan-dinh-Phùng)

Chỉ sợ muốn dân nhuộm bụi hồng
Ra tay một trận sạch như không.
Đình trù quét tước thêm vui mắt
Đãi các vào ra mới thỏa lòng g.
Lũ kiến bắt tài xưa mái bắc,

Đoàn tròn vô dụng gạt tường
đồng

Từ nhà mìn nước, mà thiên hạ;
Cũng có tay mình mới sạch trong

ĐẦU TIẾP sao lục

Xa xa...

Anh chỉ muốn nhìn em ở xa,
Ảnh lơ tha thướt giữa trắng ngà
Hay trong bóng mát đang ghen

Em đừng nghiêng mình đón gió
qua..

Cũng như anh thích gặp trong mơ
Hình dáng giai nhân nửa tỏ mờ
Và ngắm cảnh trời khi sắp tối,
Sương chiều bao phủ một màn
thơ...



Em hãy lui ra chờ lại gần,
Anh không ưng dựa thân kẻ thân
Mùi da, xác thịt làm sôi nổi
Cảm giác điên cuồng giết ái ân
Ái tình là một thứ hương hoa,
Một bức tranh tiên một bản ca;
Phải lắng tai theo cơn gió nhẹ,
Phải nhìn, phải thở cách xa xa.

XUÂN TÂM

Từ đó...

Tặng Thúc-Tề, tác giả tập « Sa-ngã »

Độ ấy đi xa tôi trở về,
Thấy có thôn nữ với đồng quê.
Lòng tôi nao nức sao sao ấy,
Nên kiếp giang hồ chán gót lê.

Rồi tôi yên sống với tre xanh,
Vội túp lều tranh, với miếu đình
Cảnh vật bên ngoài, lòng đã chết
Tưởng không còn nữa bước
phiêu linh.

Một hôm bỗng vắng tiếng mò ho
Kêu mãi bên sông, cạnh bến đò
Như bắt đời tôi khi nắng đến,
Tìm làn mây trắng chốn xa mờ.

Từ đây, sông hồ tôi mãi đi,
Đầu màng nghĩ đến lệ lâm ly
Của người thôn nữ xa xăm ấy,
Đang nào nung rí dưới nắng hè.
LIỀU-NGÂN

Thuốc ĐIỀU KINH trị bệnh kém huyết của đàn bà hiệu Nhân-Mai

Tổng thuốc này vào máu huyết điều hòa, hết xây xẩm, mặt mày đỏ lại, kinh nguyệt đúng kỳ, ăn cơm ngon ngủ được nhiều. Đàn bà đau về chứng máu huyết đầu nặng thế nào, uống thuốc này được vui lòng lắm, quý bà sẽ khỏe lại vô cùng. Giá mỗi ve 0p.50. Khắp nơi có bán, các chỗ bán thuốc Nhân-Mai đều có bán. Mua sỉ lời nhiều do nơi Nguyễn-văn-Lượng Boite Postale n° 336 Saigon hoặc nơi tiệm cô Nguyễn-thị-Kinh Chợ mới Saigon, hoặc các ga xe điện có bán. Mua lẻ do nơi các đại-lý.

Thuốc Ho BỔ PHỐI hiệu Trái Nho giá 0p.15

Trị ho đại tài. Có bán khắp cả Đông-pháp, do nhà thuốc Nhân-Mai phát hành.

HÀNG ĐẸ CÙNG NHƯ MÓN ĂN, AI CÓ LỰA THỬ XẤU MUA ĐAU?

MUA “LÁNH NAM-KỶ” DÙNG, TÚC LÀ ĐỒNG TIỀN XÀI NHÂM CHỖ

TỔNG PHÁT HÀNH TRAN-LOIEKY N° 38 Boulevard Bonhoure, CHOLON - Tél: 30.918

NGU'ỒI MINH HU'ÔNG

NẾU chiếu theo luật ta về người minh-hương thì điều 33 Bộ Luật

Gia-Long bắt buộc người ngoại-quốc phải theo luật annam, tuy nhiên đạo luật ấy không nói rõ phải theo quốc-tịch nào. Một đạo chỉ-dụ của vua Minh-Mạng năm thứ mười có nói hẳn hoi rằng người Tàu nào đến trú ngụ trong xứ và có vào sổ hộ đường hoàng thì mới có thể cưới vợ annam nhưng không được dẫn về Tàu, nếu vi pháp thì bị nhiều tội nặng, cho đến người annam mai mối và tất cả những ai có giúp sức cho người Tàu đem vợ trốn về xứ họ thì cũng đều bị tội cả. Hơn nữa, muốn cho người minh-hương không trở nên dân annam nên đạo chỉ-dụ ấy cấm họ không cho cạo đầu dóc鬓 như thuở xưa, nếu không tuân lệnh thì có thể bị tội lấy cho tới người gia-trưởng, cha mẹ, luôn cả người lân cận và ban trưởng kiêu dân nữa.

Nhơn đó, chúng ta có thể nói rằng luật Nam-triều trước đây sở dĩ cho người Tàu trú ngụ tại xứ Annam được cưới vợ người bản-xứ là để họ sanh con, thời những con ấy phải làm thần dân của hoàng-đế Đại-nam.

Tờ thông tư ngày 27 Mai 904 của quan Khâm-sứ Trung-kỳ cũng nhìn nhận cho như thế. Nhưng có nhiều đạo công-văn khác lại có cái ý nghĩa trái ngược lại, nhất là một cái án Tòa Phúc Thẩm Hanoi ngày 3 Mai 1916 định cho người minh-hương lấy quốc tịch Tàu. Án này dựa vào luật Tàu năm 1912, tòa Thượng Thẩm hình như cũng biểu đồng tình với án ấy (án Thượng-thẩm 5 decembre 1919) nhưng lý luận coi bộ không vững chãi cho lắm. Vả lại, các tòa án lẽ ra phải kháng lại: án tòa đệ-nhất-thẩm dân-sự Haiphong ngày 29 Mai 1929 xử rằng con cái đẻ ra cha Tàu mẹ annam là bảo-hộ-dân Pháp (protégée française) thì phải theo quốc tịch của người mẹ, nghĩa là bảo-hộ-dân Pháp.

Bởi sự bất nhất về vấn-đề quốc-tịch ở Đông-dương như thế nên đạo sắc lệnh 24 Aout 1933 mà tôi có nói trong bài trước đã qui định vấn-đề ấy chẳng những là ở Nam-kỳ và các tô-giới Pháp, lại ở khắp cả xứ Đông-dương. Chiếu theo luật mới này, đứa trẻ sanh ở Trung-kỳ và Bắc-kỳ cha Tàu mẹ Annam hay trái lại thì là dân bảo-hộ của Pháp (những đứa trẻ lai Âu-lê hay Nhựt-bồn hay dân ngoại-quốc nào khác chẳng hạn cũng đều như thế).

Bất cứ trong trường hợp nào, người minh-hương sanh ở Đông-dương dưới chế độ mới, sẽ

CỦA **Phan-van-Thiết**
Luật-khoa cũ-nhơn

(BAI THỨ NHÌ VÀ HẾT)

Pháp Nhân của người Minh-hương ở Trung Bắc-kỳ

không bao giờ được làm dân thể có quốc-tịch Tàu được. Tàu cả: sanh ở Nam-kỳ hay các tô-giới Hanoi, Haiphong, Tourane thì làm thuộc dân Pháp, còn sanh ở Trung-kỳ hay Bắc-kỳ thì làm bảo hộ-dân-Pháp.

Tuy nhiên, có chỗ trái nhau giữa Dân-luật Bắc-kỳ và sắc-lệnh 24 Aout 1933.

Điều 13 Bộ Dân Luật Bắc-kỳ nói rằng chỉ có người nào sanh ra, cha hay mẹ là dân annam mà cha lại không biết là ai (père inconnu). Cứ như thế thì người minh-hương có cha hợp-pháp (fils légitime) hay con tự-nhiên (bất hợp pháp) mà được nhìn (fils naturel reconnu).

Lời dụ ngày 16 Novembre 1936 của đức Đại-Nam Hoàng-Đế đã sửa điều 13 ấy để cho nó phù hợp với đạo sắc lệnh 24 Aout 1933. Từ rày là dân annam: đứa trẻ nào hợp pháp hay bất hợp pháp sanh ra bởi cha ngoại quốc khác hơn người Pháp và mẹ là người dân annam, vô luận là người này vì sự kết hôn mà đã bỏ cái quốc-tịch gốc của mình. Điều 13 Bộ Hoàng-Việt Hộ Luật lời lẽ cũng in như thế: người nào sanh ra trong cha mẹ có người là dân annam thì lấy quốc-tịch annam, trừ ra khi nào trong cha mẹ có người là dân Pháp thì được theo dân Pháp. Thế nên không còn sự chi phân đối giữa sắc-lệnh 24 aout 1933 với các Bộ Luật mới ở Trung-kỳ và Bắc-kỳ, bởi vì tất cả đều nhìn nhận rằng người minh-hương bao giờ cũng không

thể có quốc-tịch Tàu được. Nhưng đến khi phải xét coi một người minh-hương là thuộc-dân Pháp (sujet français) hay bảo hộ-dân-Pháp (protégé français) thì lại có việc rắc rối. Đạo sắc-lệnh 1933 căn cứ vào chỗ sanh để mà định, còn hai bộ Dân-Luật Trung-kỳ và Bắc-kỳ thì lại căn cứ vào tánh cách dân annam (sujet annamite) của cha mẹ đưa trẻ minh-hương.

Lại còn một chỗ khó nữa thuộc về thời-gian. Những trẻ sanh sau khi ban hành Bộ Luật Trung-kỳ mới và lời dụ 16 Octobre 1936 sửa điều 13 Bộ Luật Bắc kỳ thì không phải là dân Tàu. Chỉ như ở Bắc-kỳ thì trái lại, vì điều 13 cũ nói ngược lại, nên chúng ta có thể nói rằng những con trẻ minh-hương sanh sau khi ban hành Bộ Luật 1931 và trước khi ban hành lời dụ 16 Octobre 1936 là dân Tàu vậy. (Điều 3 Bộ Dân Luật Bắc-kỳ có nói rõ rằng pháp-luật chỉ có hiệu-lực về tương-lai mà thôi).

PHAN-VĂN-THIỆT

Nên đề ý

Quý ngài muốn có đồ trang-sức vừa đẹp đẽ, vừa tối tân, vừa rẻ tiền, chỉ đến tiệm BA-QUAN sẽ có đủ đồ, cho quý ngài lựa chọn. Chỗ đáng tin cậy.

BA-QUAN
58 rue Vannier

Chuyên môn mai và bán hột xoàn mới Đức-Quốc. Ngang hông kho bạc, Chợ-củ Saigon

WIGO... WIGO... WIGO...

DYNAMO - ĐEN - BÓNG ĐỤC

của người Đức-quốc chế tạo dùng về xe máy

Appareils d'éclairage pour bicyclettes



SÁNG LÂU

ÊM ÁI

BỀN BỈ

ĐẸP ĐẼ

hơn các hiệu khác

Xin nài cho được hiệu **WIGO** ở các nhà bán xe máy trong Đông-dương và có trữ bán tại Đại-lý độc-quyền:

NGUYỄN-KỶ-XƯƠNG 61, Bd Gallieni và 4-6, Passage Bourdais -:- Saigon

Nhức mỏi!
Khó ngủ!

Hãy uống

Kim Tinh Đơn

Chuyên trị các chứng bệnh thuộc về thần kinh như là: tay rung, trong lòng hồi hộp, sầu cảm, hay giận hờn tánh tình không chừng đoái hay rầy rà quạo quạo. Ban đêm hay thao thức, toàn tính mơ-màng những chuyện đầu đầu. Tệ những chứng hay nhức gần ban đêm, giật tay chon trong khi ngủ, mỗi mē trong lúc trở mình.

Nhưng người tôi ngày làm lung mệt nhọc, hoặc ngồi lâu, hoặc đi xa, hoặc làm việc bằng trí nếu đêm nằm xuống thì bất oải, đau nhức từ chỗ, không ngủ yên, uống KIM-TINH-ĐƠN này thật hiệu nghiệm. Nếu được ngon, mà sáng ngày được thoải mái vui vẻ. Những người có bệnh như đầu đóng uống vài ve hết tuyệt. Nhức đầu thường, uống một ve thì hết liền. Đản bà có thai, mỗi mē đau nhức, uống KIM-TINH-ĐƠN hay lắm. Khi nằm chờ trong mình rêm đau uống một ve thì được êm ái ngủ yên. Giá mỗi ve: 0p.25

Nhà thuốc VÔ-ĐÌNH-DẪN

523 Marins Cholon
118 Espagne Saigon
4 Ohier P. Penh.

VĂN VUI

ĐÁNH THỨC PHỤNG-KIỀU PHÁP - HIỆU DIỆU - MINH



Thức tỉnh đi mà ở Diêu-minh Trần Đoàn giấc ấy dễ đầu kinh Vì sao ký-thác ba câu kệ Có phải đa đoan một chữ tình Muối mặn, tòa sen dù vĩnh biệt Xuân nông, vóc liễu há quyền

sinh Hồng trần tiên tử còn mē mất Cô ngu chi cho chúng phẫn n bình!

Tình giẫy cho xong hỏi Phụng Kiều Như vàng, giấc ngủ đáng bao nhiêu? Dù nhâm mùi đạo, ngơ ba

gió oản trần ai, đổi chín chiu

Nhắm mắt lăm lời khêu kẻ thể Hăm mình từ đạo ở ngoài liêu Vay thì trả quách nầu sông rãnh Cho khỏi « khuê phòng » nổi quạnh hiu.

HÀ-THỦY (Pursat)



Hĩ tin

Vừa tiếp đăng tin mừng của ông và bà Trần-trần-Lai ở Ton-lébett cho hay rằng bữa 30 Septembre 1938 rồi đã định đôi bạn cho người con trai thứ ba là Trần-ngọc-Anh kết duyên cùng Mademoiselle Lê-thị-Đẻo là ái nữ của M. Lê-văn-Học, Hương-thân làng Bình-Tiên Sadec.

Vậy tôi xin có ít hàng cầu chúc cho đôi trẻ được đẹp duyên cá nước, phỉ nọ ba sinh.

Lê-chánh-Trư (Chup)

NHÀ MÁY CHẾ TẠO HAI - PHONG
(Tonkin)

Còn cần nhiều đại-lý ở các tỉnh

Nên dùng thứ dầu sơn

RÉSISTANCO

Vừa láng, vừa bền, vừa rẻ tiền

Bán sỉ và bán lẻ ở hiệu

NGUYỄN-SƠN-HÀ

97 rue Charner -:- SAIGON

Téléphone : 21.786

Nhà thuốc chính CHOLON : 27 Bd Tổng-đốc-Phước
Chi-cuộc, 231 rue d'Espagne - SAIGON

Biên-giới Bắc-ky nghe tiếng bôm Nhựt

NHƯ một tin chúng tôi đã đăng một kỳ trước, Quân sự Hội-nghị Nhựt ở Thượng-hải quyết định hai việc quan hệ: Cần kíp công hãm Hôn-khẩu và bắt đầu tấn công Hoa-nam.

Từ hôm 16 Septembre, hải quân Nhựt đã đổ bộ lên Vi-châu lập ra phi trường ở đó rồi luôn mấy ngày 16, 17, 18, 19, 20, 21, 22 mỗi ngày đều có đoàn phi cơ Nhựt bay tới, liệng bom xuống Nam-ninh, Khâm-châu, tới phòng thành Đông-hưng gần bên Mon cay và Long châu gần Lạng sơn ta. Nhơn dân Đông hưng và Long châu sợ qua, mẹ ăm con, bà dẫn cháu, mang xách gánh gồng, chạy qua xứ ta đào nạn đông lắm.

Tuy trong mấy trận không chiến này máy bay Tàu có bay lên đối địch can đảm và đánh ngã năm bảy chiếc phi cơ giặc, nhưng họ cũng công kích mãi. Hôm liệng bom xuống Đông hưng ở Mon cay mình nghe tiếng nổ. Rồi hôm 28 phi cơ Nhựt bắn phá tới Côn minh, tỉnh thành Vân nam.

Hoa nam chiến sự đã bắt đầu rồi đó.

Theo tin báo « Courrier de Haiphong » thì hôm 26 Septembre, hồi 7 giờ sáng, có 8 chiếc phi-cơ Nhựt bay trên thượng-không tỉnh Cao bằng ta. Họ bay cao lối 1.800 tới 2.000 thước. Họ bay chung nhau một bọn nhưng có lúc một chiếc tách ra, bay liệng mấy vòng trên châu thành Cao-bằng rồi mới bay đi. Ai cũng ngó thấy cả.

Tiền với Nước đàng nào quý hơn?

Chúng tôi biết có nhiều ông Huê-kiều ở đây trả lời:

— « Tiền hơn Nước »

TỪ lúc Hoa Nhựt đánh nhau chẳng những ở bên Tàu mà thôi, Hoa-kiều ở đây cũng cự tuyệt mua bán đồ Nhựt, không xài đồ Nhựt và không làm công việc gì với người Nhựt nữa.

Song chúng tôi nhìn thấy cái phong trào ái-quốc đó chỉ thành ở đám dân Huê-kiều trung lưu trở xuống, họ sốt sắng yêu nước hơn là phần nhiều ông lớn.

Mỗi tháng, ở bến Saigon ta có vài ba kỳ tàu đồ Nhựt, như là Saigon Maru và Bangkok Maru chở hàng tới nhiều lắm. Độc giả tưởng đâu các chú không chịn hốc hàng hóa lên xuống cho tàu Nhựt chẳng?

Lầm chết.

Chỉ là cu li khách trú không chịn làm thì có, chứ mấy ông khách tra giàu có lớn và chuyên nghề vận tải hàng hóa, phần đông vẫn bí mật giao thiệp để thủ lợi. Tức như chiếc tàu Saigon Maru đến hôm tuần rồi, hai nhà C, K. và A.D. đứng bao lãnh hàng hóa rồi mượn lại Annam ta làm đó. Với họ, Nước không quý bằng Tiền mà!

Chê Giỏi TAN VAN -12- VÀI CHUYỆN TRÚNG SỐ Con chó trúng số 200 ngàn Một người 7 lần trúng độc đắc

CUỘC xổ số ở đâu cũng sanh ra lắm chuyện bất ngờ. Ngay như xứ mình, hai lần số độc-đắc 100 ngàn sanh sự lôi thôi tới cậu học sanh rừng độc đắc kỳ rồi tiếp được nhiều thơ hăm dọa giết chết đó.

Vậy thì mấy câu chuyện lạ sau đây thuật ra chắc hẳn độc-giả muốn nghe.

CON CHÓ CỦA JE-KOFF TRÚNG ĐỘC-ĐẮC 200 NGÀN

CHÚ Jekoff nông dân nước Bão (Bulgarie) có nuôi con chó gặp may hơn người.

Hồi đầu năm nay chú gặt hái bán lúa được tiền rồi lên tỉnh chơi, mua ít tấm giấy số Quốc-gia Bão Nhơn dịp có đặt con chó « cục cụng » đi theo, chủ cũng mua cho nó một tấm giấy số riêng phần nó nữa.

Tới hôm mới rồi xổ số, chú dò mướn mấy tấm giấy số của mình không có cái nào trúng. Thất vọng, chú xé tan nát. Sau cùng dò đến tấm giấy số đã mua cho con chó, thì giấy số ấy trúng 200.000 đồng.

Mừng quá, sau khi đi lãnh tiền về, chú mua cho con chó



một cái chuồng tân-thời, đủ đồ sang trọng, để cho con chó ở. Rồi từ đó mỗi bữa nó cũng được ăn sung sướng hơn trước nữa. Chắc là đến lúc náo hết tiền trúng số thì thôi.

NGƯỜI CÓ NĂM TRIỆU TRONG TÚI MÀ BỊ TÌNH-NHĨ AN UỐNG KHÔNG TRẢ TIỀN

X Æ Ba-tây (Brésil) mới có chuyện kỳ cục nầy. Một thiếu-thương-gia trúng số độc-đắc 5 triệu (lối 3 triệu quan tiền tây), sau khi mua bán lỗ lãi, gần muốn tự tử, thì vừa gặp Thần-tài đến gõ cửa.

Sau khi lãnh số tiền rồi, anh ta đặt một nhà hàng sang trọng bực nhứt trong châu-thành mình, làm một bữa tiệc mời khách. Nhưng chẳng phải để mời bạn thân; trái lại, cốt để mời mấy

kẻ thâm-thù thuở nay mà anh ta muốn giăng-hòa với họ. Cả thấy 5 người.

Bữa tiệc định vào 8 giờ tối. Nhà hàng sắp đặt cực kỳ sang trọng, xa hoa, vì là bữa tiệc lớn.

1 giờ, 5 vị khách mời kia không có một người nào lại. Người chủ tiệc — tức là anh trúng số — ngồi vào tiệc ăn uống một mình, trước mặt 5 chiếc ghế và muông nĩa bỏ trống.

Nhưng anh ta cũng chào mời chuyện vãn, làm như có 5 người khách ngồi đó vậy. Sau chót, anh lại nghiêm trang đứng dậy đọc một bài chúc-từ trước 5 ghế trống ấy.

Thấy vậy, ông chủ nhà hàng và 10 người bồi-tiệc, tưởng chắc anh chàng nầy là thằng điên-khùng, ăn rồi tìm cách chuồn mất chó gi. Không vậy thì sao có những cử chỉ quái lạ kia.

Họ phải kêu lính cảnh sát tới.

Vừa lúc ấy anh ta móc túi lấy ra một cuộn giấy bạc, trả tiền bữa tiệc, và thường cho mấy cậu bồi rất nhiều, đến đôi ai cũng chưng hững. Rồi lúc ấy, anh ta mới nói cho người ta biết anh là người trúng số độc-đắc và nguyên-nhơn bữa tiệc nầy.

MỘT ANH CHÀNG LỪNG KHÙNG 7 LẦN TRÚNG ĐỘC ĐẮC CẢ THẢY LÀ 6 TRIỆU

T RÊN đời có những người cả đời không gặp sự may mắn bao giờ, có người lại được may mắn đến tới một lúc mới kỳ. Tại kinh đô Berlin nước Đức có anh chàng lừng khùng, đến

đôi không ra hồn người, thế mà luôn 7 lần, và trúng số độc-đắc, thêm một lần trúng cá ngựa về nhứt nửa.

Người ta tính cộng hết thảy và trúng 6 triệu mã-khắc.

Các thầy tướng số chiêm-tinh ở Âu Mỹ thấy sự lạ lùng, đua nhau xin ngày sanh tháng đẻ của và để họ coi số và sao mà gặp may dữ vậy. Các thầy lấy số tử-vi, thấy vị sao Jupiter đóng ngay trong cung « Mạng » hèn gì không trúng độc-đắc 7 lần, vì sao Jupiter chính là vị sao phát tài.

Câu tục ngữ ta nói « Thánh hơn đái khỉ khờ » chắc là vậy đó chẳng?

CẦU ĐO

của ĐỒ-GÀN

I — Còn đâu canh ngọt khi xưa? Thân gia nay đã xác xơ ai dùng! Có kia vú chảy lòng thông, Sao đời cũng mĩa là dòng họ Hôi.

LÀ TRÁI GÌ?

II — Có chua ngoa lắm, có oi! Tự xưng là mẹ, có thời đáng chưa?

Học phường chanh khế gan

đua, Liệu hồn tờ nấu canh chua có ngày.

LÀ TRÁI GÌ?

GIẢI NGHĨA CẦU ĐO TRONG SỐ BẢO 55

I. — TỜ GIẤY BẠC

II. — HOA KIM-NGÂN

TAM KY DƯỢC PHONG TONG CUỘC

52 đường Aviateur Garros, 52 (sau chợ) SAIGON

Bào chế do toa của Cụ NGUYỄN - AN - CỤ

14 phương thuốc thần, danh tiếng nhứt trong nước:

Đói ăn rau, đau thì uống thuốc ông CỤ mạnh liền (Tục-ngữ)

Khâm Ly Bồ Thận số 34

Bổ khí-huyết cho mấy người sức yếu kém. Làm việc thấy mệt nhọc nhiều và hay đau như: ăn lâu tiêu, buồn, đau lưng, tê mỏi tay chân. Bệnh nhiều thì mộng-tinh, hoạt-tinh di-tinh.

Các ông lão, bà lão dùng thuốc này để bổ khỏe và ngừa các bệnh.

Một hộp (uống 5 ngày) giá 1p.00.

Thuốc trừ ho lao số 35

Nam, phụ lão ấu ai bị bệnh ho lao, ho thổ-huyết hoặc lao ruột, lao gan bắt gặp thuốc số 35 này thì cũng như gặp thuốc tiên.

Bệnh lao mà không gặp thuốc số 35 thì không có thứ nào trị lành được. Nếu bệnh nặng phải uống cặp với thuốc số 31.

Một hộp uống 6 ngày giá: 1p.20.

Thiên-Kim Bảo-Thai số 28

Thuốc này uống dưỡng thai, giúp cho người mẹ được khỏe khoắn nhẹ nhàng vui vẻ, đến lúc đẻ thì sẽ được mau lẹ và bình an.

Một hộp uống 6 ngày giá 1p.00.

Điều-Kinh Bồ-Huyết số 26

Chuyên trị đàn-bà con gái kinh nguyệt không đều, mình gầy vóc ốm, ăn uống không được, tay chân mỏi nhừ, thường có huyết bạch nhiều.

Hoặc tử-cung có bệnh rồi biến ra nhiều chứng. Mấy bà vì huyết suy rồi da mặt nhợt, khô, mệt, hình sắc buồn

bực, dùng thuốc này trong hai tuần thì sẽ thấy khí sắc vui vẻ, da mặt trắng đỏ. Thiết là một phương thuốc rất quý báu cho phụ-nữ.

Một hộp uống 6 ngày giá 1p.00.

Bạch Đái Hoàn số 27

Hoàn thuốc này chuyên trị bệnh tử-cung, Bạch-đái có nhiều quá, uống thuốc không bớt, dùng hoàn thuốc này để trong « cửa-minh » thì dứt được bệnh bạch-đái. Hiệu nghiệm lạ kỳ.

Một hộp hai hoàn giá 0p.60.

Thần-Thông Chương-Tử số 29

Đàn bà ít con, hoặc nhỏ lớn chưa sanh để lâu nào, uống thuốc này thì trong hai tháng sẽ thấy linh nghiệm được như ý muốn. Đã có nhiều người có chồng năm bảy năm mà không có con, uống chưa hết 3 hộp thuốc này thì đã thấy có thai.

Một hộp uống 5 ngày giá 1p.00.

Bình Tân Hoàn số 15

Chuyên trị con nít từ một tới 16 tuổi, hay đau trong mình nóng nhiệt nhiều, lâu lớn, ban đêm ngủ đồ mồ hôi đầu, ốm gầy ít ăn, ít chơi.

Hoặc trong mình có ban trái, máu xấu ăn uống không tiêu, bụng lớn. Thuốc này uống trong một tháng thì thấy mập mạnh, da thịt tươi tốt nở nang.

Một hộp uống 6 ngày giá: 0p.60.

Tứ Quý Hoàn số 36

Thuốc này trị các chứng ho thường, như ho gió, ho ban, đau ngực, tức ngực. Bệnh nặng cách mấy uống cũng

mạnh được.

Một hộp uống 3 ngày giá 0p.50.

Sâm Nhung Bảo Thọ

(Thuốc nhà giàu số 32)

Thuốc này dùng toàn Sâm, Nhung, Quế thủ thiết tốt mà chế ra để bổ dưỡng thân thể.

Sức khỏe của Sâm, Nhung là quý vô giá, nhưng phải là thiết sâm thiết nhung thì mới có giá trị.

Đàn ông, đàn bà đều dùng được.

Một hộp uống 2 ngày giá: 1p.20.

Mỏ Kỳ Hoàn

(Thuốc hồi số 31)

Chuyên trị các chứng bệnh hậu, bệnh lao, bệnh rét rừng, bệnh chổi nước, bệnh bao tử, thương hàn, bệnh thũng, bệnh suyền vân vân...

Kỳ thai.

Một hộp uống 6 ngày giá 0p.50.

Tế Sanh Hoàn số 40

Trị tuyệt chứng bệnh bốn huất.

Thuốc này dùng những vị thuốc bổ dưỡng tạng phủ. Hễ ngũ tạng được điều hòa khỏe mạnh thì bệnh bốn huất dứt. Thuốc thơm ngọt dễ uống. Uống rồi đếm đủ 9 giờ thì tiêu được chớ không bợn dạ xót xa.

Kỳ thai.

Một hộp uống 5 ngày giá 0p.50.

Thuốc Rượu số 39

Thuốc ngâm rượu số 39 chuyên trị các bệnh phong tê, bại liệt. Thuốc này cũng bổ huyết và đổi máu xấu ra tốt.

Thuốc chế bằng sâm tốt và hiệp

với các thứ rễ thuốc trên núi thiết hay, cách bào chế rất công phu phải trọn mười ngày đêm mới thành hoàn thuốc, linh-nghiệm phi-thường. Một hoàn thuốc và bột quế: 1p.00.

(Ngâm rượu uống 15 ngày).

Thuốc nhừ đầu số 25

Bệnh nhừ đầu tuy không phải là bệnh nặng nhưng rất khó trị. Phần nhiều đàn bà thường mang bệnh này.

Có bệnh nhừ đầu là do trong mình máu không tốt, khí uất gân yếu. Hoàn thuốc này chế ra trị tuyệt bệnh nhừ đầu bất kỳ bệnh lâu hay mau. Bệnh nặng uống nhiều ngày.

Kỳ thai.

Một hộp uống 5 ngày giá: 0p.50.

Bảo Anh Định thuốc số 10

Con nít thì phải mập mạnh, chơi đùa vui vẻ, đứa nào không được vậy là có bệnh và bị mất sức lớn. Thuốc này trị các bệnh cho trẻ em, nhứt là trị tuyệt gốc ban. Trẻ em lúc nhỏ có bệnh mà không gặp thuốc hay trị cho thiết mạnh thì trong mình nó còn bệnh hoài lâu ngày thành bệnh hậu làm cho nước da vàng mét, lớn bụng, ăn uống không tiêu, sắc mặt buồn bã, khi ngủ thì đổ mồ hôi đầu, hay mê hay mớ.

Thuốc số 10 này là một món linh đơn của trẻ em. Có bệnh nhiều thể nào uống hết hai hộp thì cũng lành mạnh.

Một hộp 10 thể giá: 0p.50.

Các nhà Đại-lý ở các tỉnh: Travinh: Bazar Phước-Thiện (ngang tòa bộ) — Sadee: Bazar Phước-Thành tại chợ — Long Xuyên: Hiệu Hiệp-Phổ — Tân-an: M. Huỳnh-duy-Thinh ở gần nhà việc — Mỹtho Bazar Nam-Thành — Namvang: hiệu Huỳnh-Trí (tại chợ) — Battambang: Sangké Bazar — Phan-thiết: Maison Minh-Nguyệt — Tourchem: Bazar — Nhà thuốc Ung-vân-Cánh (tại chợ cũ) — Bentré: Tân-Thanh — Vĩnhlong: Hiệu Nguyễn-vân-Nghiêm, — Ba-liêu: Hiệu Trương-Hữu-Thanh. — Camau: Nguyễn-Đạo-Đức, Soctrang: Hồng-Điều

TRANG-TRINH và NOSTRADAMUS



7 NĂM ĐẠI-CHIẾN

Kỷ rồi chúng tôi nói về các cụ *Trang-Trinh* của tây-phương mấy trăm năm trước dự đoán những việc biến loạn ở Âu châu và thế giới lúc này, nhưng không nhắc nhở gì đến *Nostradamus*, ấy là cốt để nói riêng trong kỳ này. Bởi những lời sấm tiên tri của nhà thiên văn đại danh này đã nhiều việc ứng nghiệm và quan hệ lắm.

Nostradamus chính tên là Michel de No're Dame, người Pháp, sanh năm 1503, mất năm 1566 vốn là nhà thiên-văn-học đại-danh, xem các vì tinh tú mà đoán trước vận số thiên hạ. Ngay lúc còn sống ông đã đoán tiên tri nhiều việc biến động lớn lao, nói sao y vậy, thành ra tiếng tăm vang dấy và những tác phẩm của ông được truyền tụng đến giờ người ta vẫn còn quý chuộng nghiên cứu.

Những lời sấm của ông soạn ra thành một hai cuốn, tiên đoán các đại sự thiên hạ tới mấy năm sau.

Tuy mỗi người sanh ra một phương trời Đông Tây phân cách nhưng cụ *Trang-Trinh* nhà ta với *Nostradamus* có nhiều chỗ giống nhau lạ lùng. Thiết vậy. Một là hai ông sanh ra xấp xỉ đồng thời với nhau. Hai là cùng tinh-thông Lý học, thấy trước vận số, và cùng soạn ra những câu sấm tiên-tri bằng điệu vần có vần, truyền lại hậu thế; mỗi bài mỗi câu đoán trước một việc đời, mà cùng có ý nghĩa bí ẩn như nhau. Chỉ khác là bên tây hiện nay có những nhà thiên-văn bác học đem sách sấm của *Nostradamus* ra đối chiếu và giải thích; còn sách sấm của cụ *Trang-Trinh* nhà mình thì không ai chịu sưu tập nghiên-cứu. Thường khi có việc lớn xảy ra rồi, người ta mới nhớ lại câu sấm nọ kia của cụ *Trang-Trinh* là đúng.

Ba nữa là cả hai cụ đều có sấm-thi tiên-đoán về thời cuộc thế giới đang bối rối mấy lúc nay.

Kỳ quá! hai cụ cùng đoán trước rằng tới khoảng từ 1939 cho đến 1945, 1947, Âu-châu biến loạn lung tung, đến đời có

châu đều ứng nghiệm với lời sấm của ông.

Ví dụ bài sấm thi này nói trước về vua Nã-phá-luân sanh ở cù lao Corse, gần nước Ý-la-li, vào làm hoàng đế nước Pháp, đồng chinh tây phạt, khiến cho Âu-châu đổ máu lênh láng, làm như ngòi là một anh đồ-tể vậy.

« Un empereur naîtra près d'Italie,
« Qui à l'Empire sera vendu bien cher,
« Diront avec quels gens il se rallie,
« Qu'on trouvera moins prince que bou-cher ».

Ông tiên đoán rõ ràng cả trận Âu-chiến 1914-18 và nói Pháp-quốc có một ông nghị viên nguyên lão (*sénateur*) vì tình nghi phản quốc mà phải ra trước Đại thẩm viện (*Haute cour*) nữa. Tới bài này mới là bí ẩn :

- ♥ Khoảng cuối năm 1938, thiếu chút nữa có chiến-tranh, nhưng rồi người ta tính êm được một lúc.
- ♥ Qua 1939 trở đi, luôn trong 7 năm Âu-châu phát đại-chiến bởi Đức và Ý gây ra.
- ♥ Nội chiến Ý-pha-nho tới 3 năm mới tan cuộc.
- ♥ Nhật sẽ làm cho Nga bị hai cú rất nặng ở Viễn-dông.
- ♥ Mussolini sẽ bị thích-khách giết chết trong nhà thờ.
- ♥ Tháng tư 1944, chế độ cộng hòa ở nước Pháp bị đánh đổ. Một người dòng họ Capet thừa xửa lên ngôi hoàng-đế làm cho nước Pháp trở nên hùng-cường để nhứt châu Âu, lại thôn tính được cả Ý-la-li và Ý-pha-nho thành ra nước Đại Pháp lúc ấy sẽ đóng đô ở Avignon, vì Paris bị phá nát rồi.



nhiều việc thay đổi rất lớn.

Cụ *Trang-Trinh* nhà ta có bài thi sấm như vậy :

« Long vĩ xà đầu khô chiến tranh
« Can qua xứ xứ khởi đao binh
« Mả đề dương cước anh hùng tận
« Thân Dậu niên gian kiến thái bình.

Mới đây có mấy tay nghiên cứu đã giải thích bài sấm này trên báo Hanoi — vả lại bài này ý nghĩa có hơi rõ ràng dễ hiểu chứ không mù mờ bí hiểm quá như phần nhiều bài khác — nói rằng « Long vĩ xà đầu » nghĩa là đuôi rồng đầu rắn, tức là cuối năm Thìn (1940) đầu năm Tị (1941), khắp nơi có họa can qua khởi ra. Đến hồi cẳng ngựa chưa dề (mả đề dương cước) tức là năm ngựa (Ngọ 1942) năm dề (Mùi 1943), chiến tranh sát hại thế giới hết cả anh-hùng, rồi tới khoảng hai năm Thân (1944) năm Dậu (1945) thì mới thái-bình.

Thì *Nostradamus* đại khái cũng dự đoán như thế, có điều là ông nói nhiều việc tỉ mỉ và rõ ràng hơn.



XEM cuốn « *Le Grand Car-nage d'après les Prophéties de Nostradamus, de 1938 à 1947* » (Cuộc tàn sát gồm ghê từ 1938 đến 1947, theo những lời tiên tri của *Nostradamus*) của M. Emil Ruir mới xuất bản thấy những việc đại biến ở Âu-

« Le second chef du règne Dannemarc
« Fera dépenser plus de cent mille marc
« Par ceux qui de Frise et de l'Isle Britan-nique
« Vain exploiter voyage en Italique.

Theo lời giải thích của M. Emil Ruir, đó là *Nostradamus* ám chỉ về Hitler là chúa tể đời thứ nhì (sau Hindenburg) của nước Đức, khéo mưu mô lợi dụng tiền bạc mà phá cuộc Anh Ý thân thiện không thành. (Quả vậy năm kia Anh với Ý đã ký điều ước thân thiện gọi là Quân tử Hiệp định hay *Gentleman-Agreement* mà rồi coi như giấy lộn) Có những việc trước đã ứng nghiệm vậy đó, chúng ta thử chú ý về những việc sau coi thử thế nào.

Giờ chúng tôi xin thuật lại những lời M. Emile Ruir giải thích sấm ngữ của *Nostradamus* tiên đoán tình thế thiên hạ mấy lúc nay và mấy năm sau như dưới đây.



NOSTRADAMUS năm trăm năm trước đã tiên-đoán rằng thế-giới đến lúc này chia ra hai phe : một phe trung thành với những việc đã lập sẵn cơ sở rồi, một phe đảo-ngược hẳn lại (tức là cộng-sản). Rồi thì ba nước độc-tài (Đức, Ý và Tây-ban-nha) kết liên nhau làm một, chống với chánh-sách của Anh và Pháp.

Đức-quốc cộng-hòa sẽ có một người làm chúa tể không thiết là giống Đức (allemand) mà là giống Nhật-nhĩ-man (germain). Rõ ràng nói về Hitler. Ngon-dân đều tâm-phục và bị bắt buộc làm việc, cho quốc-gia. Đức lại

chỉnh đốn quân bị gồm ghê làm cho Anh cũng phải mở mang quân-bị theo. Anh muốn tách Y ra khỏi cuộc đồng minh Đức Y nhưng mà không xong (xem Y có gái bày. Có những đại-dội lại bài sấm thi ở đoạn trên). Cuộc đồng-minh Đức Ý gây nên những trận chiến trauh tàn khốc và nhiều dân tộc nổi lên cách mạng vì đó.

Cộng sản cách mạng phong trào để ra ở một nước không phải giáp ranh với Đức, sẽ dùng sức tiền bạc và sách vở báo chí mà truyền bá chủ nghĩa ra tứ tung. Trước hết nó chinh phục Anh rồi sau tới Pháp. Những việc lộn xộn đổ máu phát ra từ Tây-ban-nha mà tràn sang Pháp, kéo dài tới 10 năm.

Hồi 1936, nước Pháp có mặt trận Bình dân nổi lên, kể có những việc đình công, biểu tình phát ra liên miên tự bọn cộng sản. Người cầm quyền lúc ấy chỉ được ít lâu thì bị Nguyễn

Chồ này *Nostradamus* có lời khuyên nhủ tới lúc đó hải-quân Pháp chớ có đến gần đảo Corse và Sardaigne mà ngụy, bởi ở đó Y có gái bày. Có những đại-dội binh mã Ý do ngã Tây-ban-nha mà xâm vào Marseille, Narbone Toulonse, Bordeaux. Bờ biển Azar bị từng đám châu-chấu cào cào (santerelles chắc là ám chỉ về máy bay) tàn phá. Dân A-rap trợ chiến trong hàng ngũ quân Ý và quân Tây-ban-nha.

Rồi Đức hiệp với Ý đem binh tràn qua Thoạt-si mà đánh vào nước Pháp. Tội nghiệp cho thành Paris vừa bị họa nội biến và chiến tranh cả hai thứ phá phách tới 1941 mới hết.

Sau lúc dân Anh hạ vua họ xuống rồi mới đem quân trợ chiến nước Pháp. Người Đức làm cho cả Luân đôn rung rinh.

Đến hội này tình hình thay đổi khác hẳn. Các hạm đội Anh Pháp hiệp lại đánh Ý đại-bại. Trong nước Ý dân nổi lên cách mạng với nhà độc tài họ Mút, và có phe dân chủ Tây-ban-nha giúp sức (lúc này phe dân chủ lại lên cầm quyền rồi). Bữa nọ Mussolini đi vô nhà thờ, bị 3 người chiến-sĩ đâm chết. Đức cũng có cách-mạng do một vị tướng-quân thân Nga cầm đầu.

Còn chế-độ cộng hòa ở nước Pháp đến cuối tháng Avril 1944 bị đổ, bởi một cuộc tàn sát mà ra. Nước Pháp lại có một vị anh-chúa về dòng Capet lên trị-vị ngay ra đời từ năm 1894. Pháp-hoàng cải tạo nước Pháp trở nên thái bình thanh vượng, và thiên-đồ về Avignon, bởi Paris bị tàn phá hồi chiến tranh rồi.

Vì bọn cách-mạng hoạt động dữ quá, Y-quốc phải cầu Pháp-hoàng cứu viện, nhưn dịp ấy ngài nhập chung Ý vào nước Pháp. Sau lại kiêm tỉnh cả Tây-ban-nha nữa. Pháp-quốc trở nên một nước lớn quá, vua là Henri V, người ta tôn là Tây-phương Hoàng-đế. Tới cuối 1947, bờ cõi Pháp-quốc đến tận trên bờ sông Rhin, còn ở bờ bên kia thì Đức quốc tam phân ngũ liệt, thành ra mấy chục nước nhỏ, mỗi tiểu-quốc có một ông vua v. v..

Nostradamus tiên-đoán thời cuộc Âu-châu bảy tám năm sắp tới như vậy đó, chúng tôi thấy lạ lạ thì thuật ra cho độc-giả nghe chơi, còn sự ứng nghiệm hay không phải để thời gian trả lời, chớ hiện giờ có ai dám quyết đoán thiệt hư sao được.

X. Y.

Người ở lòn trên đầu bài chính là *Nostradamus*

lão nghị viện lật nhào. Thiết ứng nghiệm vào nội các Léon Blum.

Rồi Tây-ban-nha có nội chiến gây ra, tới 3 năm 7 tháng mới hết. Trước khi nội chiến xảy dứt, thì cả tây-bộ châu Âu có nạn binh hỏa bùng lên tứ tung rồi.

Tại xứ Palestine, dân A-rap và dân Do thái xung đột nhau dữ dội và rất cuộc người A-rap thắng cả trên bộ và dưới thủy.

Bên Đông phương, Nhật sẽ vỗ cho Nga hai cú thật nặng, kế tiếp nhau.

Hội Quốc-liên phá sản.

Vào khoảng từ tháng bảy tới tháng chín 1938, suýt nữa có đại chiến phát ra, nhưng rồi người ta điều đình êm thấm được. Thái chính là thời cuộc Đức Tiếp hiện tại chớ còn gì nữa.

Riêng về nước Pháp thì từ năm 1938 các chánh đảng không thể đồng ý nhau trong việc cai trị. Rồi thì có chiến tranh với Ý do một việc xung đột mà ra.

+ DOCTEUR +

NGUYỄN-TÁN-ĐƠN

Diplômé de l'Institut de Médecine Coloniale de Paris
Ex-Assistant à la Clinique de la Tuberculose
de la Faculté de Médecine de Paris

CHUYÊN MÔN VỀ BỆNH PHỔI
Có máy điện rọi phổi (RAYON X)

CONSULTATIONS :
SỐM MAI : 9 giờ tới 12 giờ CHIỀU : 3 giờ tới 7 giờ

TÉLÉPHONE : 20.632
63, Rue Mac Mahon — SAIGON

LIÊN-HOA

Nhà may tân thời **LIÊN-HOA** 110 La-grandière, mới thêm nhiều thợ thiện nghệ, và chề thêm kiểu chemises thêu tỉ mỉ đẹp

Minh oan cho Cao-dài

GẦN đây, chúng tôi chẳng thống-độc Nam-kỳ Blanchard de hiều vì lẽ chi, mà trong la Brosse là người đã lập khai đạo Cao-dài lại xây ra phong-trào xôn xao mãnh liệt.

Lớp thì người ta cho đạo Cao-dài theo chủ-nghĩa đệ-tam của Staline, đệ-tứ của Trotsky, đệ-lục của...? đệ-cử của...? các đạo khác.

Lớp thì người ta cho đạo Cao-dài theo chủ-nghĩa phát-xít của Đức, của Ý.

Lớp thì người ta cho đạo Cao-dài thông công với Nhật-bổn.

Lớp thì người ta lại cho đạo Cao-dài sẽ dậy giặc, vãn vãn và vãn vãn...

Ồi! miệng thế, ời! trò đời. Chẳng biết rồi đây người ta sẽ cho nó đi về phương hướng nào nữa để mong tồn tại?

Chúng ta điềm tĩnh, ngơ tai, bịt miệng, để thời gian sẽ trả lời minh bạch.

Ngoài ra, chúng ta cũng nên chịu khó biết cho như thế này: Đạo là đạo, đời là đời.

Đạo tức là con đường giải khổ cho chúng sanh, tạo hạnh phúc cho nhơn loại, chứ chẳng phải riêng vì một dân tộc nào, một sắc da nào cả.

Còn sự thanh suy thăng bại của đời vốn khác nhau như Trời với vực.

Nhưng mặc dầu ai có tài oanh liệt khuấy nước chọc trời cũng không hơn được quan cự

vén đường mở ngõ cho nó quan cự chuồng-lý Đê-binh Dupré là người đã nhìn nhận nó như các đạo khác.

Thấy thế, mà chúng tôi không dám nói, nhưng ngoài ra các đều mà họ theo dặt cho đạo Cao-dài nghịch với chánh-phủ Đại-Pháp (sic), thì chúng tôi mới ước lòng vì lẽ chơn thật mà phải thốt ra để nhà cầm quyền ở đây biết cho rằng đạo của chúng tôi bao giờ cũng kính nể chánh-phủ và hành động trong vòng pháp-luật.

Vả chăng, chúng tôi — những người có đạo Cao-dài cũng biết ơn — ăn trái phải nhớ kẻ trồng cây. Nước Việt-nam ta ngày nay đã tiến hóa cải cách, về dân-sanh, văn-hóa, kinh-tế, phong tục cho đến những sự cải cách ở hương thôn và các sự xây dựng: đường sá, cầu cống, đèn điện, máy nước, nhà thương vãn vãn... chúng tôi đã nhờ công trình khai hóa và mở mang của người Pháp, chứ xưa kia ta là một nước hủ bại, mà ngày nay đã trở nên mở mang tốt đẹp như vậy là nhờ nước Pháp, chúng tôi há đi quên ơn và đem lòng phẫn bội thì còn đạo nghĩa nào?

Hướng chỉ trong các lời thánh huấn của đấng Chí-tôn có phân:

« La race française et la race annamite sont mes deux bënites ».

« Je voudrais que vous soyez unis pour toujours ».

« La nouvelle doctrine que j'enseigne a pour but de vous mettre dans une communauté d'intérêt et de vie ».

« Soyez donc unis par ma volonté et préchez au monde la paix et la concorde ».

T.N.H.T., page 46

Thật ra, những người giữ đạo Cao-dài như chúng tôi đây chẳng phải khiếp nhược bụng bợ gì, vẫn ước mong cho người Pháp làm tròn thiên chức khai hóa và mở mang cho dân tộc này đứng mau theo nhịp tiến hóa với các dân tộc phú cường, và chúng tôi vẫn định ninh trong trí từ lâu, nhận nhìn người Pháp là ông thầy diu dẫn.

Chúng tôi sợ một mai nếu có xảy ra những cuộc biến chuyển rồi người Pháp vì tình thế bắt buộc phải rời bỏ chúng tôi, ắt chúng tôi phải bơ vơ, vì chưa đủ sức tự cường, thì phương nào lại tránh khỏi cái họa « dịch chũ tái nô » cho đặng.

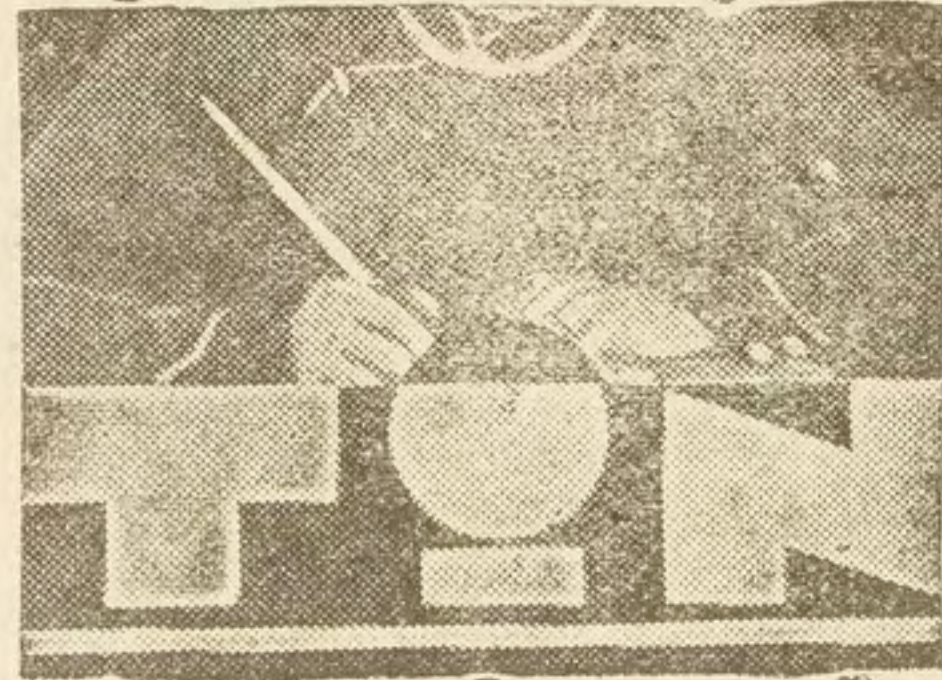
Chúng tôi vì sợ dư luận phản vãn, công chúng nào động, nên vô lễ xin phép Hội Thánh Tây-ninh cho chúng tôi phân trần nỗi lòng, chứ chúng tôi cũng chắc hẳn rằng Hội Thánh vốn không muốn giải, vì lẽ « lời nói với việc làm » phân-minh ra đó, thì cứ để cho cặp mắt quang minh mẫn đạt của chánh-phủ công bình soi xét.

NGUYỄN-ỮU-ĐỨC

VÔ-THANH-QUANG

Madame
Tương-van-Huân
200, rue d'Espagne. — SAIGON

BÁN ĐỦ ĐỒ THÊU
REN, CHỈ LAINE (Gõ! contre remboursement)



chọn được những chú thường-xuyên có lương tâm nghề nghiệp hết thảy không?

Ai làm nghề gì bị bạc-đãi mà không phải buồn?



BICH-LAN nữ sĩ mới cho chúng tôi hay rằng còn một ít bài dịch thi Cao-ly-nữ vào hàng khẩ-thủ, để cô cậy bôn-báo công bố trong mấy kỳ nữa cho hết rồi cô lựa lọc lấy 2 bài xứng đáng để gửi tặng khoản nhuận-bút như lời đã hứa.



Vì không quảng-cáo được rộng thành ra từ Mars tới Aout chỉ có năm sáu người gửi lại cho bôn báo « bức tranh cổ động báo MẠI » mà chúng tôi cậy vẽ. Đã vậy mà phần nhiều cũng không phải tay n hề.

Dầu sao chúng tôi cũng cảm tạ các bạn đó, nhưng đến sự chăm thi tặng thưởng thì không thể làm được. Đề qua đầu Janvier chúng tôi sẽ tổ-chức lại cuộc thi này cho rộng kia. Năm sáu bạn đã gửi tranh rồi xin cứ để tác-phẩm lại đó chúng tôi giữ dùm một cách trân trọng để đợi dự Thử xem như thế có lựa cuộc tổ-chức sau.

CÁC báo gửi về thôn quê, vẫn bị trạm làng phần nhiều trễ nải và làm thất lạc mất. Độc-giã kêu rêu chúng tôi, chúng tôi kêu rêu lại nhà đơng-cuộc Bru-chánh, nhưng mà cái tình-trạng ấy chưa biết đến thế-kỷ nào mới sửa đổi.

Chúng tôi đã nói ở xứ ta công cuộc đưa thư gửi báo về thôn quê, tổ-chức tệ lậu như thế thiên hạ.

Sao người ta không sửa đổi: 1' — Buộc mỗi chú trạm làng, khi lên nhà thơ nhận được bao nhiêu thư từ báo chí, phải vô sổ kê biên từng tên rõ ràng.

2' — Cho trạm làng có lương bổng khá, vả lại nhà nước cũng nên biết công-lao của hạng viên chức thấp nhỏ này mà khuyến-khích họ, và thưởng công họ. Thử xem như thế có lựa cuộc tổ-chức sau.

LÀM SAO CHO HẾT BỆNH

NHƯC MỖI TIẾT BẠC

CHỨNG BỆNH. — Nhức mỗi phong tê bại xuội, hoặc tê bại nửa thân mình, hoặc bên tả bên hữu (bán thân bất toại) hoặc hai chơn bại xuội nhức mỗi, đi đứng không đặng, hoặc hình khô nhức thoát, đầu gối lớn, ống chơn nhỏ, đau nhức rên siết đêm ngày, tục gọi là « hạt tất phong », hoặc đau đầu voi, hoặc sưng nơi mắt cá, hoặc thốn dưới bàn chơn, hoặc đau thắt ngang lưng, hai chơn rung yếu, hoặc nhức mỗi tê bại cùng mình, hoặc nhức trong gân cốt, gọi là BẠCH HỒ LỊCH TUYẾT PHONG, hoặc bởi gốc độc phong-tình nhập trong xương cốt thân thể làm đau nhức cả tay chơn muốn lại xuội, kêu là tiền lậu hậu bại, hoặc đàn bà khi sanh để uống thuốc phá máu thái quá làm cho thiếu máu thành ra nhức mỗi tê bại.

Quý ông, quý bà, ai mắc phải mấy chứng bệnh kể trên bất luận lâu mau nặng nhẹ thế nào, cứ trường phục thuốc:

KHU PHONG BỔ HUYẾT TRẮNG CẦN HOÀN

thì sẽ hết dứt,

Mỗi hộp 5 Hoàn giá 0p.80

Nếu quý ông, quý bà, biết uống rượu thì nên uống xen thêm rượu PHONG-THẤP-DUỐC-TỬU trong mấy bữa ăn thì lại càng mau hết lạ thường. « 1/4 litre 0p.50. Một litre 1p.50.

Nhà thuốc

Các đại lý:

VÔ-VĂN-VÂN
* THUDAUMOT

VÔ-VĂN-VÂN đều có bán
Saigon N° 229, Rue d'Espagne



Sáng lập đã 10 năm và đã làm đàn cho những thầy đàn có tiếng như: Giáo Tiên, Ba Phó, Chơn, Ba Nén, Kéo, Cây, Ky, Chắt v.v.

CU'ÔNG-ĐỀ

phiêu-lưu ký

của KIỀU-THANH-QUÊ

(Tiếp theo số báo 55)

HAI CẢNH TAY...

I - PHAN-BÔI-CHÂU

Cụ Phan-bôi-Châu hiện giờ là một ông già quá tuổi, thường một mình tiêu-dao với con thuyền trên Hương-giang, chắc không còn thiết gì đến thế-sự nữa.

Mà đến cái từng tuổi ấy, sau bao nhiêu năm bôn tẩu quốc sự gian nan, ta còn muốn bắt cụ thiết đến gì...? Ta nên để cụ yên nghĩ thì hơn.

Tay nói thế, nhưng hôm nay kể chuyện Cường-Đề, chính tôi buộc mình phải nói đến cụ. Cụ là người có quan hệ thứ nhất trong bước đường cách mạng của phiêu lưu của Cường-Đề. Chính cụ đem Cường-Đề ra hải ngoại lập chí Đông-du từ đó.

Quang-giêng 1905, kiêu được Cụ là người huyện Nam-Định, chút ít tiền bạc, cụ đi Trào-tổng Xuân-Liêu, tỉnh Nghệ-An, châu ghé thăm Tôn-thất-Thuyết; sanh vào năm 1867 - nghĩa là đi Khâm-châu, hội-ngộ quan sau lúc mất Nam-kỳ sáu năm. Hiệp-tộc đại-thần Nguyễn-Tuật Trong buổi còn là một anh học trò, có lần cụ cùng anh em đồng cảnh xuống tàu sang Nhật.

Chỉ tổ chức ra đội sĩ-tử cần vương toan hãm tỉnh thành Nghệ-An. Việc ấy đến sau cụ nhớ lại sức đàn áp của nhà Mãn-Thanh cũng tự cho mình là ngóng cũng bỏ-đạo sang đây: một là cuồng, vì một lũ học trò mà khi Khang-hữu-Vi, bỉnh-bút tờ Dân giới không có, muốn làm nên việc mạo hiểm tay trời sao được.

Sau khi đầu cừu nhơn, cụ liền có ngay cái ý tưởng cứu quốc. Tàu. Chính tại Đông-kinh, cụ

Cụ viết ra bài văn «Lưu cầu huyết lệ tán thơ», có ý châm quy thời sự và đem tới ra mắt nhiều vị quan đại-thần đương-trào, như bộ Đào-Tiến, Lê-bộ Hồ-Lê, Lại-bộ Nguyễn-Thuật v.v... cốt ý tập văn viết bằng máu và nước muốn lợi dụng thế lực họ trong bước đường chánh trị vận động của mình. Nhưng rồi cụ bị thất

vọng: vì các quan lớn này khen thì có khen văn chương tâm chí, nhưng không giúp ích được cụ chút nào. Trái lại, nhờ bài văn khảng khái ấy cụ được gặp gỡ với Phan-châu-Trinh và Trần-qui-Cáp là hai nhà chí sĩ Quảng nam. Kế đó cụ bôn tẩu nam bắc để tìm kiếm đồng chí, dò xét dân tâm. Ra Bắc cụ lần mò tới thăm Hoàng-hoa-Thám; vào Nam viếng ông hòa thượng phần động Trần-nhật-Thị, trong một kiếng chùa ở Thất-sơn (Châu-tộc). Trở về Trung-kỳ, gặp Tăng-bạt-Hồ trong vùng Quảng-nam, Quảng-ngãi; kết bạn với Tăng và hỏi thăm tình hình Nhật-bổn. Cụ cụ đem Cường-Đề ra hải ngoại lập chí Đông-du từ đó.

Tuất được Cụ là người huyện Nam-Định, chút ít tiền bạc, cụ đi Trào-tổng Xuân-Liêu, tỉnh Nghệ-An, châu ghé thăm Tôn-thất-Thuyết; sanh vào năm 1867 - nghĩa là đi Khâm-châu, hội-ngộ quan sau lúc mất Nam-kỳ sáu năm. Hiệp-tộc đại-thần Nguyễn-Tuật Trong buổi còn là một anh học trò, có lần cụ cùng anh em đồng cảnh xuống tàu sang Nhật.

Chỉ tổ chức ra đội sĩ-tử cần vương toan hãm tỉnh thành Nghệ-An. Việc ấy đến sau cụ nhớ lại sức đàn áp của nhà Mãn-Thanh cũng tự cho mình là ngóng cũng bỏ-đạo sang đây: một là cuồng, vì một lũ học trò mà khi Khang-hữu-Vi, bỉnh-bút tờ Dân giới không có, muốn làm nên việc mạo hiểm tay trời sao được.

Sau khi đầu cừu nhơn, cụ liền có ngay cái ý tưởng cứu quốc. Tàu. Chính tại Đông-kinh, cụ

Cụ viết ra bài văn «Lưu cầu huyết lệ tán thơ», có ý châm quy thời sự và đem tới ra mắt nhiều vị quan đại-thần đương-trào, như bộ Đào-Tiến, Lê-bộ Hồ-Lê, Lại-bộ Nguyễn-Thuật v.v... cốt ý tập văn viết bằng máu và nước muốn lợi dụng thế lực họ trong bước đường chánh trị vận động của mình. Nhưng rồi cụ bị thất

Bình Phong - ngựa

Các thứ phong độc ở trong máu mà biến ra các chứng bệnh ngoài da như là:

Nổi mọt có giề cùng, dưới hán bàn tọa, lưng, ngực, cổ, bắp vế, ngứa ngăm, hay là da thịt hồng sưng tề, nổi cục đỏ bầm, ngứa theo kẽ tay, có mọt trong bông, da lòng bàn tay hơi xùoi, da mặt sần, đau lưng, mồi xương, hỷ uổng thuốc:

Phong Ngựa Nhơn Ngàn.

Thủ tiêu các thứ phong độc, phong ngứa, lọc máu trở tinh sạch ngứa được bình phong đơn, giải được gốc độc bình phong tinh, trẻ nhỏ có ghê lở, ghê ngứa, nổi u nổi giề dùng rất công hiệu.

Người lớn trẻ nhỏ đều dùng được.

Giá mỗi gói Op. 60

Bán tại: Quận-Chúa.

21, Amiral Courbet - Saigon
Gởi lãnh hóa giao ngân mau lệ từ 2 hộp sắp lên. Cần dùng đại-lý.

Lương-khai-Siêu dâng vào «Tân Dân tùng báo»;

Khuyến quốc dân du học, tập sách khuyên người trong nước ra ngoài du học.

Tân Việt-nam kỷ-niệm lục, là quyển sách kể công trạng những người Việt-nam chết vì nước. Sách này xuất bản vào tháng 11 năm 1907 tại Nhật.

Việt-nam sử khảo, xuất bản vào kỷ tháng 6 năm 1909.

Sùng bài giai nhân, sách kể truyện các bậc vĩ nhân.

Trở về Huế vào giữa năm Ất-tị (1906), cụ hiệp sức với Phan-châu-Trinh, Phan-thục-Duyệt tìm cách lên đũa Cường-Đề sang Nhật...

II - TĂNG BẠT HỒ

Tiểu vi Tăng-bạc-Hồ đã chết sớm. Nếu không thì Tăng sẽ là một cánh tay đắc dụng cho bước đường bôn-bá của Cường-Đề. Nay nói đến Cường-Đề hay phải nói đến Tăng.

Vâng, Tăng-bạt-Hồ là người Việt-nam xuất dương sớm nhất.



HÀM-NGHI

Tăng quê ở Bình-định, cũng có tên là Nguyễn-Ba hay Sư-Triệu. Vừa khi đúng tuổi, Tăng nhận đi lính thế cho người anh cả, vì anh phải ở nhà phụng sự mẹ già. Cái ngày Tăng đi nhập ngũ là cái ngày đưa Tăng vào con đường oanh liệt sau này.

Vào đội ngũ ít lâu, Tăng được đóng cai tại Quảng-ngĩa; kể bị đổi ra Sơn-tây và Cao-bằng ngoài Bắc. Năm Giáp-thân (1884), Tăng được lệnh gọi về kinh-đô Huế và thăng chức đội-trưởng. Đến năm Ất-dậu (1885), kinh-thành thất thủ, vua Hàm-Nghi xuất-bôn, Tăng trở về quê định chiêu tập nghĩa-sĩ làm một đội binh cầu vương cứu quốc. Ròng rã một năm trời, Tăng cộng tác với Phạm-Toán và đội-quân Nghĩa-dũng của va. Nhưng vì nổi thiêu lương thực, toán quân này mỗi ngày một tan lãn. Lúc bấy giờ có Nguyễn-Thân ở Quảng-ngãi (về sau làm quan tới Cần-chánh-điện Nam-triều và là cha vợ vua Thành Thái) vưng lịnh người Pháp đi bình phục các miền sơn-cước Trung-kỳ, Tăng có đánh vôi va một trận cuối cùng rồi bỏ chạy.

Thời bấy giờ, Bắc-kỳ không được yên ổn, giặc giã nổi dậy tứ phượng... Tân muốn nói đường núi lửa mò ra Bắc. Nhưng bị quân chánh-phủ lùng bắt riết quá, Tăng buộc lòng phải lẩn tránh vào xứ mọi.

Theo ông Georges Coulet, tác giả quyển «Les sociétés secrètes en terre d'Annam», trong lúc này có người đến dụ Tăng ra hàng chánh-phủ thì Tăng trả lời không thành công được, các bạn tôi cũng đã vì nước mà chết rất nhiều, giờ tôi ra hàng làm sao khỏi nhìn người Pháp mà không ngượng nghịu». (1)

Thấy Tăng bị truy nã gắt quá người nhà Tăng bèn phao tin lên rằng Tăng đã chết và đem một cái xác người mọi ra nói là xác Tăng, để cho Tăng dễ bề lẩn trốn.

Ít lúc sau, Tăng hay tin quân Nghĩa-dũng ở Bắc-kỳ đã thất bại nên tình sang Xiêm xin cứu viện. Lúc này, Tăng hay có một người Việt-Nam biết nói tiếng Anh tên là Nguyễn-văn-Hậu, liền đến xin kết bạn với Hậu và cùng Hậu sang Vọng-Các (kinh-đô Xiêm).

Trong lúc đi đường, Tăng giả làm thầy tu để tránh lưới sắt của các nhà chuyên trách. Những tưởng nước Xiêm là nước lân-bang, có tình giao-bảo với Việt-nam trước kia, có thể nhờ cậy Xiêm giới-thiệu mình với người Anh để cầu cứu họ được. Nào dè khi đến Vọng-các, Tăng chỉ thấy hi-vọng mình biến thành một huyền-tưởng. Tăng bấy giờ

thất chí quá vãi lại trong túi không còn tiền bạc đủ để nuôi sống, nên cùng ba đồng-chí xin vào làm trong một công-ty hỏa-xa độ nhứt, chờ cơ hội. Tăng lúc này rất lấy làm khổ, vì phải sống mai-một như người thợ thường.

Nhưng may, Tăng gặp một người Tàu trong sở hỏa-sa, hỏi ra mới biết Lưu-vĩnh-Phúc đầu đảng bọn Cờ-Đen trước kia, nay hiện đang làm quan Hiệp-đốc Đài-Loan và có trong tay một đạo binh rất mạnh.

Nghe tin ấy mà mừng, Tăng nói: «Lưu-vĩnh-Phúc là một đại-tướng trước kia có giúp nước Nam. Tôi có quen va... Để tôi đi tìm va, xin va giúp cho binh lính, khi-giới, để tôi lại trở về nước hành động».

Các đồng-chí Tăng có cần Tăng. Nhưng Tăng đã quyết định, thế rồi một mình đáp chiếc tàu Anh sang Tân-gia-ba, qua Hạ-Môn, Phúc-kiến, rồi ra đảo Đài-Loan. Câu chuyện nguy hiểm của nước Nam làm cho Lưu-vĩnh-Phúc rất cảm động. Nhưng tiếc thay! Lưu không giúp Tăng được, vì mới bị Nhật-bổn đánh bại. Tăng trở lại Quân-đông và lên về nước, lần lút trong vùng Quảng-trị, nhờ một người bạn là Trịnh-thiên-Tư bao bọc.

Ít lâu, Tăng lại sang Thiên-Tân (Hoa-bắc) theo một đạo binh Nga, cốt để nghiên cứu về khoa quân sự. Đến khi trở về Quảng-đông, Tăng gặp tại Thiên-quan hai vị vong-thần của mình là Nhiếp-chánh-vương Tôn-thất-Thuyết và đề-đốc Trần-Soạn đang còn nung nấu ở đó.

(Còn tiếp)

(1) "Quoique je n'aie pas réussi, mes amis et mes disciples morts pour le pays sont encore trop nombreux pour que je puisse regarder les Français sans rougir" Paroles de Tăng-Bạt-Hồ racontées par G. Coulet

Hiệu đồng-hồ

NGUYỄN - CHÁNH - TRƯC

Kinh nghiệm nhiều năm ở Pháp
7 Amiral Courbet - Saigon

Lãnh sửa đủ hiệu đồng hồ.
Chuyên môn sửa compteur xe hơi, máy chụp hình và
máy đánh chữ v. v.

A LA MODE

48, Rue Gialong - Phan-thiết

May khéo - giá rẻ

Mời lại nhiều kiểu hàng mới.

Hạ giá đặc-biệt trong 1 tháng.

Coupeur: PHAN-DUY-VĂN

20 NĂM DANH TIẾNG

NAM-THAO-ĐU'ÔNG

59, Quai de Belgique - SAIGON

Trung-Nam y-sĩ NGUYỄN-VĂN-BÁU

Chuyên trị các chứng bệnh của Phụ-nữ và Nhi-đồng

Giờ coi mạch: Sáng từ 8 giờ tới 12 giờ. Chiều từ 3 giờ tới 7 giờ.

TIN VĂN THỂ THAO

Xử Đồng-dương chỉ có Nam- 50 đồng. Phần thưởng nhì tới kỳ là sản-xuất nhiều tay sáu, mỗi hạng cũng có tới ba của-rơ đại-tí, thế nên trong chực bạc. Ban tổ-chức còn lo những cuộc tranh phong nào chỗ ngồi nghỉ cho chị em đến Namkỳ cũng ăn đứt các bạn ở dự đua.

Mỗi dây xư này còn được hân-hạnh, cho nhập hàng ngũ hai của-rơ Pháp có tiếng ở Trung-Bắc là Lebras và Walter nữa. Thế là chỗ thì dư anh tài, còn nơi lại kiếm không ra.

Ngày 11 Novembre ngoài Cap có cuộc đua cho phụ nữ. Cứ theo chúng tôi biết thì chị em phải chạy 2 vòng núi lớn đường trường lối 24 cây số. Khởi hành trước Grand Hôtel gần mé biển và lúc về mức ăn thua cũng tại đó.

Phần thưởng thứ nhất của quan chủ tỉnh được đầu của nhà binh.

Nghe như hội định vào 6 Nov. tôi đây cuộc đua này sẽ có, và ít ra cũng có lối 35 của-rơ nhà binh tới dự.

Sân banh Hội xét bảy giờ, sửa soạn lại kịch liệt lắm nhứt là hội lo o-hế cái sân tới hết hồn, vì việc phí-tồn để sửa soạn lại đây nghe như Hội phải bỏ ra tới 2,000 đồng thì phải.

Dến như sân banh hào-thành thì nhà binh cũng lo to-chức lại cho hoàn bị, phía ngoài rào lại hết, bên trong lo trông cổ và lấp những cái "ổ gà".

Lòng trước chúng tôi đã có nói tới cái cúp của quan Tổng-trưởng bộ Thuộc-địa hiến cho Đồng-dương để cho các đội bại h những xư ấy có dịp tranh nhau. Nghe nói Bắc kỳ và Cao-miên đã ghi tên dự tranh rồi và những trận các xư gặp gỡ nhau sẽ mở vào ngày 31 Décembre và 1er Janvier.

Và đội-ban Phi-Írạt-tân sẽ sang đây vào trung tuần tháng chạp có lẽ họ sẽ gặp gỡ với cầu tướng xư này nhiều trận như đã nói trong một số báo trước.

FIDÉLIS từ ngày về Pháp, người ta tưởng anh ta chuyên tập môn nước rút để giữ lấy tiếng tăm chẳng dè từ đó tới giờ ở đây không ai nghe tin tức của anh chàng king-kong ấy ra sao cả.

Những trận đấu cầu của T.C.T.T.A.

Ngày chúa nhật 9-10-38

Sân Go-váp

(Cúp Kim-long)

16h — Gováp — Tândinh

Sân Phunhuân

(id)

16h — Dô-cuong — Dakao

Sân Binh-Hoà

(Cúp Gom-fix)

15h — Lionceau — Binhhoa B

16h — Nga-Sau — Phu-nhuân

Sân C.I.A

(Cúp Kim-long)

14h,30 — Chapelier — Dian B

15h,30 — Xuan-Hoa — Dian A

16h,30 — Victoria — Binh-hoà

MỎI RA

M. Sáu HUÔNG ca :

Mỗi tuyệt tình

(Đàn guitar dây Rạchgiá và cò)

M. Ba GIÁO (Ba-liêu) ca :

Tâm sự chiêm đàn

(Đàn guitar)

M. NHUÂN và cô Ba ĐƯỢC ca :

Cánh chia lìa

(Đàn guitar độc và cò)

VỌNG CỎ MỖI BỘ 2 DĨA

asia

THI TRƯỞNG TIÊU TỨC

Giá lúa

Ngày 7 Octobre 1938 theo giá Taux Officiel 10f.00
lúa ở các nhà máy Cholon bán Banque de l'Indochine 10. 00
nguyên bao 68 kí-lô. Banque Franco-Chinoise 10. 00
Lúa thượng hạng : 5,23—5,27 Honkong et Shanghai 10. 00
Lúa hạng nhì : 5,09—5,13 Chartered Bank 10. 00
Lúa h. nhì 40% Japon 4,92—4,96
Lúa h. nhì 50/55% Java 4,81—4,85

Giá đồng bạc cũ
Ngày 28 Septembre 1938 1\$13 1/3 Báp

Giá gạo

Ngày 7 Octobre 1938 bán độc Đò mỗi 100 k. 7,90—8 00
theo mà sống không kể tiền sỏ Trắng (không định giá)

phí, bán luôn bao 60 k. 700.

Gạo số 1 25 % tấm 7,13—7,22 Dừa khô Saigon 100 k. 13,85

Gạo số 2 40 % tấm 6,68—6,72 Đường

Gạo số 3 50/55 % tấm 6,38—6,12 Đường cát trắng 100k. 27,00

Gạo lức 5 % lúa 5,60—5,64

Tấm số 1, số 2 5,62—5,67

Tấm số 3 5,22—5,26

Cám trắng 3,08—3,12

Cám lức 2,50—2,60

Heo

Mỗi 100 kí-lô 28,00—31,00

BINH PHONG-TÌNH

Lậu, Dương-mai, Sang-độc

Hiện bảy giờ, không biết bao nhiêu là thuốc đề trị, nhưng chưa thấy có thứ nào đem lại đặng một cái kết quả cho hoàn toàn, có chăng đi nữa là những lời nói phỉnh phờ để gạt gẫm người bệnh nào dễ tiền, nào công hiệu trong đôi ba ngày, người bệnh không hiểu rõ tưởng thật nên có nhiều khi gặp nhảm thử thuốc uống cho độc nhập vào cốt, đôi ba ngày thấy bớt, rồi đôi khi làm công chuyện mệt, uống rượu nhiều thì bệnh trở lại lập tức, vì gốc độc vi-trùng đã ăn thâm vào ngũ tạng lục phủ, hành nóng lạnh, tay chơn nhức mỏi, đau xương sống, đau cùng lặc léo, đau thắt ngang lưng, đau rang nơi ngực, đường đại bôn, đường tiền không thông hoặc có chút mủ hay là tiểu có giấy nhợt, thế lâu ngày lây cho vợ, truyền độc cho con hết sức nguy hiểm, nên có nhiều người không hiểu nói tôi đau binh phong-tình uống thuốc hết rồi không chơi bởi nữa sao bệnh trở lại, là tại nghe những lời phỉnh phờ : nào rẽ tiền, nào trị mau mạnh như đã nói trên.

Vậy phải tìm thứ thuốc nào trị tận gốc mới có thể tuyệt-độc.

Sưu-độc bá-ứng-hoàn

Hiệu **ONG-TIEN** là một thứ thuốc bí truyền gồm trị tận gốc, tuyệt độc các chứng bệnh phong tình như : lậu Lậu lim-la, cốt-khi, Sang-độc, Dương-mai, Hạch-xoài, bất cứ bệnh nặng nhẹ lâu hay mau, hay là độc nhập vào cốt đi nữa, thuốc Sưu-Độc Bá Ứng-Hoàn hiệu Ông-Tiên càng tổng vi trùng gốc độc ra dứt tuyệt, khỏi cần trừ căn, không hành bệnh nhơn (chắc vậy).

Vậy những người bệnh đã nhiều thử thuốc rồi không hết bệnh như nói trên mà muốn thấy rõ sự công hiệu thuốc Sưu-Độc Bá Ứng-Hoàn hiệu Ông-Tiên đem lại một cách kết quả tốt đẹp mỹ mầu thế nào nên hỏi những người đã dùng rồi mới tin chắc. Cho đến quan Nhị Phẩm Hồng-Lô Tự Khanh ở triều đình Huế còn công nhận mà cũng không riêng gì người Annam mình cho đến Tây, Tàu, Ấn-độ, Cao-miên, Xiêm-Lào cũng đều khen tặng, những thơ ấy đã từng ấn hành lên mặt các báo quốc âm hằng ngày.

Vậy người bệnh lỡ mắc phải bệnh phong-tình muốn dứt tuyệt độc cứu quả quýt tìm kiếm chắc đặng thuốc Sưu-Độc Bá Ứng-Hoàn hiệu Ông-Tiên mà dùng. Có bán khắp nơi đại-lý và chi-cuộc Ông-Tiên ở Lục-tĩnh ; Saigon 228, đường d'Espagne, Dakao, 186, Bd. Albertier, Phnom-Penh 57, rue An-dương. Mỹ tho : Mộng Hoa

NÊN CHỮ Ý

SỰ THẬT NÓI NGAY

SÂM-NHUNG-TINH, CÓ NHIỀU THƠ

Người tình-thần suy, sức lực kém, hay đau gân, đau cơ, gan lưng, di-tĩnh, mộng-tĩnh, huyết-tĩnh, ăn ngủ thất hường, bởi sự chơi bởi quá độ.

Mời quý ngài nên uống ngay thuốc Sâm-Nhung-Tinh BỔ Tinh hiệu HAI THẮNG NHỎ của nhà thuốc HỒI-XUÂN-CÁC, đã dùng qua rồi thấy công hiệu cấp kỳ, ăn ngon, ngủ khỏe bởi bổ sức lực rất mau chóng. Biết uống rượu pha rượu, dễ dành uống, bằng không thì pha với nước sôi để nguội. Mùi nó thơm ngon.

Ai mắc phải bệnh ho ?? đã dùng đủ thứ thuốc mà không hết, khuyên dùng ngay thuốc Hóa-Đàm Chi-Khải-Tán hiệu HAI THẮNG NHỎ gói thuốc hình ba góc.

* Hai thứ thuốc trên đây danh tiếng hơn hết. Có bán ở các tiệm thuốc Bắc.

Nhà thuốc HỒI-XUÂN-CÁC 12 Bd Bonheure CHOLON

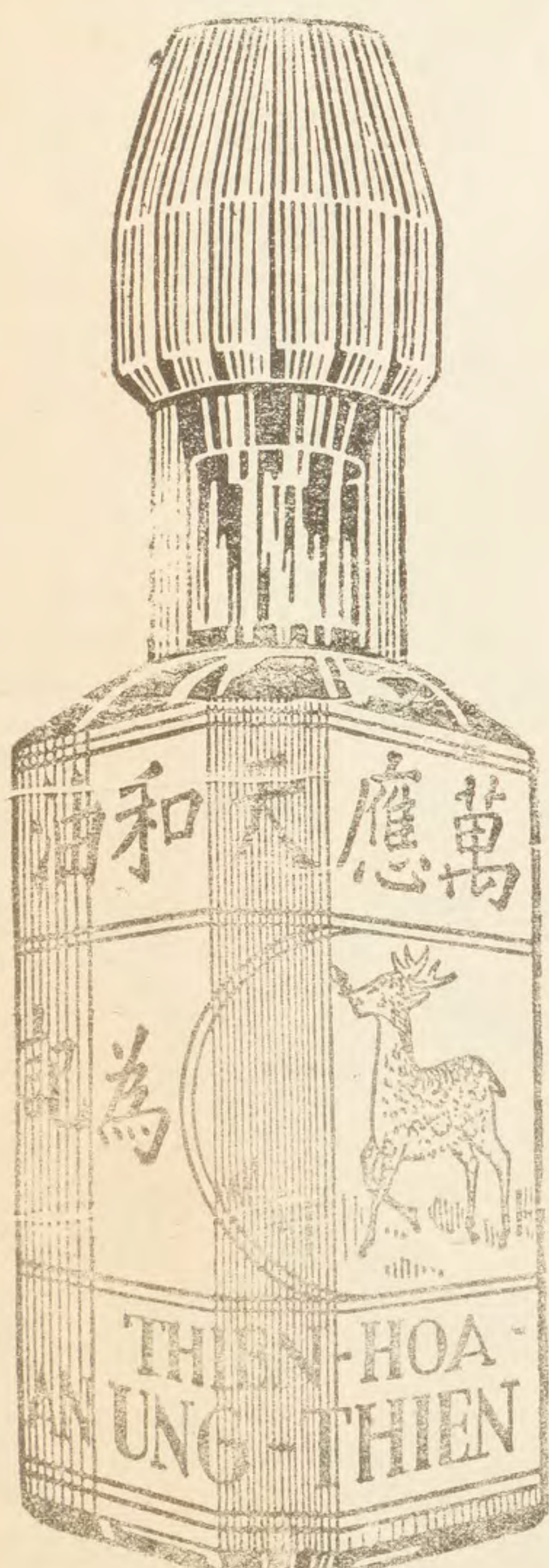
Bán máy xay lúa gạo

Trừ đủ đồ phụ-tùng dùng theo nhà máy xay, những đồ phụ thuộc như bàn găng, cối lức, cối trắng, cối chà có quạt hút mắt gạo, xa giò, bàn đảo, bù dài vân vân. Đại-lý nhiều hiệu máy chạy dầu cặn, máy ch, m trấu và đã vấp nhiều nhà máy được kết quả mỹ mầu.

ÉTABLISSEMENTS
21, BD GALLIENI
(TÉL. N° 21.058) SAIGON

TRẦN-VĂN-HÀNH

DẦU THIÊN-HÒA



VE LỚN
0 28

VE NHỎ
0 10

TRỊ BÀ CHUNG HAY HƠN HẾT
THIÊN-HÒA ĐƯỜNG 208 rue Marins, CHOLON

tuyệt vọng

Trường thiên tiểu-thuyết của PUCHO

(TIẾP THEO SỐ BÁO 55)

Ngồi chiêm nghiệm và lắng mình cũng không cố tìm mà làm lắng nghe nói, ông không hỏi gì. Chuyện ấy không mấy gì một câu, không từ không bứt một quan hệ. Minh biết vội cũng tiếng, đến lúc Mãng dứt lời ông không ỉch.

Lần này nữa là lần thứ ba của Mãng thất vọng về sự anh muốn biết. Ông Phan nói:

— Đều mà tôi muốn tìm biết ngay là coi thử cô Kim-Huê có phải là kẻ sát nơn hay không?

Mãng không ngần ngại trả lời:

— Sự ấy đã rõ rệt, cô Kim-Huê là người vô tội!

— Thầy viện lẽ nào?

Mãng đã phát câu, nhưng cũng rần rần lòng để viện lẽ:

— Cứ trong cái cử chỉ của cô, nghe lời thành thật của cô!

Tôi tưởng không phải chỉ một mình tôi tin rằng cô Kim-Huê vô tội mà thôi, mà chính ông,

ông cũng có nhận rồi, sao ông lại có ý nghi ngờ?

Ông Phan cười gằn:

— Thầy làm! Lúc này tôi có nói rằng tôi tin cô sự thật như vậy, sự thật là sự gì? Tôi tin là tin từ lúc cô Kim-Huê cậy

anh giúp sức cô để phi tang và tin rằng anh với cô đi trốn trốn hai ngày rồi mới tới đây.

Mãng rất bức mình, nhưng biết nói sao bây giờ, anh phải

đánh chữ làm thỉnh. Ông Phan

không nghe, cho mình biết, thì lại chọc thêm:

— Phải nói cô Kim-Huê là thủ-phạm!

Mãng dậm đứng dậy để cãi lại, nhưng ông Phan khoát tay nói:

— Thầy đừng vội cãi! Thầy tin cô Kim-Huê vô tội là vì thấy

hễ rõ lòng dạ thật thà của cô mà thôi. Còn tôi, tôi nói cô là

kẻ phạm tội là vì tôi có hai lẽ.

— Lẽ gì?

Mãng đã sốt ruột nên chỉ lời hỏi cụt ngắn, ông Phan không

để ý đến, ông nói tự-nhân:

— Cái chết của bà Lê-thị-Cửu

làm cho cô Kim-Huê được thỏa lòng và được tư lợi. Thỏa lòng

vì giữa cô và bà Lê thường sanh ra lắm chuyện bất hòa. Tư lợi

vì bà Lê chết thì cô sẽ được trọn hưởng gia tài của cha cô để lại.

Đó là theo trí tôi nghĩ riêng, đó

thầy có chứng cứ gì để bào chữa cho cô hai lẽ ấy không?

Mãng đương quần quít với bộ óc còn non thì ông đã nói nữa:

— Có! Có chứ! Nếu hẳn thật

cô Kim-Huê là tay chánh phạm đi nữa thì cái án mạng này xảy

ra là chỉ vì cô lỡ tay trong lúc giận dữ mà thôi chứ giết bà mà

có ý độc hại gia tài thì hẳn không phải! Tại sao?

Nhẹ nhàng đánh dấu hỏi, ông

đổi thuốc hút rồi tự trả lời.

Nếu phải cô giết bà vì tư lợi thì cô phải toan tính trước, cô

sẽ tính toán mà thi hành kế khác cho được hoàn toàn, khỏi có

trách nhiệm gì kia... Thầy cũng

hễ chờ! Lại nữa, sau khi tôi

nghe cô thuật lại chuyện nhà cô thì của cải của cha cô để lại

không có ăn nhập vào cái chết

FORTONIC



RƯỢU BÒ
MÀU BÒ
CỦA BÁC
SĨ VÉCET
— PARIS —

Trừ tuyệt các chứng bệnh đau máu hư huyết làm cho thân thể con người ốm o xanh, nhức mỏi đau lưng, tức ngực, ăn uống không-tiêu. Đón ba con gái thường có huyết bạc, máu huyết không đều nước da vàng mét, con mắt có quầng đen, con nít ốm o da thịt không dặng nở nang, tri hóa lù-mù học hành chậm hiểu.

Y-giới Pháp và các Đại Y-viện rất hoan-nghinh và công-nghệ rằng thuốc FORTONIC trừ tuyệt các chứng bệnh lao lực, đau máu rét, ban và bệnh lao. Hay nhứt là đàn bà có thai và sau khi sanh thai nên uống.

Tổng Đại-lý trong cõi Đông-Pháp.

GRANDE PHARMACIE DE SAIGON
Nguyễn - van - Cao

Docteur en Pharmacie

122-124, Bd. Bonard (ngang nhà Thương-Thị) SAIGON

của bà Lê gì cả, cái chết của bà cũng không có lợi cho cô là bao nhiêu..

Lời nói ông Phan làm Mãng rớt trí lung tung. đến đối có đoạn anh nghe không kịp hiểu, anh muốn hỏi thì ông cứ ra dấu bảo im để ông nói tiếp.

— Thôi chuyện của cô Kim-Huê, mình hãy tạm ngưng lại

chỗ này. Muốn bào chữa cho cô hoàn toàn khỏi tội thì mình

phải làm sao kiểm tra lại khác để cho một người thứ nhì.

Chúng ta hãy chờ đợi. Chúng ta phải biết rằng kẻ sát nơn

chắc là người quen đường thuộc

chắc là người quen đường thuộc

chắc là người quen đường thuộc

chắc là người quen đường thuộc

chắc là người quen đường thuộc

chắc là người quen đường thuộc

chắc là người quen đường thuộc

chắc là người quen đường thuộc

chắc là người quen đường thuộc

chắc là người quen đường thuộc

chắc là người quen đường thuộc

chắc là người quen đường thuộc

chắc là người quen đường thuộc

chắc là người quen đường thuộc

chắc là người quen đường thuộc

chắc là người quen đường thuộc

chắc là người quen đường thuộc

chắc là người quen đường thuộc

chắc là người quen đường thuộc

chắc là người quen đường thuộc

chắc là người quen đường thuộc

chắc là người quen đường thuộc

CAI TU' DO DO DANG

Ông Cendrieux đã nói thẳng ngay sự thật.

Lúc này báo trở ra như năm mọc, nhưng trong 10 phần chỉ có một hai phần là báo đúng đắn do người có kinh nghiệm và tài nghệ, chủ trương. Báo ấy đáng cho quốc-dân tin cậy và giúp là lẽ cố nhiên. Còn đa-số kia chẳng có tài nghệ, vốn liếng, tư cách gì, bây giờ cũng thừa thời ra báo, để gạt gẫm bầy anh em nông-công lao khổ bằng giọng kèn giã đối là binh vực vô-sân, hay để làm tiền của đồng bào thôn-quê bằng cách cổ-dộng tuyên truyền xảo trá. Một trường cũng báo, nửa trường cũng báo, gót từ một trường cũng là báo. Họ xoay đầu ít chục đứ in một vài kỳ, miễn có cái danh hiệu và giấy trắng mực đen, kiếm được mấy cái quảng-cáo và sai người đi cổ-dộng từ tung Lục-tỉnh, gạt lừa hay năn nỉ những độc-giả sẵn lòng mua trả tiền trước, 3 tháng, 6 tháng, 1 năm, nhưng rồi người mua báo khéo lắm tiếp được 1 số hay là bặt luôn.

Trước khi chưa có tự do báo-chi, nhiều độc-giả Lục-tỉnh đã từng bị gạt kiêu đó, huống chi bây giờ. Mất cả lợn châu, không phải mỗi vị đồng-bào ta có thể nhận chon, phân biệt. Chỉ biết là mất tiền mua báo mà không được coi

số nào hay là sau mới thấy là tờ báo không đáng đọc, rồi phiền trách bao-trùm cả làng báo, đầu có kịp xét nghề này cũng như trăm nghề khác có người chon giã hay dở khác nhau.

Đó là cái tự do dở dang nguy hiểm cho những báo hiện hành và những tờ đứng đắn sẽ ra, y như ông Cendrieux đã tỏ ý lo ngại.



BÂY giờ làm sao?

Với hai cái dở dang trên, chúng ta nên hiệp sức vận-dộng kêu nài để báo-giới Trung Bắc cũng được bãi lệ xin phép và làm sao gỡ được thanh gươm tồn ten dưới cổ là chỉ dụ Varenne và điều luật 91, có vậy mới thật là báo chí tự do hoàn toàn, chứ bây giờ chưa nên lấy gì làm mừng.

Còn cái dở dang dưới, chẳng qua là một cuộc hỗn-loạn tất nhiên phải có, nhưng rồi vì lẽ «đạo thải tự-nhiên», những báo giã đối làm thêm chắc phải tiêu trầm, duy có những báo đứng đắn còn lại.

Huống chi chúng tôi nhìn thấy trình-độ độc-giả ngày nay đã khá cao, phần nhiều bạn đọc đã tinh ý, biết so sánh-gia-chon, phán đoán giá trị, tưởng bọn thừa thời làm bướng kia không dễ gạt gẫm được đâu! T.V.

Tin tức làng báo

Báo «Tự-do» ra đời

NGÀY 1er Oct. rồi, tuần-báo «Tự-do» của ông Nguyễn-văn-Sâm chủ-trương đã ra đời, có mục đích thảo-luận chánh-trị và văn-chương.

Khỏi nói chắc ai cũng biết cái dĩ-vãng vẻ vang của ông Sâm trong chánh-giới và báo-giới: Hội-đồng Quân-hạt và tờ báo Đuốc-nhà-nam là những nơi có dấu tích nhiệt-thành của ông đối với các vấn-đề dân-sanh quốc-kế.

Làm hội-trưởng hội Liên-hữu Báo-giới từ khi thành lập, ông và mấy anh em hoạt-dộng trong ban trị-sự đã in ra tập điều trần tình-hình báo-giới xứ này mà gởi qua Nghị-viện và chánh-giới bên Pháp đề yêu cầu sự xuất-bản tự-do. Nay báo quốc-âm được thoát ly chế-độ xin phép, tập điều-trần của A. J. A. C. có công nghiệp trong đó một phần lớn vậy.

Báo «Tự-do» của ông bây giờ chắc được quốc-dân tin cậy và hoan-nginh. Đ. T. N.

Báo «Tin tức» bị cấm ở Trung-kỳ

Bộ Lại ký nghị-định 26 Septembre 1938 và tòa

Khâm duyệt-y hôm đó, cấm báo «Tin Tức» — (cơ quan của nhóm Đệ-tam ở Hanoi, gần đây quyền tiền của dân chúng lao khổ mà ăn xài một cách tư-kỹ và ám muội, đã bị nhiều báo khác chỉ vạch ra) — lưu hành tàng trữ ở Trung-kỳ.

Tuy bất đồng ý kiến với «Tin Tức» nhưng chúng tôi rất bất bình về lệnh cấm đó.

«Thời-đại»

Tuần báo do ông Cao-văn-Chánh chủ-trương, đã ra số 1 ngày 5 octobre, mục đích truyền tin và phấn đấu.

Báo-quán 30, rue Ohier Saigon



VIỆN THỂ DỤC

(STUDIO DE CULTURE PHYSIQUE)

48, Rue Charles Cappe Khánh-Hội -:- Saigon

Nếu các ngài ốm yếu? — Hãy đến chúng tôi, chúng tôi sẽ làm cho thân thể quý ngài nở nang, làm cho các ngài sẽ mạnh khỏe trong ít lâu.

Các ngài mập quá? — Chúng tôi có thể làm cho giảm bớt.

Các ngài ăn không ngon? — Đến chúng tôi, chúng tôi sẽ chỉ cách cho ăn ngon như thường.

Bao tử của các ngài lớn quá? — Hãy nói cho chúng tôi biết, chúng tôi sẽ làm cho nhỏ lại.

Hãy đến M. ANDREW T. KANCHENG, một hội-viên trong hội «Heasth-and Streng» thể Londres sẽ đem lại cho ngài:

Sức khoẻ — Sắc đẹp — Sức mạnh

Mr ANDREW T. KANCHENG trước kia có ở Honolulu, San Francisco, Singapore, Java, Hongkong và Thượng-hải



truyện ngắn

TÔI BỊ VỢ LẬT TẨY

CỦA T. K.

MỘT buổi tối nọ, sau khi cơm nước xong xuôi, rờ túi khô rang, tôi lấy giọng êm ái lén lỉnh vợ tôi rằng:

— Minh phải biết, tôi thương minh lung lắm. Minh khuyên tôi bỏ thuốc phiện, thế là tôi bỏ phăng. Bỏ được nó tưởng dễ lắm sao minh? Chao ôi, khó hơn lên trời lận. Vậy mà tôi đã bỏ, bỏ bần. Cho biết là một khi người ta đã thương nhau thì không còn có gì là khó.

Vợ tôi mỉm cười vui sướng và nhìn tôi một cách tình tứ. Tôi tiếp:

— Bây giờ mình cho tôi hai đồng bạc, để tôi dùng làm tiền xe mà đi họp hội nghị văn chương, và để thiết đãi anh em.

Không đợi nói tới hai lần, vợ tôi móc túi lấy ngay cho tôi hai đồng.

Tôi bận đồ chải chuốt rồi, ôm lấy vợ mà hun hai cái rất nồng nàn ở hai bên má trước khi ra đi, vì chúng tôi vẫn đối đãi nhau như tây đầm.

Ra khỏi nhà, tôi vội kêu xe kéo nhắm tiệm công yên trực chỉ.

Tôi tới tiệm công yên thật đa. Các ngài lấy làm lạ à? Đùng. Những lời tôi vừa nói với vợ tôi là lời nói láo, mà cái hội nghị văn chương là hội nghị bịa đặt. Có nói vậy mới có mà hút đêm nay chứ!



Với số tiền hai đồng, tôi mặc sức mà nỉ-non, réo-rất tình tự với Phù-dung tiên-nữ. Muốn cho thật sướng vì đã phải nhịn thêm hơn một ngày, tôi kêu một người làm thuốc, chứ không thêm làm lấy như mọi lần. Tôi lại mượn một đứa nửa để bóp chân bóp tay, vì xin tôi thú thật, hơn một ngày nhịn thêm nó khiến tôi đau ran cả mình mẩy. Sau vài ba khoái, tôi tự cảm

minh sung sướng vô cùng! Nằm nghỉ đến vợ, tôi chỉ tức cười nó là đại. Đại thật, với một giọng êm êm, vài lời nói ngọt ngọt, một chút tình tứ điểm-xuyết vào, là mình làm cho nó tin ngay được rằng trời sắp, đất lở đó.

Thì trời sắp, đất lở có khác gì là tôi chưa thuốc phiện bằng ái tình. Ái tình thắng nổi thuốc phiện ư? Hỡi Phù-dung tiên-nữ người ta đã láo xược với nàng biết bao nhiêu?

Hút xong, tôi đi vớ một ly sữa nước đá, trước là để cho khỏi khát (cố nhiên!), sau là để làm cho mất mùi thuốc phiện ở trong miệng tôi đi (cũng là cố nhiên!) kéo khi về nhà, vợ đánh hơi biết được thì nguy.

Muốn cho chắc chắn, trước khi về, tôi ghé miệng vào tận mặt anh làm thuốc, phả một hơi mạnh vào mũi anh, và hỏi:

— Mày người miệng tao «đã hết mùi» chưa?

Nó lắc đầu một cách quả quyết và nói:

— Ồ, thơm lắm rồi. Có thánh mới biết nổi.

Tôi yên tâm ra về, tự cho mình là tay thao-lược.



Vợ tôi đã đi nằm, nhưng chưa ngủ. Nghe tôi về, vợ tôi khẽ lên tiếng. Công việc thứ nhất của tôi là đi thẳng tới giường, mở màn ra, cúi xuống hun vợ tôi hai cái, vì chúng tôi cứ tây đầm luôn luôn mà.

Vợ tôi nó bảo tôi hun thêm nó hai cái nữa. Tôi lại hun, và cứ cười thầm trong bụng là đàn bà đa tình mà đại. Nhưng nó lại bảo tôi hun thêm hai cái nữa. Tôi liền chột dạ, tự hỏi:

— Chết, hay là miệng mình «có mùi» chẳng?

Bỗng vợ tôi ngồi chồm lên, chăm chăm:

— Minh đi hút về?

Tôi vội gơ cả hai tay lên trời, thề sống thề chết, vì vợ tôi đã vu oan cho tôi. Vợ tôi nói:

— Tôi nghe mùi thuốc phiện rõ ràng. Được, minh ra đây.

Đắt tôi ra phòng khách cho sáng, vợ tôi nhìn mặt vào cái kiếng lớn rồi vụt quay lại nhìn tôi trông-trọc, tự lấy một ngón tay chỉ lên trên má, rồi hỏi tôi cách dữ tợn:

— Minh nói mình không đi hút, vậy cái gì đây, cái gì đây?

Tôi nhìn kỹ, thì ra, trời ơi! Vô phước bầy mười đời nhà tôi ơi! Một chút xíu thuốc phiện dính ở trên môi tôi hồi nào mà tôi không biết, đã in qua bên má vợ tôi trong khi tôi hôn nó.

Vợ tôi thở dài, ngồi bịch xuống ghế. Tôi vội quì xuống trước mặt nàng, úp mặt tôi vào đầu gối nàng, vì chúng tôi vẫn tây đầm luôn luôn. Rồi cố nặn ra mấy giọt nước mắt gừng, tôi thồn thức nói:

— Minh ơi là minh ơi! Minh xét lại cho tôi nhờ. Tôi thề không có hút; muốn cho đỡ thèm tôi chỉ lấy chút xíu thuốc phiện thoa dính trên môi, để cho mùi nó bay lên mũi, như là khi ta phải cảm mà xúc dầu vậy mà!

T. K.

Chuồn trị bệnh ĐAU THẬN đại tài hiệu Nhàn Mai

Chuồn đau thận sanh ra phần nhiều bởi sự dục vô độ, nên khí suy huyết kém, mất lực tại diều, đau lưng mỗi gối, mình mẩy ốm nhom hay dài đêm, cũng là xôn dái. Hoặc bởi làm việc mệt nhọc, ăn uống không tiêu, tay chân nhức mỏi, trong bụng hồi hộp chán ăn mất ngủ. Xin nhớ dùng thuốc bổ thận hiệu NHÀN MAI. Uống một tuần thì thấy sự tinh nghiệm phi thường, tinh khí đầy đủ, dám cam đoan không hay trả tiền lại và thường các tôn phi. Vì trước khi tôi đau thận cả năm, chạy đi phương không hết sau nhờ thuốc này hết bệnh. Tôi mới mua toa bào chế bán ra, ai dùng rồi cũng khen tặng vô cùng linh nghiệm. Giá mỗi gói 0p.50. Do nơi Nguyễn-văn-Lượng Boite postale n° 336 Saigon, trừ bán rất nhiều nơi tiệm có gậy-điện-Kính ở góc Chợ mới Saigon. Mua lẻ do nơi các Đại lý.

Giá mỗi ve 0p.50

Những bộ Âu - phục cắt, may đúng kiểu đều có ký tên:

PARFAIT COUPEUR

79, Boulevard Charner, Saigon

Tiệm mới tổ chức lại rất mỹ quan có nhiều hàng mới, lạ, chưa đâu có, quý ngài không nên bỏ qua một dịp tốt

Dĩa Beka

Dĩa BEKA hát êm ru rõ ràng

Không kêu rồ rồ như thứ khác

Dĩa BEKA hát cả năm còn tốt

Không phải chờ xài hai ba hăng bở

Tròng đỏ	Phước-Cương Cô ba Xuân Van-thành-Ban (Hát bộ) Hát điệu Bắc
Tròng xanh	Trần-Đất Phước-Cương Hát điệu Bắc Ca điệu Huế
Tròng đen	Huỳnh-Kỳ (Cả Phụng - Hát)
Tròng tím	Trần-Đất Múa bông Kính Phật Nói Thơ Hát Bộ
Tròng vàng	Đại Phước-Cương Phụng-Hảo Tài tử kim thời Hát Bộ Ca điệu Bắc Ca điệu Huế

HÃY ĐÓN MUA DĨA BEKA ĐẶC BIỆT TẠI TỜ XUẤT SẮC

Quý ngài muốn mua
đàn GUITARE và
MANDOLINE kêu
và đẹp, xin mời lại:



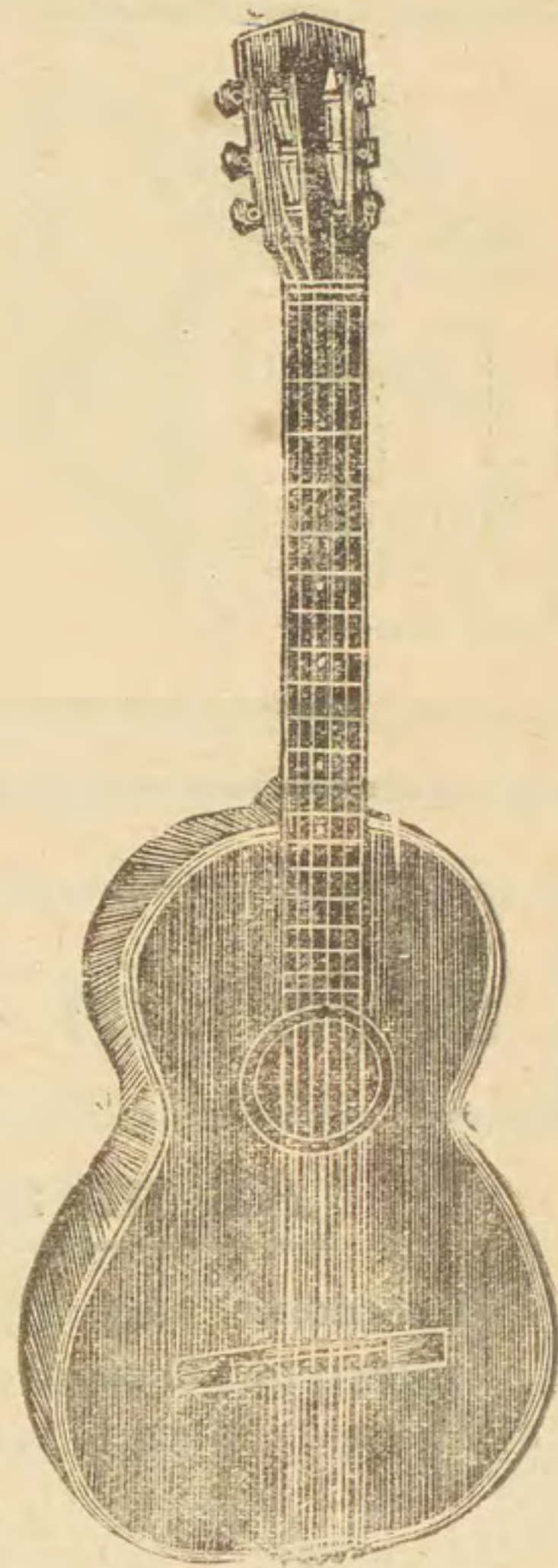
HARMONIA

23, RUE SABOURAIN - SAIGON

Đặc-biệt, giá phải chăng:

XIN CAM ĐOAN THIẾT KẾ,
ĐÃ ĐƯỢC CÁC THẦY ĐÀN
ĐỀU CÔNG NHẬN, CÓ THẦY
ĐÀN Ở RẠCH-GIA

— DẠY TẠI TIỆM —



MỘT PHƯƠNG LẬP BOND

có thể mua chắc chắn, vững vàng mà lại mỗi tháng, có hy vọng trúng một số vốn
Món đây là vé mới cách thức P mà

Hội Vạn Quốc Tiết Kiệm

Hội từ bond chiếu theo chỉ dụ ngày 12 Avril 1916

Vốn đã đóng tất: 1 triệu lượng bạc và 8.000.000 quan tiền Pháp

Hội quán: 7, Đại-lộ Edouard VII & THUẬN-HẢI

Hàng chánh ở Đông-pháp: 26 đường Chaigneau - SAIGON

Số thương mại Saigon 30

giúp cho quý ngài đứng gầy ra số vốn

400 \$	mỗi tháng đóng	1 \$ 00	5.000 \$	mỗi tháng đóng	12 \$ 50
500	—	1 25	6.000	—	13 00
1.000	—	2 50	7.000	—	17 30
1.500	—	3 75	8.000	—	20 00
2.000	—	5 00	9.000	—	22 50
3.000	—	7 50	10.000	—	25 00
4.000	—	10 00			

Vé này đứng lãnh vốn mục-dịch (từ 400 \$ tới 1.000 \$) bởi cuộc xổ số hàng tháng, hay là khi mãn hạn (25 năm) nếu vé không đứng may trúng ra trong 250 cuộc xổ số hàng tháng.

HỘI BẢO ĐẢM 12 CUỘC XỔ SỐ MỖI NĂM

Vé tiết kiệm cách thức P đứng dự cuộc xổ số hàng tháng từ tháng đầu mỗi năm. Như vậy nên người mua vé, chẳng những chắc chắn sẽ được lập nên một số vốn, mà lại có hy vọng được một số lợi to (400 lần số tiền tháng đầu) xếp nối và trúng ra trong tháng đầu.

PHẦN LỢI KHÁC CỦA VÉ TIẾT-KIỆM
của

Hội Vạn Quốc Tiết Kiệm

BỜI CHỮ ĐỀ DÀNG, khai tên nào rồi chỉ hết
CÓ GIÁ CHUỘC LẠI khi đóng góp được hai năm.
ĐĂNG VAY 90 % số giá chuộc và
ĐƯỢC BẮT ĐÓNG LẠI, trả số góp trả và tiền lãi hay là giá kỳ hạn
ĐƯỢC CHIA HƯỞNG LỢI CỦA HỘI bởi cuộc xổ số phụ hay là tăng thêm số bảo hiểm
ĐƯỢC ĐÓNG GÓP TRẢ MỘT THÁNG

gỗ VỐN hùn lại bởi cuộc xổ số tới ngày 31 Dec. 1937 gần.....	455.000 \$
TIỀN LỢI đã chia ra cho người cầm vé ở Đông-Pháp tới ngày 31 Décembre 1937, gần	72.000 \$

SỰ BẢO ĐẢM CHO VÉ TIẾT KIỆM
của

hội vạn quốc tiết kiệm

Số vốn đã đóng tất cả: Động-sản và bất-động-sản ở Đông-Pháp tới ngày
2000.000 \$ 31 Décembre 1937 2.403.548 \$ 30

MUA VÉ HAY HỎI ĐIỀU-LỆ XIN DO NƠI

hội vạn quốc tiết kiệm

Chi nhánh: SAIGON, 26, đường Chaigneau;
HANOI, 8 ter Phố Tràng thi;
và nơi Đại-lý khắp cõi Đông-pháp.

Bán, sửa và cho mượn

Các thứ máy đánh chữ, có đủ đồ phụ
tùng thay vào các thứ máy đánh chữ

BÁN VÀ SỬA CÁC THỨ VIẾT MÁY

Có thợ chuyên-môn khắc chữ
bằng máy điện rất thần tình

TRẦN-NGUYỄN-CÁT

81, Bd Charner. — SAIGON. — Tél: 21.289



MỖI PHÁT MINH DÔI HÌNH NGƯỜI

HÓA-THÂN-CHÍ-BỮU-HOÀN: Là một phương thuốc mới phát minh, trị tuyệt bệnh phong
đơn cùi.

HỒI-HOÀ-TẾ Có thí-nghiệm mấy chục người đều lành mạnh cả. Tôi có dáng hình
bệnh nhơn ở nơi báo Điện-Tin rồi. Quý vị không tin xin mời đến nhà sẽ thấy sự kết-
quả của chúng tôi. Thuốc này tôi dám cam đoan, hề uống từ 1 tháng tới 4 tháng
thấy đổi hình không sai. Từ 4 tới 10 tháng thì lành mạnh như xưa, uống lâu mau
tùy theo bệnh nặng nhẹ.

SƯU-PHONG BỒ-HUYẾT: Trị tuyệt bệnh: đau gân, đau xương, đau lưng, Tê, Bại, Nhức
mỏi. Đêm nằm tay chơn để đầu tề đó, mặt mày tay chơn nó lành như kiến bò.
Dùng đến thuốc này thì hết tuyệt.

VẠN-LINH ĐẠI-BỒ: Chuyên trị đàn ông đàn bà ầu uống không dậy. Tinh thần suy
kém hay đau lưng, mệt nhọc, ái tình, da xanh vàng mề, đầu hay chán vàng, ngồi
làm việc thân hư, hề uống vô thì thấy khoẻ và công hiệu liền.

BỒI S C NGƯỜI: Thuốc NGUYỄN-ĐỨC BỒ á-phiện có thí nghiệm tại Laboratoire Identité
Saigon. Là một phương thuốc đại bổ, không phá không hành, không di tinh,
không nhọt, không nhức mỏi, không thêm á-phiện, dám cam đoan. Uống vô từ 15
ngày thấy cân nặng thêm một hai kilos. Lục-châu và Saigon quý ông đều có dùng
nhiều rồi. Ai ai cũng đều khen tặng là một phương thuốc thần.

Hóa Thân Chí Bửu Hoàn: mỗi hộp giá 1p.20 Vạn Linh Đại Bồ: mỗi hộp giá 0p.40
Sưu Phong Bồ Huyết: mỗi hộp giá 0p.80 Thuốc bổ Á-phiện: mỗi hộp giá 1p.00

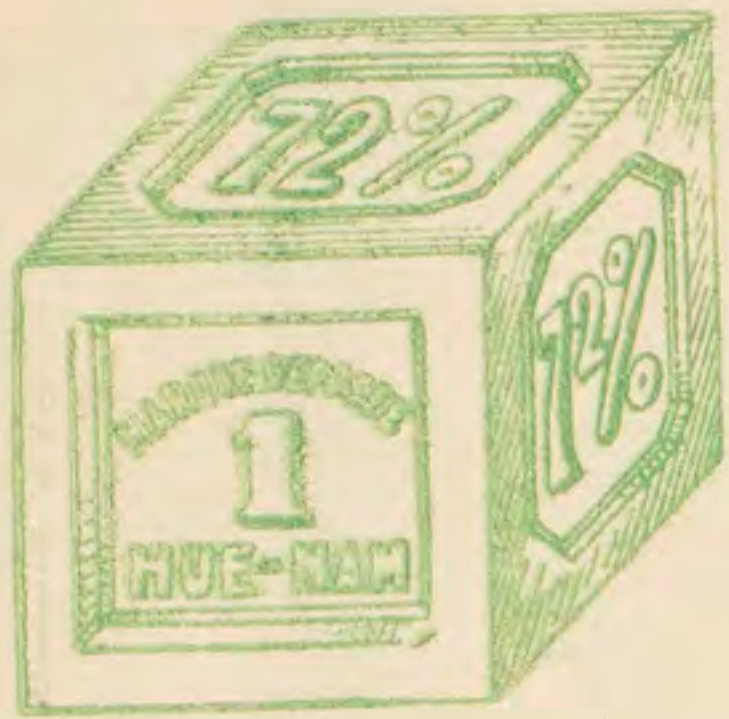
Nhà thuốc NGUYỄN-ĐỨC-ĐƯỜNG

37 đường HUỲNH-QUANG-TIÊN (Cầu Rạch Bùn) Saigon.

NGUYỄN-VĂN-VÀNG BẢO-CHẾ

Mách giùm làm nghĩa cho ai mắc bệnh lao

Bệnh ho lao là bệnh mà dân tộc ta dễ mắc hơn hết. Ban sơ
bệnh chỉ phát ra bằng ho gió, ho cảm, nhưng nếu lâu ngày không
điều trị phổi yếu, vi-trùng ho lao (bacille de kock) hóa sanh ra từ
chỗ phổi yếu. Chứng ấy người ho khan, rang tức cả ngực, khạc
ra đàm trắng, xanh hoặc vàng, đôi khi khạc ra máu. Vậy ai lỡ
mắc bệnh ấy, mà đã chạy cùng thầy Tây, Tàu, nhưng bệnh mình
vẫn tro tro thì mau gởi thơ đến cầu phương thuốc gia truyền
của ông TRỊNH-HẢI-LONG (nội tổ của ông đốc-học TRỊNH-VĂN-
HẢO Saigon) để lại. Ở xa muốn có thuốc dùng gởi mandat 3p.50
thì có thuốc gởi lại. Thơ, mandat đề cho M. TRỊNH-VĂN-HẢO
Directeur Ecole Villa n° 110 rue Vassoigne (Tân-dịnh) - SAIGON



SAVON SÔ 1 HIỆU HUE-NAM 72%

Tối nhất giá rẻ. Bán sỉ và bán lẻ khắp trong chợ Saigon và (holon-Môi và có bán khắp nơi: bởi các tiệm tạp hóa. Mua savon hời nài cho đăng **SAVON SÔ 1**

Cần dùng nhiều đại-lý: Mỗi tỉnh và mỗi quận
SAVONNERIE HUE-NAM
(gần cầu Palikao) — 34, Quai de la Distillerie — CHOLON

Nên tin hay không?

Ai mua vợ không?

Xứ Macédoine nước Nam-tư-lập-phu (Yougoslavie) từ xưa đến nay, vẫn giữ y cái cổ tục mỗi năm có một phiên chợ bán « đấu giá con gái », y như là đấu giá đồ vật mà ta thường thấy vậy, hễ ai trả mướn hơn thì người ấy mua được « vợ ».

Phiên chợ thường họp trên một bãi cỏ chun núi, có phong cảnh suối chảy thông reo.



Tới hôm đó, các cô thiếu nữ ở mấy xóm làng chung quanh, chũm chũt chung diện toàn là y phục mới may sắm trong dịp này kéo nhau ra bày bán thứ này vật kia ở dưới gốc cây, hay trên bờ suối. Không phải cốt mua bán mà cốt kén chồng. Phải nói là để «chồng kén mình» mới đúng.

Các cậu trai tân ở quanh miền đều tụ tập lại đó, tha hồ dòm ngó, kén chọn, thử thách, chuyện trò và mời các cô nhảy múa nữa.

Sự giao thiệp ấy cốt để cho các cậu xem xét « món hàng » nào vừa ý mình để lát nữa mua đấu giá.

Mỗi cô có một số hiệu riêng. Có năm, nhăm phiên chợ đông, người ta đấu giá cả trăm cô, chứ không phải ít. Những cô đã đem thân ra chợ « đấu giá » như thế đều có nhan sắc ít nhiều, vì các cô da đen mặt xấu thì biết an thân thủ phận không ra tranh hành với ai làm gì.

Thường năm chỉ có các cậu trai trong xứ lại đấu giá mua vợ mà thôi, tự nhiên giá hàng không mắc bao nhiêu. Phiên chợ năm nay, hồi tháng 7 rồi, bỗng có 3 cậu thanh niên Hồng-mao tới đấu giá mua vợ, tranh dành với người bản xứ.

Vì đó mà giá « vợ » năm nay vọt lên rất cao. Đẹp nhất trong chợ là cô Millza được đấu giá tới 15.000 quan, chứ như mọi năm « vợ » nào mắc nhất hạng cũng chỉ đấu tới 3.500 quan thôi.

Xứ mình nếu bắt chước mỗi năm bày ra một chợ phiên này cũng hay.

CHÓ CÙNG ĐƯỢC GÀN MÊ-ĐAY

NƯỚC ta ngày xưa, việc binh thường dùng voi đi xung phong hăm trận. Phải nói đời vua nào xa xôi làm chi, nói ngay đời vua Tự-đức là đời chiến-tranh nhau bằng tàu binh súng sắt rồi, mà khi giao chiến với binh Tây, quân ta vẫn dốc voi ra trận, coi như một thứ khi-giới vô địch vậy.

Voi nào đánh trận có công lao, cũng được phong tước hàm và có bổng-lộc như người ta. Nếu bại trận cũng bị tội. Trào Nguyễn có mấy con voi lập nhiều công-trận, được phong tới quân-công.

Trong trận binh Tây đánh cửa Thuận-an, một ông Quận Voi đã già, chắc là các cụ nguyên nhung phó-tướng mình bắt ông làm bia đỡ đạn của Tây, thành ra ông trúng đạn bị thương khắp cả mình mẩy. Thế mà từ cửa Thuận về kinh-đô, đường xa mười mấy cây số, ông Quận Voi chạy về phủ-phục trước hoàng-thành mà kêu rống, làm như phục mạng quân vương, chịu tội bại trận vậy, rồi nằm chết tại đó.

Chúng tôi nhớ hình như có một người Pháp thuật lại chuyện này, ngụ ý chế cười vua ta dùng voi đánh trận và lại phong tới quân-công cho voi là việc kỳ.

Chớ ngày nay các nước Âu Mỹ đều có toàn lính bốn chun là đội cầu-binh đó thì sao?

Thiệt vậy, từ trận Âu chiến 1914-1918, người ta dùng chó và chim bồ-câu đi dò thám, đưa tin, canh gác, cứu người v. v. giúp được nhiều việc hay lắm. Bây giờ không quân-đội nước nào mà không có cầu-binh, tập rên lữ-chức hẳn hoi.

Chó có công trận được biên tên vào quyển sách vàng (Livre d'or), cũng được gán me-day, như voi trận của ta ngày xưa được phẩm hàm hay phong tước.

Trong trận Âu-chiến, thiếu gì con chó được đức Tổng-thống Pháp-quốc gán me-day thưởng công như người. Con Pliss hồi 1916 giữ được một khẩu súng liên-thính, không cho binh giặc cướp lấy; con Fend l'Air cũng trong năm đó cứu được người lính dốt nó khỏi bị chôn sống vì một trái bom bên giặc v. v.

Có phải cái gì của nước Nam này cũng đáng chế cười, mà cái đó ở các nước Âu Mỹ mới là tốt đẹp thôi chăng?

Thái Bình Hoàn (Trị ho lâu)



Đảm định tích-tụ trong Phổi sa nh tràng-độc, ăn phá chất Phổi

1. Bệnh nhơn ho nhiều, nhứt là về đêm, khạc ra có chỉ máu trong đàm, chỉ ấy thiệt là mẩn. Phổi lụn vụn bị vi-trùng ăn lỗ ra đó. Con người lần lần ốm gần như bộ xương, hẳn hẳn đã được, biếng ăn biếng ngủ.

Thuốc THÁI-BÌNH-HOÀN của nhà thuốc Đại-Đông làm mát trái tim bộ Phổi, trừ đàm, chữa lành các vết tích ở Phổi, dứt chứng ho lâu ngày, ngừa được bệnh lao.

Mỗi hộp ... 1 p. 50
Số bảo chế ĐẠI-ĐÔNG
36, rue Pellerin - Saigon.

+ Phòng khám bệnh Đường + đường và Nhà bảo sanh +

Docteur HỒ-VĂN-NHƯT

Nguyên lưon-y phụ-tá về binh dân bà ở Đại đường đường
BAUDELOCQUE (Paris) (từ năm 1934 tới năm 1937)

CHUYÊN - MÔN CÁC BỆNH ĐÀN BÀ VÀ KHOA SANH - SẢN

Trị các chứng bệnh: huyết bạch, đường kinh trời sụt, mất đường kinh, băng huyết, đau tử cung, tử cung trệ, đau trứng, hư thai, ngoại thai, các chứng bệnh sanh ra trong khi mang thai và sau khi sanh sản v.v...

Rối kiến và chụp hình tử-cung.

Có các thứ máy điện trị bệnh đàn bà: DIATHERMIE, ELECTROCOAGULATION, INFRA-ROUGES, ULTRA-VIOLETS...

Phòng khám bệnh tại đường Tabert n° 9 et 9 D

Giấy phép nói N° 20.516

Sớm mai: từ 8 giờ đến 11 giờ rưỡi. Chiều: từ 3 giờ đến 6 giờ rưỡi

DUỠNG ĐƯỜNG và NHÀ-BẢO-SANH (clinique et maternité) TẠI PHÚ-NHUẬN góc đường Paul Blanchy prolongée và TOUR DE L'INSPECTION N° 123. Giấy phép nói N° 20.434.

Đường đường ở giữa ba màu vườn, đẹp đẽ, thanh-tĩnh, và có không khí tốt. Phòng bệnh nằm ở trên hai tầng lầu đều tinh sạch và thoáng mát. Có nhiều phòng tắm riêng. Cách nuôi bệnh và sự ăn uống rất cẩn mẫn và hợp vệ-sanh.

CẨM THẠCH (émeraude)

Cẩm thạch thứ thiệt tốt, trong có gân xanh dùng làm lên nước, làm nhiều kiểu nữ-trang lạ nhận hột xoàn mới: Bông tai khỏa dạn vàng tây, bông hột xoàn, cẩm thạch, cà - rá hai hột cẩm thạch vàng, médaille, chuỗi cẩm thạch, vòng nửa mặt một hột cẩm thạch, một hột xoàn mới nhiều kiểu chọn lựa chừng tại QUẬN-CHỦA.

Pendentif đã đen nước nhận hột xoàn mới vỏ vàng tây thiệt đẹp, khéo, lạ, mới.

QUẬN CHỦA
31, rue Amiral Courbet - SAIGON

DOCTEUR NGUYEN-VAN-TIEN

CÓ CẤP BẰNG VỆ-SANH VÀ VI-TRÙNG-HỌC

Khi trước ở 68 đường Chasseloup Laubat
hiện giờ dời tại số 16 đường Larègnère
Téléphone n° 21.163

(Sau vườn Bồ-rô, gần góc đường Chasseloup Laubat và Larègnère chừng 20 thước) — SAIGON

CHUYÊN TRỊ CÁC CHỨNG BỆNH:

Chuyên môn BỆNH NGOÀI DA: lát, ghẻ, lở, lồi, phong, đơn, ung độc, thẹo, mụn, bốt, mục cóc v.v... BỆNH MÁU: PHONG TÌNH, huyết kém, tê bại, nhức mỏi, lao, mạch máu sưng nơi cẳng, trĩ, mạch lưng, hạch, rét, kiết v.v... BỆNH VỀ ĐƯỜNG TIÊU của đàn ông: CÁC THỨ LẬU, ống đái teo, bông đái, thận, tinh khí yếu, di tinh v.v... của đàn bà: huyết bạch, tử cung, giây chằng, chùm trứng, kinh kỳ bất thường, đau đốn v.v... Ngày thường có coi mạch và trị bệnh. Ngày chưa nhứt và lễ buổi sớm mai.

Có dùng điện trị bệnh rất hay và không đau

Có vài cái phòng để cho bệnh nhơn nằm. Có máy điện nhỏ chạy bằng piles để cho bệnh ở xa dùng rất tiện.

HỌC NỮ-CÔNG...

... Với trường thực-nghiệp: TÂN-NỮ-HỌC-ĐƯỜNG n° 1, 2 et 3, Rue du Grand Couronné (gần gare Nancy), Choquan, chị em đồng công-nhận là học rất đáng tiền vì trường dạy kỹ-lưỡng, thành-thật, học mau khéo-giỏi về các khoa: Thêu, may, cắt, thắt, ép, bánh-mức, nấu-ăn v. v., nhứt là về khoa: Bắc-Trắng, Bắc-Màu, Mực-Bông, Bông-Đường Nẵn, Bông-Đường Ré kiểu Gocong, thì được tất cả chị em hoan-nginh, cho là tươi-nhuận, sắc-sảo, khéo hơn hết. Dạy Nắn và Ré nhiều kiểu như Hồ-vân, Bát-kiết, mặt-vồng, tàng-ong, các thứ bông-hoa, điều-thú mới-lạ, trông rất tỉ-mỉ, dễ-thương. Chị em nên hỏi học bao hết các khoa này để mai sau có dịp tốt giúp-ích cho gia-đình và thi-thố tài khéo bay của mình trong những đám-cưới, xin của chị em bạn gái.

Trường có cho học-bổng, viết thơ thương-lượng. Hỏi điều-lệ học xin đính-tem trả lời và để theo địa-chỉ trên đây.

Người ta có thể dùng khoa-học tìm sự may mắn được không?

Chẳng nên nói rằng: « không thể nào được ». Hãy hỏi cho được cuốn « De l'influence des radiations sur la personnalité » mà đọc. Tác-giả cho không chớ không lấy tiền. Cứ viết thư hỏi: M. Laurensy - 2, Rue Garcerie - Saigon

PHÒNG KHÁM BỆNH N° 8, rue Sabourain (ngang hông chợ Bến-thành) — SAIGON

Docteur TRAN - VAN - CHI

Ancien Assistant de Gastro-Entérologie et de Radiologie de la Faculté de Médecine de Montpellier
Ex-Chargé de Consultation à l'Hôpital Suburbain
Diplôme d'Hygiène Médecin Colonial de l'Université de Paris
Membre Correspondant de la Société de Gastro-Entérologie du Littoral Méditerranéen.

CHUYÊN MÔN TRỊ BỆNH:

Bao tử, Ruột, Gan, Kiết, Nội trĩ, Nước đái đường, Nhức mỏi v.v.

DÙNG QUANG-TUYẾN (Rayons X)

Rọi và chụp hình bao tử, ruột v.v.

GIỜ KHÁM BỆNH:

Sớm mai từ 8 giờ tới 12 giờ. Chiều từ 3 tới 7 giờ.